

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

- Căn cứ các Điều 41, 239, 240, 243 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 66/C46-P12 ngày 17/12/2015 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” xảy ra tại Công ty Cổ phần liên kết sản xuất thương mại Việt Nam (viết tắt là Công ty Liên Kết Việt) theo Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 427/C46-P12 ngày 17/12/2015 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đối với **Lê Xuân Giang** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 446/C46-P12 ngày 25/12/2015 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đối với **Nguyễn Thị Thủy** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999;
- Căn cứ các Quyết định khởi tố bị can số 60,61,62,63,64/C46-P12 ngày 28/01/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đối với **Vũ Thị Hồng Dung, Nguyễn Xuân Trường, Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng, Lê Văn Tú** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999;

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

1. Về Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế BQP, Công ty Cổ phần Liên kết sản xuất Thương mại Việt Nam

Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế BQP (viết tắt Công ty BQP) và Công ty Cổ phần Liên kết sản xuất Thương mại Việt Nam (viết tắt là Công ty Liên Kết Việt) đều do **Lê Xuân Giang** thành lập và điều hành hoạt động.

Công ty BQP thành lập ngày 27/4/2005, **Lê Xuân Giang** là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty. Công ty BQP có trụ sở chính tại số 10 ngõ 80 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và có 01 xưởng sản xuất tại số 69 đường Hồ Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội và 01 Nhà máy sản xuất thực phẩm chức năng (TPCN) tại khu Công nghiệp Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Công ty BQP trực tiếp sản xuất các sản phẩm máy khử độc Ozone Advance great- 13, Bỏ Nảo Vương-BQP, Dưỡng cốt vương- BQP, Sâm nhung đông trùng hạ thảo- BQP để xuất cho Công ty Liên Kết Việt bán cho nhà phân phối (viết tắt NPP), riêng Thực phẩm chức năng Ngũ Linh đông trùng hạ thảo Công ty BQP mua của Công ty Biovaccine Việt Nam. (BL 12924, 13123)

Công ty Liên Kết Việt thành lập ngày 08/6/2010, có trụ sở chính tại số 10 ngõ 80 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội và Văn phòng giao dịch tại Tầng 4 Tòa nhà 29T1 - N05, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, người đại diện theo pháp luật là **Lê Xuân Giang** (tên gọi khác Lê Xuân Hà). (BL 12927)

Ngày 10/2/2014, Công ty Liên Kết Việt được Sở Công thương TP Hà Nội cấp giấy phép hoạt động kinh doanh đa cấp số 01-03-000052 với mặt hàng để kinh doanh bán hàng đa cấp là máy khử độc Ozone Advance great- 13 có giá bán là 3.500.000 đồng/máy. Căn cứ thẩm quyền việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp theo Nghị định số 42/2014/NĐ-CP ngày 14/5/2014 của Chính Phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp, ngày 22/12/2014, Cục Quản lý cạnh tranh- Bộ Công thương cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp số 006/QLCT-GCN cho Công ty Liên Kết Việt, hàng hóa kinh doanh theo phương thức đa cấp gồm 02 sản phẩm: Máy khử độc Ozone Advance great- 13 bán cho Nhà phân phối (NPP) với giá 3,5 triệu/máy và Thực phẩm chức năng Ngũ Linh đông trùng hạ thảo bán cho NPP với giá 860.000đ/60 viên nang/lọ. Ngày 23/3/2015, Cục Quản lý cạnh tranh sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp cho Công ty Liên Kết Việt với nội dung: Điều chỉnh bổ sung thêm 03 sản phẩm kinh doanh theo phương thức đa cấp bán cho NPP gồm: Bồ Nãi Vương-BQP bán giá 600.000đ/60 viên nang/lọ, Dưỡng cốt vương- BQP bán giá 600.000đ/60 viên nang/lọ và Sâm nhung đông trùng hạ thảo- BQP bán giá 860.000đ/60 viên nang/lọ. Các mặt hàng này đều do Công ty BQP sản xuất từ nguồn tiền mà **Lê Xuân Giang** thu của NPP nộp để tham gia vào mạng lưới bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt (BL 18.655, 18.657-18.763)

Đối với hàng hóa sử dụng trong kinh doanh đa cấp:

Về các thực phẩm chức năng: Theo Kết luận giám định số 06/CTGD-VKNQG ngày 02/6/2016 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, các sản phẩm Bồ nãi vương- BQP, Sâm nhung đông trùng hạ thảo - BQP, Dưỡng cốt vương - BQP không đủ điều kiện để tiêu thụ ngoài thị trường, có sản phẩm không đủ chất lượng như công bố. (BL 186-191).

Về máy khử độc Ozonne Advance Great 13, Công ty Liên Kết Việt sử dụng Giấy xác nhận số 34/XN ngày 08/3/2013 của Công ty Thanh Hà - Tổng Cục Hậu cần về việc hợp tác sản xuất máy khử độc Ozonne Great -13 và bao bì sản phẩm in dòng chữ "*Sản phẩm này của Công ty BQP hợp tác sản xuất với Công ty Thanh Hà, Bộ Quốc phòng*". Tuy nhiên, ngày 05/10/2015, Công ty Thanh Hà có Văn bản số 83/CT-KH gửi Phòng Cảnh sát kinh tế Công an Hà Nội với nội dung "*Công ty Thanh Hà không triển khai bất cứ một hoạt động liên doanh, liên kết gì với Công ty BQP*". Giấy xác nhận số 34/XN ngày 08/3/2013 của Công ty Thanh Hà chỉ là xác nhận về ý tưởng để tạo ra máy khử độc Ozone Advanced Great-13 chứ bản chất không phải là hợp tác sản xuất để tạo ra sản phẩm với Công ty BQP (BL 493, 12.963, 13085).

2. Thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tiền của bị hại thông qua hình thức đóng tiền tham gia hệ thống kinh doanh đa cấp của Lê Xuân Giang và đồng phạm

VIỆN KSNĐ TỐI CAO
285882
Nhận hồ sơ ngày: / / 20
Số bút lục:

Mặc dù có giấy phép kinh doanh bán hàng đa cấp nhưng không thu hút được nhiều người mua hàng, doanh thu bán hàng thấp, **Lê Xuân Giang** cần một nhóm điều hành có kinh nghiệm về kinh doanh đa cấp, để thực hiện những hành vi trái pháp luật, nhằm lôi kéo được nhiều người đóng tiền tham gia mạng lưới bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt. Ngày 12/3/2014, **Lê Xuân Giang** ký Quyết định mở Văn phòng giao dịch Công ty Liên Kết Việt tại Hà Nội và bổ nhiệm **Nguyễn Thị Thủy** đứng đầu Văn phòng giao dịch với chức danh Trưởng hệ thống kinh doanh. Ngày 26/3/2014, **Lê Xuân Giang** đã ký Hợp đồng thuê nhóm số 11/LKV với **Nguyễn Thị Thủy** đại diện nhóm, để thông qua nhóm này quản lý phát triển hệ thống đa cấp của Công ty Liên Kết Việt (gọi là Nhóm Ê kíp). Ban đầu Nhóm Ê kíp có ba người là **Nguyễn Thị Thủy**, **Lê Thanh Sơn** và **Trịnh Xuân Sáng**, do **Nguyễn Thị Thủy** đứng đầu, đến tháng 7/2014 có thêm **Vũ Thị Hồng Dung** và **Nguyễn Xuân Trường**. Đến ngày 27/6/2014, **Lê Xuân Giang** ký Quyết định bổ nhiệm **Nguyễn Thị Thủy** làm Phó tổng giám đốc, phụ trách kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt, đứng đầu Văn Phòng giao dịch tại Hà Nội. (BL 1465, 2132-2136, 8962, 2188 – 2192, 8972 - 8975)

Để có công cụ lôi kéo bị hại đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt, kiểm tra, theo dõi tính toán việc trả thưởng, hoa hồng, kiểm soát số lượng bị hại, số tiền thu được và làm công cụ để quảng bá sai sự thật về Công ty Liên Kết Việt, Công ty BQP về chính sách trả thưởng, hoa hồng trái pháp luật tạo lòng tin cho các bị hại; tháng 01/2014, **Lê Văn Tú** - Tổng giám đốc Công ty Liên Kết Việt đã thuê (không ký hợp đồng) **Nguyễn Tiến Dũng**, trú tại Số 8 ngõ 1/1 đường Trần Quốc Hoàn, Q. Cầu Giấy, Hà Nội xây dựng Website www.lkv.com.vn với giá 50 triệu đồng, trong đó phần mềm phân phối tiền hoa hồng theo mô hình kim tự tháp (nhị phân), Tháng 04/2014, **Nguyễn Tiến Dũng** xây dựng xong Website, trong quá trình thử nghiệm hoạt động Website www.lkv.com.vn, **Trịnh Xuân Sáng** được **Lê Văn Tú** và **Nguyễn Thị Thủy** phân công phối hợp với **Nguyễn Tiến Dũng** đưa ra công thức, cách tính hoa hồng, thưởng để **Dũng** thực hiện viết phần mềm trả thưởng, hoa hồng theo các chương trình khuyến mại, các loại hoa hồng do các bị can đặt ra.

Nhằm tạo lòng tin cho các bị hại về hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt, tháng 10/2014, **Lê Xuân Giang** gặp nhà sư **Phạm Văn Út**, sinh năm 1972 (hiệu đạo là Thích Phước Từ), tu tại chùa Linh Sơn, thành phố Hồ Chí Minh, đặt nhà sư này làm giả các Quyết định, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng: Công ty Liên Kết Việt, Công ty BQP, một số cá nhân của Công ty và một số Trưởng CN, VPĐD của Công ty Liên Kết Việt như **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú**, **Lê Thanh Tùng**, **Đào Văn Điện**, **Nguyễn Thị Thủy**, **Lê Văn Tiệp**, **Phan Văn Huân**, **Phạm Văn Tuất** - Trưởng Chi nhánh tại Hải Dương, **Phạm Đắc Toàn** - Trưởng Chi nhánh tại Hải Phòng; Bằng khen giả của Chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh tặng Chi nhánh Công ty Liên Kết Việt tại TP Hồ Chí Minh. Sau khi **Phạm Văn Út** làm xong các Quyết định và Bằng khen giả nói trên, **Lê Xuân Giang** đã chỉ đạo **Lê Văn Tú** và các bị can trong Nhóm Ê kíp, lên chương trình, tổ chức đón nhận rầm rộ tại các buổi tôn vinh, trả hoa hồng cho NPP, nhằm khuếch trương hình ảnh, đánh lừa các NPP nhằm tưởng Công ty Liên Kết Việt là công ty kinh doanh đúng pháp luật, có lợi nhuận cao, có nhiều đóng góp với Nhà nước nên được Lãnh đạo Nhà nước, Cơ quan có thẩm quyền đánh giá cao, ghi nhận và khen tặng.

Lợi dụng việc nhầm lẫn (ghi sai tên so với đăng ký kinh doanh) trong Giấy chứng nhận ngày 10/01/2014 của Trung ương hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tặng Công ty BQP, ghi: “*Chúng nhận Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế **Bộ Quốc phòng** đạt danh hiệu thương hiệu sản phẩm Việt Nam phát triển bền vững và ông **Lê Xuân Giang** đã được diện kiến, chúc tết Chủ tịch nước CHXHCNVN nhân dịp tết Nguyên đán Giáp Ngọ năm 2014*”, **Lê Xuân Giang** chỉ đạo đưa hình ảnh này lên trên website www.lkv.com.vn và in khổ lớn treo tại trụ sở Văn phòng Công ty và trên toàn bộ hệ thống Công ty Liên Kết Việt; Giấy chứng nhận này cũng được in trên Slide, Catalog sử dụng để tuyên truyền quảng bá về Công ty BQP là “*Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế **Bộ Quốc phòng***”, Công ty Liên Kết Việt là công ty con của Công ty BQP, gây nhầm lẫn cho khách hàng. (BL 281.097)

Mặc dù Công ty BQP không phải là doanh nghiệp của Bộ Quốc phòng, nhưng khi **Lê Xuân Giang** phát hiện nhiều người dân nộp tiền tham gia mạng lưới bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt nhằm tưởng đây là công ty thuộc Bộ Quốc phòng và **Lê Xuân Giang** là quân nhân đang tại ngũ, là người đứng đầu công ty này, nên **Lê Xuân Giang** đã chỉ đạo các bị can trong Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** đưa hình ảnh **Lê Xuân Giang** mặc trang phục quân đội đang làm việc tại Công ty, chụp ảnh với các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các tướng lĩnh của Bộ Quốc phòng, ảnh Công ty Liên Kết Việt đang phân phối sản phẩm máy khử độc Ozone Great 13 được liên doanh, liên kết với Công ty Thanh Hà - Bộ Quốc Phòng, về máy vật lý trị liệu là sản phẩm được liên doanh liên kết với đơn vị Bệnh viện Quân y 108 và được thử nghiệm tại Học viện Quân y 103, Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương- Bộ Y tế, Bệnh viện Y học cổ truyền- Bộ Quốc Phòng (thực tế các sản phẩm này đều do Công ty BQP độc lập sản xuất), Giấy xác nhận của Công ty Thanh Hà và Giấy xác nhận ngày 11/6/2012 của Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng Bệnh viện Quân đội 108 về việc hợp tác nghiên cứu khoa học... kết hợp với sự thuyết trình của các bị can **Lê Thanh Sơn** và **Nguyễn Xuân Trường**, đã tạo ra lòng tin cho các bị hại là các sản phẩm của công ty này là của Bộ Quốc Phòng, là sản phẩm liên doanh, liên kết với các cơ quan uy tín của Bộ Quốc Phòng, đã được thử nghiệm, đưa vào sử dụng tại các bệnh viện trung ương. Thực tế thì các giấy xác nhận đều do **Lê Xuân Giang** tự soạn thảo trước, sau đó lừa các cá nhân, tổ chức trên ký, nhằm gây nhầm lẫn về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa cho khách hàng. Ngoài ra, để củng cố thêm niềm tin về Công ty Liên Kết Việt, khoảng tháng 01/2015, **Lê Xuân Giang** còn gửi thư ngỏ cho các bị hại nêu rõ “*Công ty Liên Kết Việt là doanh nghiệp “Lính”, thành lập với nhiệm vụ kinh doanh và phát triển thị trường các sản phẩm do Bộ Quốc phòng nghiên cứu*”.

Khi thuyết trình, quảng cáo, lôi kéo các bị can hứa hẹn với các bị hại là khi nộp tiền (mua mã), ký Hợp đồng hợp tác bán hàng với Công ty Liên Kết Việt, họ có quyền lợi là vừa có thuốc để uống, vừa nhận được tiền thưởng, tiền hoa hồng, lãi suất cao; ngoài ra, nếu họ kêu gọi được càng nhiều người khác cùng tham gia nộp tiền cho Công ty Liên Kết Việt thì còn nhận được tiền hoa hồng, tiền thưởng cao theo quy định của công ty; Công ty Liên Kết Việt còn đưa ra chính sách khuyến mại và chính sách chi trả hoa hồng (có **10 loại hoa hồng**), khuyến mại (triển khai **15 chương trình khuyến mại**), nếu tham gia nộp tiền mua 01 mã hàng (trị giá 7 triệu đồng, sau đó tăng lên 8,6 triệu đồng) sẽ được hưởng lãi lên đến 409 triệu đồng, nếu lôi kéo thêm được 01 người tham gia nộp tiền sẽ nhận được

hoa hồng 8%, nếu lôi kéo càng nhiều người tham gia và nộp càng nhiều tiền cho Công ty Liên Kết Việt sẽ nhận được càng nhiều tiền thưởng và được trả nhiều loại hoa hồng khác nhau; cụ thể: Sau khi nộp tiền tương đương với mua một mã hàng và ký hợp đồng “hợp tác bán hàng” hoặc “Hợp đồng phân phối”, dù không lấy hàng ra để bán, thì người đó vẫn được gọi là nhà phân phối (NPP); NPP khi lôi kéo được người nào mua 01 mã sản phẩm được hưởng “*hoa hồng trực tiếp*” khoảng 600.000 đồng; khi lôi kéo thêm được hai người ngoài hoa hồng trực tiếp còn được nhận thêm “*hoa hồng gián tiếp*” (cân cặp) là 300.000 đồng; khi lôi kéo được 180 người (tạo thành 90 cặp, hay 180 gói sản phẩm) thì được thêm 80 triệu đồng “*hoa hồng phó phòng*” và thêm thu nhập 3 triệu đồng một tháng gọi là “*hoa hồng lương tháng*”; nếu có 3 người mình lôi kéo được đạt hoa hồng phó phòng thì được hưởng “*hoa hồng trưởng phòng*”, được hưởng thêm 1% toàn bộ doanh số (tổng số tiền thu được) do hệ thống dưới mình lôi kéo được; nếu có 3 người mình lôi kéo được đạt hoa hồng trưởng phòng thì được hưởng “*hoa hồng phó giám đốc*” được hưởng 1% toàn bộ hệ thống và 1% doanh số toàn quốc mà Công ty Liên Kết Việt thu được (bị can **Trịnh Xuân Sáng** và **Lê Thanh Sơn** đã đạt danh hiệu này); nếu có 3 người mình lôi kéo được đạt hoa hồng trưởng phòng thì được hưởng “*hoa hồng giám đốc*” được hưởng thêm 1% toàn bộ hệ thống và 1% doanh số toàn quốc mà Công ty Liên Kết Việt thu được, thêm 20% thu nhập của 03 phó giám đốc dưới mình và 01 ô tô trị giá 600 triệu đồng (bị can **Nguyễn Thị Thủy** đạt danh hiệu này); đạt danh hiệu “*Tổng giám đốc*” được các loại hoa hồng được thưởng thêm nhà trị giá 2 tỷ đồng. (BL 9.488-9.500)

Việc **Lê Xuân Giang** và đồng phạm sử dụng thủ đoạn gian dối *cung cấp thông tin sai lệch hoặc gây nhầm lẫn về lợi ích của việc tham gia mạng lưới bán hàng đa cấp; yêu cầu người tham gia bán hàng đa cấp phải đặt cọc hoặc đóng một khoản tiền nhất định, phải mua một số lượng hàng hóa được quyền tham gia mạng lưới bán hàng đa cấp; cho người tham gia bán hàng đa cấp nhận tiền hoa hồng, tiền thưởng, lợi ích kinh tế khác từ việc dụ dỗ người khác tham gia bán hàng đa cấp; yêu cầu người tham gia bán hàng đa cấp phải tuyển dụng mới với một số lượng nhất định người tham gia bán hàng đa cấp để được quyền hưởng hoa hồng, tiền thưởng hoặc các lợi ích kinh tế khác ...* là thực hiện những hành vi bị pháp luật nghiêm cấm trong bán hàng đa cấp quy định tại điểm a, b, c, đ, g khoản 1 Điều 5 Nghị định số 42/2014/NĐ-CP ngày 14/02/2014 về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp (gọi tắt là Nghị định 42).

Cùng với việc thuyết trình, quảng cáo tạo lòng tin sai sự thật về Công ty Liên Kết Việt như đã nêu trên, **Lê Xuân Giang** và đồng phạm còn đặt ra 15 chương trình thi đua khuyến mại kích cầu chạy song hành với việc chi trả hoa hồng, mục đích là liên tục để đưa ra những khoản khuyến mại lớn, đánh vào lòng tham, ham muốn làm giàu nhanh, để lôi kéo được nhiều hơn các bị hại đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt; cụ thể:

Chương trình “*Sơ đồ hỗ trợ Nhân văn tri ân khách hàng*”, đóng 7 triệu đồng sẽ được thưởng tới **204,6 triệu đồng**, thời gian áp dụng từ 26/3/2014 đến 20/7/2014.

Chương trình “*Khởi động thành công*”, thời gian áp dụng từ ngày 26/3/2014 đến 20/7/2014. Giải thưởng là xe máy Vision, xe máy SH;

Khi triển khai hai chương trình khuyến mại này từ 26/3/2014, tháng 4/2014, Công ty Liên Kết Việt thu được **3,6 tỷ đồng** từ các bị hại, nhưng đến hết tháng 7/2014 đã thu được tới **95,6 tỷ đồng**.

Chương trình “Gói sản phẩm mới và gói Đại lý”, khi đóng tiền **8,6 triệu đồng** (gọi là gói sản phẩm mới) hoặc **86 triệu đồng** (gọi là gói đại lý) thời gian áp dụng từ ngày 01/8/2014 đến 31/10/2014. Giải thưởng là xe hơi trị giá **500 triệu đồng**, xe máy Honda Vision, Ipad 3 và được tri ân lên tới **409.400.000 đồng**.

Chương trình “Nhân văn tri ân khách hàng”, đóng **8,6 triệu đồng** sẽ được thưởng tới **409,4 triệu đồng**; thời gian áp dụng từ 01/8/2014.

Chương trình “Tăng tốc khai hoàn”, thời gian áp dụng từ ngày 01/8/2014 đến 31/10/2014 (được gia hạn đến 20/11/2014). Giải thưởng là xe hơi trị giá **500 triệu đồng**, đi du lịch Hồng Kông 4 ngày 3 đêm + Ipad 3, xe máy Honda Vision.

Sau khi triển khai 03 chương trình khuyến mại trên, chỉ riêng tháng 8/2014, Công ty Liên Kết Việt đã thu được hơn **78 tỷ đồng** từ các bị hại

Chương trình “Quán quân tốc độ”, thời gian áp dụng từ ngày 06/9/2014 đến 30/9/2014. Giải thưởng là Tivi Samsung 48 inch, Ipad 4 + 1 chỉ vàng 9999, máy Ozone + đồng trùng hạ thảo.

Chương trình “Sài Gòn khởi động”, thời gian áp dụng từ ngày 18/10/2014 đến 30/11/2014 (gia hạn đến 20/3/2015). Giải thưởng là vé máy bay khứ hồi Hà Nội- Sài Gòn và chi phí phòng nghỉ, xe máy Vision;

Chương trình “Lộc xuân thịnh vượng”, thời gian áp dụng từ ngày 21/11/2014 đến 20/01/2015. Giải thưởng là tiền mặt, vàng 9999, du xuân Yên Tử và Vịnh Hạ Long.

Chương trình khuyến mại “Đón xuân thịnh vượng”, thời gian áp dụng từ ngày 21/11/2014 đến 30/4/2015, giải thưởng **nhà ở trị giá 1,8 tỷ đồng**, tiền mặt, xe máy, vàng, du xuân Yên Tử, thăm quan Vịnh Hạ Long; đối tượng phát triển được mạng lưới có số tiền nộp cho công ty: từ **15,5 tỷ đồng** trở lên được tặng nhà trị giá **1,8 tỷ đồng**; từ 860 triệu đồng đối với NPP mới hoặc 1,29 tỷ đồng với NPP cũ, được tặng xe máy Vision;

Sau khi triển khai 03 chương trình khuyến mại trên, đến tháng 12/2014 Công ty Liên Kết Việt đã thu được **356 tỷ đồng** từ các bị hại

Chương trình “Lộc vàng đầu xuân”, thời gian áp dụng từ ngày 25/02/2015, giải thưởng là vàng 9999, thực phẩm chức năng.

Chương trình “Hoa hồng Đại thắng”, đóng 8,6 triệu sẽ được thưởng 35.560.000 đồng, thời gian áp dụng từ ngày 06/3/2015.

Chương trình “Mùa xuân đại thắng”, thời gian áp dụng từ ngày 01/4/2015 đến 30/4/2015. Giải thưởng là tiền mặt 30 triệu đồng, vàng 9999.

Chương trình “Dành cho NPP xuất sắc”, thời gian áp dụng từ ngày 01/5/2015 đến 31/5/2015. Giải thưởng là tiền mặt 10 triệu đồng, 20 triệu đồng, 27 triệu đồng.

Chương trình “Mã đảo đại thắng”, thời gian áp dụng từ ngày 01/5/2015 đến 31/8/2015. Giải thưởng là căn hộ trị giá 1,8 tỷ đồng, xe ô tô trị giá 01 tỷ đồng, xe máy

Vision, xe máy SH; đối tượng là NPP mới tham gia từ ngày 01/05/2015, phát triển được mạng lưới có số tiền nộp cho công ty từ 15,5 tỷ đồng trở lên; nếu là NPP cũ là 19 tỷ đồng; nhằm trả công cho các Trưởng VP, ĐL, CN đã có thành tích lôi kéo được nhiều người đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt tại các VP, ĐL, CN này; trong số này có bị can **Nguyễn Thị Thủy** và **Trịnh Xuân Sáng** mỗi người nhận được một căn nhà trị giá 1,8 tỷ đồng.

Chương trình “*Thi đua tháng 9/2015*” (theo Thông báo số 0040, 0041 ngày 03/9/2015), thời gian áp dụng từ ngày 03/9/2015 đến 30/9/2015. Giải thưởng là tiền mặt, xe máy, 10 triệu đồng (đạt thành tích 10 cặp cân)...

Đến tháng 11/2015, tổng số tiền **Lê Xuân Giang** và Công ty Liên Kết Việt đã thu lợi được từ những người tham gia vào mạng lưới đa cấp của Công ty Liên Kết Việt là **2.091.408.828.846** đồng.

Tổng số tiền khuyến mại, thưởng, hoa hồng mà Công ty Liên Kết Việt đưa ra để lôi kéo các bị hại là trên 65% tổng số tiền Công ty Liên Kết Việt thu được của các bị hại (vi phạm quy định tại Điều 27, Nghị định 42: *Việc trả thưởng, hoa hồng phải được đăng ký trước với cơ quan có thẩm quyền; tổng trị giá hoa hồng, tiền thưởng và các lợi ích kinh tế không được vượt quá 40% doanh thu bán hàng đa cấp trong năm đó của doanh nghiệp bán hàng đa cấp*). Các chương trình khuyến mại này đều không được đăng ký với Bộ Công thương và có nội dung trái pháp luật; mô hình kinh doanh các bị can đưa ra có bản chất là kinh doanh đa cấp theo mô hình kinh tự pháp (thu nhập của người tham gia xuất phát chủ yếu từ việc tuyển dụng người tham gia mới; từ phí, tiền đặt cọc hoặc khoản đầu tư của người tham gia trong mạng lưới), lấy tiền của người sau trả cho người trước, chứ không phải từ hoạt động kinh doanh bán hàng thu lợi nhuận, trên cơ sở lợi nhuận để trả cho người tham gia; đây là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, quy định tại khoản 10, Điều 4, điểm q khoản 1 Điều 5 Nghị định 42.

Để mở rộng mạng lưới lôi kéo được nhiều bị hại đóng tiền tham gia vào hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, ngày 15/7/2014, **Lê Xuân Giang** ký thông báo về điều kiện mở đại lý của Công ty Liên Kết Việt tại các tỉnh, thành phố, trong đó quy định về quyền lợi áp dụng cho các Trưởng Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đại lý (CN, VPĐD, ĐL) khi các đối tượng này lôi kéo được nhiều bị hại tham gia; mục đích là để CN, VPĐD, ĐL này tổ chức, thuyết trình lôi kéo bị hại nộp tiền cho Công ty Liên Kết Việt.

Như, điều kiện để mở đại lý cấp tỉnh là: NPP phải đạt cấp bậc phó phòng trở lên tại Công ty; khi hoạt động phải có từ 200 NPP hoạt động độc lập trở lên; phải có đơn hàng đầu tiên trị giá 350 triệu đồng; quyền lợi: đối với đơn hàng có trị giá 7 triệu đồng, chi nhánh hưởng 500.000 VND/ 01 đơn hàng; đối với đơn hàng trị giá 3,5 triệu đồng chi nhánh hưởng 250.000 VND/ 01 đơn hàng ... Điều kiện để mở đại lý cấp huyện: NPP phải đạt cấp bậc phó phòng trở lên tại Công ty; khi hoạt động phải có từ 50-100 NPP hoạt động độc lập trở lên; NPP phải có đơn hàng đầu tiên trị giá 150 triệu đồng; quyền lợi: đối với đơn hàng có trị giá 7 triệu đồng trở lên, chi nhánh hưởng 300.000 VND/ 01 đơn hàng; đối với đơn hàng trị giá 3,5 triệu đồng chi nhánh hưởng 150.000 VND/ 01 đơn hàng.

Đến ngày 01/01/2015, **Lê Xuân Giang** ban hành Thông báo số 1507/TB-LKV, thay đổi điều kiện để mở ĐL, đối với cấp tỉnh: khi mở, phải có ít nhất 600 NPP trực hệ trở

lên thuộc địa bàn tỉnh đó, phải nộp cho Công ty Liên Kết Việt (gọi là vốn điều lệ) và đặt cọc 258 triệu đồng; quyền lợi, đối với đơn hàng có trị giá tương đương 8,6 triệu đồng, ĐL hưởng 500.000VND/01 đơn hàng ... (BL 9919, 9936 – 9939)

Tổng số tiền mà **Lê Xuân Giang** đã chi lại cho các chi nhánh, đại lý, văn phòng đại diện về việc lôi kéo, thu tiền của các biệp lôi kéo, thu tiền **Lê Xuân Giang** là hơn 55 tỷ đồng.

Để tạo ra sự tin tưởng cho các bị hại khi đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt là đảm bảo tính pháp lý và được pháp luật bảo vệ quyền lợi; Công ty Liên Kết Việt đã soạn thảo sau đó được **Lê Xuân Giang** ký và đóng dấu sẵn 02 loại hợp đồng gồm “*Hợp đồng hợp tác bán hàng*” và “*Hợp đồng phân phối*” chuyển cho các VP, ĐL, CN sử dụng cho các bị hại ký trước khi thu tiền của họ. Các hợp đồng này đều không đúng với mẫu đã đăng ký trước với Bộ Công thương, vi phạm quy định Nghị định 42 về hoạt động bán hàng đa cấp, vì không ghi rõ tên gọi, xuất xứ, chủng loại, giá cả, công dụng, cách thức sử dụng từng loại hàng hóa, không có nội dung mua lại sản phẩm của NPP ... (BL 6148-6202, 9936 – 9939)

Về cách thức thu tiền của những người tham gia vào mạng lưới bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt:

Những người muốn tham gia vào mạng lưới bán hàng đa cấp sẽ đến Văn phòng Công ty Liên Kết Việt tại Hà Nội hoặc đến CN, VPĐD, ĐL của Công ty Liên Kết Việt tại các địa phương để ký hợp đồng hợp tác bán hàng; nộp tiền mặt hoặc chuyển tiền vào tài khoản của **Lê Xuân Giang** theo 03 số tài khoản (số 03201010933866 tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - CN Thanh Xuân (Maritime Bank), số 13022205174420 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam -CN Trung Yên (Agribank) và số 1302005244086 tại Agribank - CN Cầu Giấy) để mua mã sản phẩm, khai báo thông tin để mở tài khoản ID; nếu nộp tiền mặt tại các CN, VPĐD, ĐL của Công ty Liên Kết Việt thì sau đó các CN, VPĐD, ĐL chuyển số tiền thu được của NPP vào các tài khoản nêu trên của **Lê Xuân Giang** hoặc cử người đem tiền mặt trực tiếp nộp cho bộ phận kế toán của Công ty Liên Kết Việt. Sau khi thu tiền CN, VPĐD, ĐL hoặc Công ty Liên Kết Việt viết phiếu thu gồm 3 liên (liên 1 kế toán lưu, liên 2 giao cho NPP, liên 3 giao cho nhân viên IT để kích hoạt tài khoản của NPP trên Website của Công ty Liên Kết Việt tại địa chỉ lkv.com.vn). Khi có NPP ký hợp đồng với Công ty tại trụ sở Văn phòng, **Nguyễn Thị Thủy** chỉ đạo **Trịnh Xuân Sáng** tư vấn hướng dẫn cho NPP về cách thức đăng nhập tài khoản trên hệ thống website của Công ty Liên Kết Việt, cách kiểm tra tài khoản và chế độ trả thưởng hoa hồng của Công ty.

Về vai trò của Nhóm Ê kíp của bị can Nguyễn Thị Thủy:

Ngày 12/3/2014, **Lê Xuân Giang** bổ nhiệm **Nguyễn Thị Thủy** đứng đầu Văn phòng giao dịch với chức danh Trưởng hệ thống kinh doanh; ngày 27/6/2014, tiếp tục bổ nhiệm Thủy là Phó tổng giám đốc Công ty Liên Kết Việt phụ trách kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt. Ngày 26/3/2014, **Lê Xuân Giang** ký Hợp đồng số 11 thuê Nhóm của **Nguyễn Thị Thủy** tư vấn cho **Lê Xuân Giang** tổ chức, điều hành hoạt động kinh doanh mạng lưới đa cấp của Công ty Liên Kết Việt. Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** tư vấn cho **Lê Xuân Giang** lên kế hoạch và triển khai các kế hoạch nhằm lôi kéo được nhiều bị

hại (gọi là NPP); trực tiếp đào tạo kỹ năng, thuyết trình lôi kéo bị hại cho các văn phòng, chi nhánh, đại lý và cho chính bị hại (NPP) để lôi kéo thêm bị hại mới; đặt ra và triển khai thực hiện các chương trình khuyến mại, thưởng, hoa hồng, các chương trình thi đua, tôn vinh, khen thưởng ... để thu hút, lôi kéo được nhiều bị hại; kiểm soát doanh thu số tiền thu từ bị hại (thu tại Văn phòng công ty và các CN, VPDD, ĐL), kiểm soát số lượng bị hại, trả lời thắc mắc phát sinh trong hệ thống đa cấp của Công ty Liên Kết Việt (gọi là xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống kinh doanh, thu hút khách hàng; phát triển số lượng NPP, cộng tác viên; chiến lược phát triển, phương pháp phát triển; chương trình xúc tiến thương mại; phương pháp quản lý kinh doanh, kiểm soát doanh số ...). **Lê Xuân Giang** giao cho **Nguyễn Thị Thủy** cập nhật, nắm bắt, xử lý thông tin và truyền đạt các ý kiến chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú** đến các thành viên của Nhóm Ê kíp, đến các CN, VPDD, ĐL để triển khai thực hiện; giám sát, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt, phát triển chi nhánh, đại lý; tiếp nhận báo cáo của Nhóm Ê kíp, của đại lý tại các tỉnh; tham gia các hoạt động tổ chức sự kiện ... (BL 2132-2136)

Triển khai thực hiện, hàng tháng, hàng quý Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** tư vấn cho **Lê Xuân Giang** xây dựng các chương trình khuyến mại, thi đua, kích cầu; mỗi khi lôi kéo được thêm bị hại mới đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt, Nhóm Ê kíp của Thủy được **Lê Xuân Giang** trả 210.000 đồng cho một mã số sản phẩm (một mã sản phẩm tương đương 7 triệu đồng, sau tăng lên 8,6 triệu đồng) do NPP mới nộp tiền vào Công ty Liên Kết Việt. (BL 2190, 2192, 8962, 275.986)

Đối với 15 chương trình khuyến mại nêu trên, hai chương trình đầu tiên do bị can **Nguyễn Thị Thủy** và **Lê Thanh Sơn** trực tiếp xây dựng, được **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** phê duyệt triển khai, đó là: Chương trình “*Sơ đồ hỗ trợ Nhân văn tri ân khách hàng*”, đóng 7 triệu đồng sẽ được thưởng tới 204,6 triệu đồng, áp dụng từ 26/3/2014 đến 20/7/2014; Chương trình “*Tặng tốc khai hoàn*”, áp dụng từ ngày 01/8/2014 đến 20/11/2014, giải thưởng là xe ô tô trị giá 500 triệu đồng, xe máy Vision và đi du lịch Hồng Kông ... tặng thưởng cho các Trưởng VPDD, ĐL, CN, NPP đã có thành tích lôi kéo được nhiều người đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt. Từ tháng 7/2014, Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** sử dụng các chương trình khuyến mại ở các công ty đa cấp khác, để chỉnh sửa để xây dựng thành các chương trình khuyến mại của Công ty Liên Kết Việt. Tất cả các chương trình trả thưởng hoa hồng, khuyến mại đều được **Nguyễn Thị Thủy** đưa ra cho Nhóm Ê kíp bàn bạc, chỉnh sửa, sau đó chuyển cho **Lê Văn Tú** duyệt; nếu được **Tú** đồng ý, **Tú** hoặc **Thủy** sẽ ký nháy trên văn bản rồi trình **Lê Xuân Giang** ký, đóng dấu cho ban hành áp dụng trên toàn hệ thống của Công ty Liên Kết Việt. Trước khi ban hành các chương trình hoa hồng, chương trình khuyến mại, **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú** và **Nguyễn Thị Thủy** chỉ đạo bị can **Trịnh Xuân Sáng** hướng dẫn **Nguyễn Tiến Dũng** xây dựng công thức, cách tính hoa hồng của từng chương trình để xây dựng phần mềm và phối hợp với các nhân viên phòng máy tính (IT) đưa các chương trình khuyến mại này lên Webservice của Công ty Liên Kết Việt và gửi cho các CN, VPDD, ĐL, để thông báo cho các NPP và khách hàng biết, làm công cụ lôi kéo thêm bị hại đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt. Bị can **Vũ Thị Hồng Dung** kết hợp với **Lê Thanh Sơn** và **Nguyễn Xuân Trường** tuyên truyền, quảng bá về những chương trình khuyến mại đã ban hành.

Bị can **Nguyễn Thị Thủy** là Phó Tổng Giám đốc, kiêm trưởng Văn phòng đại diện Công ty Liên Kết Việt tại Hà Nội, là người đứng đầu Nhóm Ê kíp, chỉ đạo và phân công công việc toàn bộ hoạt động cho các bị can trong Nhóm Ê kíp; trực tiếp chỉ đạo Nhóm Ê kíp xây dựng các chương trình khuyến mại trái pháp luật để lôi kéo được nhiều người đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt, xây dựng kịch bản tổ chức các chương trình đại hội hoa hồng, tổ chức sự kiện nhằm khoa trương hoạt động kinh doanh Công ty Liên Kết Việt, tạo niềm tin, lôi kéo thêm các NPP mới đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt; trực tiếp làm công tác phát triển thị trường, giới thiệu các chế độ tiền thưởng, hoa hồng của công ty, chính sách trả thưởng; trực tiếp làm việc với các NPP, giải quyết các khiếu nại, thắc mắc của NPP.

Nguyễn Thị Thủy đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng các bị can trong Nhóm Ê kíp (BL 1970 – 2227, 15842 – 16025, 43541, 43604, 281.022 – 281.028)

- Bị can **Lê Thanh Sơn** có nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch thuyết trình lôi kéo bị hại (NPP) đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt (gọi là lên kế hoạch phát triển thị trường); trực tiếp thuyết trình, xây dựng nội dung thuyết trình, phương pháp, cách thức lôi kéo cụ thể (gọi là xây dựng giáo án đào tạo nhà phân phối mới, gọi tắt là OPP) để sử dụng tại Văn phòng Công ty Liên Kết Việt và các VPĐD, ĐL, CN của công ty này tại các tỉnh. Trên các slide thuyết trình, bị can **Lê Thanh Sơn** chọn đưa ảnh các nhà phân phối (những người đóng nhiều tiền cho Công ty Liên Kết Việt, nhận được nhiều tiền thưởng, hoa hồng...), ảnh các sự kiện của Công ty Liên Kết Việt tổ chức tôn vinh các cá nhân, các sự kiện trả thưởng, trả hoa hồng, đón nhận bằng khen giả... để củng cố, tạo lòng tin cho các bị hại. Bị can **Lê Thanh Sơn** là người tham gia xây dựng các chương trình khuyến mại trái pháp luật, nhằm lôi kéo nhiều người đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt (nằm trong kế hoạch chiến lược phát triển kinh doanh, phát triển hệ thống, phát triển thị trường, xúc tiến thương mại), trong đó trực tiếp xây dựng hai chương trình là Chương trình “*Sơ đồ hỗ trợ Nhân văn tri ân khách hàng*”, áp dụng từ 26/3/2014 và Chương trình “*Tăng tốc khai hoàn*”, áp dụng từ ngày 01/8/2014. Bị can **Lê Thanh Sơn** là người phụ trách công tác dẫn chương trình (MC), thuyết trình tại các đại hội khách hàng, đại hội hoa hồng, tôn vinh các NPP xuất sắc, khuếch trương hoạt động kinh doanh trái pháp luật của Công ty Liên Kết Việt; tham gia các cuộc họp của Nhóm Ê kíp, bàn đưa ra những phương pháp, cách thức, thủ đoạn lôi kéo NPP mới, đề trình **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** cho triển khai thực hiện trên toàn hệ thống lừa đảo của công ty này.

- Bị can **Trịnh Xuân Sáng** có nhiệm vụ: Giám sát, quản lý, hỗ trợ bộ phận Công nghệ thông tin (IT); hướng dẫn các NPP cách đăng nhập vào địa chỉ trang Website của Công ty Liên Kết Việt và đăng nhập vào tài khoản mà các khách hàng đã đăng ký; tham gia cùng với Nguyễn Tiến Dũng (là người được **Lê Văn Tú** thuê về viết phần mềm trả thưởng) xây dựng phần mềm trả thưởng, cụ thể hóa các mô hình, công thức, tỷ lệ trả thưởng, hoa hồng ... để Dũng lập trình theo đúng ý đồ của các bị can **Nguyễn Thị Thủy**, **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** đặt ra. **Trịnh Xuân Sáng** phối hợp cùng với Dũng nâng cấp trang Website để quản lý đại lý của công ty, quản lý các gói sản phẩm mới 8,6 triệu và gói đại lý mới 86 triệu; tổng hợp thống kê định kỳ về số lượng NPP đã lôi kéo được, số tiền họ đã nộp (gọi là doanh số, mã số) để báo cáo cho bị can **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú** và **Nguyễn Thị Thủy**; sử dụng số liệu này để **Lê Xuân Giang** thanh toán tiền “phát

triển doanh số” cho Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy**. Ngoài ra, **Trịnh Xuân Sang** còn thực hiện việc trả lời các câu hỏi, thắc mắc của những người quan tâm của NPP, tạo sự tin tưởng về hoạt động đầu tư của Công ty Liên Kết Việt.

- Bị can **Nguyễn Xuân Trường** có nhiệm vụ: Phối hợp cùng với **Lê Thanh Sơn** phụ trách công tác thuyết trình và đào tạo kỹ năng tiếp xúc lôi kéo bị hại mới (lôi kéo NPP mới); đào tạo kỹ năng giới thiệu về Công ty Liên Kết Việt, kỹ năng lôi kéo, thuyết trình cho NPP lôi kéo thêm bị hại mới (triển khai kế hoạch phát triển hệ thống); đào tạo, phổ biến kỹ năng trả lời những thắc mắc, tạo niềm tin cho các bị hại (gọi là kỹ năng thuyết trình, chăm sóc, phát triển hệ thống cho NPP và khách hàng). Bị can **Nguyễn Xuân Trường** còn có nhiệm vụ thuyết trình tại các buổi hội thảo khách hàng do Công ty Liên Kết Việt tổ chức và tại một số văn phòng đại diện công ty tại các tỉnh tổ chức, nhằm củng cố niềm tin về hoạt động kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt là đúng pháp luật, khi tham gia có lợi nhuận cao, được hưởng nhiều hoa hồng, tiền thưởng do chính sách công ty này đặt ra.

- Bị can **Vũ Thị Hồng Dung** có nhiệm vụ: Thuyết trình cho NPP, tạo niềm tin vào hoạt động kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt là đúng đắn, là có lợi nhuận cao, việc tham gia đóng tiền kinh doanh với Công ty Liên Kết Việt là cơ hội kinh doanh, là cơ hội để thay đổi cuộc sống của mình và cho người mình quan tâm; tạo sự gắn kết giữa các bị hại, tin tưởng vào công việc của mình, hăng hái tham gia các hoạt động của Công ty Liên Kết Việt và chia sẻ thành công của mình với những người khác (gọi là đào tạo kỹ năng mềm, khai thác các khả năng tiềm ẩn ở con người khi tham gia vào hoạt động kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt). Ngoài việc tạo ra lòng tin cho bản thân bị hại, việc thuyết trình của bị can **Vũ Thị Hồng Dung** cũng tạo ra sự tự tin cho họ khi nói chuyện, lôi kéo thêm những bị hại mới (NPP mới). Ngoài ra, bị can **Vũ Thị Hồng Dung** còn có nhiệm vụ xây dựng các kịch bản tổ chức các sự kiện đại hội, hội nghị khách hàng, hội nghị vinh danh những NPP xuất sắc, các chương trình trả thưởng và hoa hồng; phối hợp cùng với **Lê Thanh Sơn, Nguyễn Xuân Trường** lên nội dung và thực hiện tổ chức các sự kiện, phối hợp chặt chẽ với bên tổ chức sự kiện, nhân viên khi trao hoa hồng trên sân khấu; phối hợp với các bị can trong Nhóm Ê kíp tạo lập ra cuốn Catalogue sử dụng trong hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, nhằm củng cố niềm tin cho các bị hại dựa trên những hình ảnh, thông tin sai sự thật nhằm lôi kéo các bị hại tham gia đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt.

Với cách thức, phương pháp, thủ đoạn lôi kéo như đã nêu trên, sau một năm hoạt động, **Lê Xuân Giang** và đồng phạm đã mở rộng mạng lưới phát triển được 34 CN, VPDD, DL tại 27 tỉnh, thành, lôi kéo được hơn 68.000 người tại 49 tỉnh, thành phố, gồm: Cao Bằng, Bắc Kạn, Sơn La, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hà Giang, Lào Cai, Yên Bái, Điện Biên, Lai Châu, Hòa Bình, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Thừa Thiên Huế, Bình Định, Phú Yên, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Bình Dương, Đồng Nai, Đồng Tháp, Bà Rịa-Vũng Tàu, Lâm Đồng, Cà Mau, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội, TP. Đà Nẵng, TP. Cần Thơ và TP. Hồ Chí Minh, tham gia vào hệ thống kinh doanh đa cấp, đã nộp cho **Lê Xuân Giang** và Công ty Liên Kết Việt **2.091.408.828.846**

đồng, gồm (9.186.924.770 đồng tiền làm thẻ, mua tài liệu + 2.082.221.924.076 tiền nộp mua mã).

3. Hành vi phạm tội cụ thể của các bị can trong vụ án như sau:

3.1. Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Lê Xuân Giang - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Liên Kết Việt, Tổng Giám đốc Công ty BQP (BL 1409 – 1686, 18183 – 18187, 18207 - 18208, 64895- 64896, 64914, 78062 – 78077, 78828, 93293, 93398, 106.949 - 107.009, 126.385-126.401, 276.496, 276.556, 281.009)

Sau khi được Sở Công thương Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận tổ chức bán hàng đa cấp số 01-03000052, **Lê Xuân Giang** thuê Nhóm Ê kíp do Nguyễn Thị Thủy đứng đầu, giao cho Thủy quản lý Nhóm Ê kíp để tư vấn cho **Lê Xuân Giang** lên kế hoạch lôi kéo bị hại; đào tạo kỹ năng, thuyết trình lôi kéo bị hại cho các văn phòng, đại lý, chi nhánh công ty và đào tạo kỹ năng cho chính các bị hại (NPP) để họ tiếp tục lôi kéo thêm người khác tham gia; giao cho Nhóm Ê kíp tư vấn đặt ra các chương trình khuyến mại, thưởng, hoa hồng, các chương trình thi đua, tôn vinh, khen thưởng trả lời thắc mắc phát sinh trong hệ thống đa cấp của Công ty Liên Kết Việt. **Lê Xuân Giang** giao cho **Nguyễn Thị Thủy** điều hành Nhóm Ê kíp, cập nhật, nắm bắt, xử lý thông tin và truyền đạt các ý kiến chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú** đến các thành viên của Nhóm Ê kíp, đến các CN, VPĐD, ĐL để triển khai thực hiện; giám sát, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt, phát triển chi nhánh, đại lý trong hệ thống đa cấp của công ty; tiếp nhận thông tin, báo cáo của đại lý tại các tỉnh; tham gia các hoạt động tổ chức sự kiện ... Để gán trách nhiệm cá nhân và khuyến khích **Nguyễn Thị Thủy** và Nhóm Ê kíp lôi kéo thêm được nhiều bị hại, **Lê Xuân Giang** cung cấp phương tiện thực hiện cho nhóm, như chi phí, phương tiện đi lại, thuê hội trường để nhóm thuyết trình lôi kéo bị hại, cấp riêng cho **Nguyễn Thị Thủy** mã số đứng đầu toàn bộ hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt (thu được tối đa hoa hồng, tiền thưởng và hưởng toàn bộ quyền lợi của người đứng đầu hệ thống kinh doanh đa cấp theo mô hình kim tự tháp), cấp 50 mã số đầu tiên cho Nhóm Ê kíp mà không phải nộp tiền mã số và 50 mã này được ký hợp đồng chính thức với Công ty tương ứng với 50 cộng tác viên; mỗi khi hệ thống đa cấp phát sinh thêm bị hại mới đóng 7 triệu đồng (sau là 8,6 triệu đồng) thì nhóm này được hưởng 210.000 đồng; ngoài ra, hàng tháng **Lê Xuân Giang** còn phải chi trả thêm cho Nhóm Ê kíp này 25 triệu đồng (gồm **Nguyễn Thị Thủy**, **Trịnh Xuân Sáng** và **Lê Thanh Sơn**).

- Nhận được tư vấn của Nhóm Ê kíp do **Nguyễn Thị Thủy** đứng đầu, **Lê Xuân Giang** đã cho triển khai liên tục các chương trình hoa hồng, khuyến mại trong mạng lưới đa cấp của Công ty Liên Kết Việt; đặt ra tỷ lệ hoa hồng, thưởng, khuyến mại lên tới trên 65% tổng doanh thu của Công ty Liên Kết Việt để lôi kéo được nhiều bị hại (vi phạm quy định về tỷ lệ chi trả hoa hồng trong hoạt động bán hàng đa cấp). **Lê Xuân Giang** chỉ đạo xây dựng và triển khai các chương trình thi đua, khen thưởng chạy song song với chương trình hoa hồng, khuyến mại; các chương trình thi đua, khen thưởng đưa ra nối tiếp và đan xen nhau liên tục, nhiều chương trình có gia hạn thời gian kéo dài để nhằm lôi kéo thêm các bị hại và để các bị hại đóng thêm tiền, tiếp tục lôi kéo người khác tham gia, để nhận được tiền khuyến mại, thưởng, hoa hồng ... do các đối tượng này cam kết trả. Các chương trình khuyến mại do chính các bị can xây dựng, hoặc sưu tầm từ các công ty đa cấp để chỉnh sửa lại trình **Lê Xuân Giang** ký quyết định triển khai trên toàn hệ thống.

VIỆN KSNĐ TỐI CAO
VIỆT NAM
Số hồ sơ: 285887
Số quyết định: 129
Ngày: 12/01/2014

- Cùng với các chương trình chi trả hoa hồng, chương trình thị đua, **Khen thưởng**, **Lê Xuân Giang** đã chỉ đạo nhóm Ê kíp thực hiện chiến lược phát triển lôi kéo thêm bị hại tại các địa phương (gọi là phát triển thị trường) bằng việc xây dựng quy chế và ban hành điều kiện, trách nhiệm và quyền lợi cho các đối tượng là trưởng VPDD, ĐL, CN tại các tỉnh, thành phố. **Lê Xuân Giang** đã ký và phát triển mạng lưới các CN, VPDD, ĐL đại diện lên đến 34 văn phòng đại diện mở tại 27 tỉnh, thành phố trong cả nước; đồng thời lên chương trình đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cách thức thu hút, lôi kéo bị hại cho các trưởng VPDD, ĐL, CN này.

- Để quảng bá tạo hình ảnh Công ty Liên Kết Việt và BQP và tạo không khí ganh đua giữa các NPP và lôi kéo những người quan tâm thành bị hại mới, **Lê Xuân Giang** chỉ đạo Nhóm Ê kíp lên kịch bản, tổ chức rầm rộ các chương trình Đại hội hoa hồng, trao thưởng, tặng thưởng, trao Bằng khen (giã) của Thủ tướng Chính phủ, tổ chức các hội nghị khách hàng, khai trương Chi nhánh tại nhiều địa điểm trên toàn quốc. Hàng tháng vào thứ 7 hoặc chủ nhật tuần đầu tiên, **Lê Xuân Giang** chỉ đạo **Lê Văn Tú** và Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** lên chương trình tổ chức Đại hội hoa hồng cho NPP tại Văn phòng Công ty Liên Kết Việt, Trung tâm Văn hóa quận Thanh Xuân, Bảo tàng Hà Nội, Thiên đường Bảo Sơn để quảng bá hình ảnh Công ty, vinh danh cấp bậc và trao hoa hồng cho NPP xuất sắc (là những người nhận được nhiều tiền thưởng, hoa hồng do có thành tích lôi kéo được nhiều người đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt).

- Để tạo lòng tin cho các bị hại về Công ty Liên Kết Việt, tháng 10/2014, **Lê Xuân Giang** vào thành phố Hồ Chí Minh gặp nhà sư Phạm Văn Út nhờ làm giúp Bằng khen của Thủ tướng tặng Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế QBP; Công ty Liên Kết Việt, ban lãnh đạo của Công ty Liên Kết Việt và Giám đốc chi nhánh Công ty Liên Kết Việt tại Hải Phòng, Hải Dương và Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh tặng Chi nhánh Công ty Liên Kết Việt tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nội dung trên các Quyết định, bằng khen giả đều do Giang điện thoại hướng dẫn Phạm Văn Út ghi lại. Sau khi có được các Bằng khen giả, **Lê Xuân Giang** đã tổ chức sự kiện rầm rộ đón nhận các bằng khen giả và chỉ đạo bộ phận văn phòng công ty scan các bằng khen, quyết định giả đưa lên website: lkv.com.vn; chỉ đạo các Văn phòng và Đại lý trong toàn hệ thống đóng khung và treo các hình ảnh này tại trụ sở, để khuếch trương hình ảnh Công ty Liên Kết Việt, BQP và cá nhân **Lê Xuân Giang**. **Lê Xuân Giang** khai nhận khi nhờ nhà sư Phạm Văn Út làm các bằng khen, quyết định giả này các cá nhân, tập thể Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP không có thành tích gì để được tặng các Bằng khen trên.

Ngoài ra, để các bị hại lầm tưởng Công ty BQP, Công ty Liên Kết Việt là công ty của Bộ Quốc phòng, tin tưởng tham gia vào hệ thống kinh doanh của công ty, **Lê Xuân Giang** còn thực hiện các thủ đoạn sau:

- Tháng 01/2014, Công ty BQP được Trung ương hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tặng danh hiệu "*chứng nhận Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế Bộ Quốc phòng đạt danh hiệu thương hiệu sản phẩm Việt Nam phát triển bền vững*". Lợi dụng việc nhầm lẫn này (ghi sai tên so với đăng ký kinh doanh), **Lê Xuân Giang** chỉ đạo đưa hình ảnh này lên trên website www.lkv.com.vn và in khổ lớn treo tại trụ sở Văn phòng Công ty và trên toàn hệ thống Công ty Liên Kết Việt.

TỐI
3
y.....
.....

- **Lê Xuân Giang** sử dụng trang phục quân đội (sử dụng trong các video clip để tuyên truyền, lôi kéo bị hại) và trong các chương trình sự kiện như Đại hội hoa hồng, trao Bằng khen của Thủ tướng, hội nghị khách hàng, khai trương chi nhánh Văn phòng Công ty ... **Lê Xuân Giang** còn mời các cán bộ quân đội về hưu là: Đại tá **Nguyễn Văn Tùng**, nguyên Cục phó thuộc Bộ Tư lệnh pháo binh, về làm Phó Tổng giám đốc Công ty BQP và Đại tá **Dương Công Minh**, nguyên Trưởng phòng kinh tế Tổng cục kỹ thuật, về làm Phó Tổng giám đốc phụ trách đối ngoại tại Công ty Liên Kết Việt; Thượng tá **Lê Văn Tuấn**, nguyên Tham mưu trưởng của Đoàn tiếp nhận vật tư Bộ Quốc phòng về làm Giám đốc xưởng sản xuất Công ty BQP; Trung tá Vũ Ngọc Sơn, nguyên là Trưởng kho - Đoàn 15- Bộ Tham mưu, Tổng Cục kỹ thuật- Bộ Quốc Phòng, về làm Phó giám đốc Xưởng sản xuất Công ty BQP. Trong các sự kiện của Công ty Liên Kết Việt, **Lê Xuân Giang** giao cho Dương Công Minh mặc lễ phục quân đội, đeo quân hàm, cành tùng, phù hiệu và cuống các huân huy chương và chủ trì thực hiện các nghi thức của quân đội (hô chào cờ, hát quốc ca), giao cho Nguyễn Văn Tùng, Lê Văn Tuấn, Vũ Ngọc Sơn mặc lễ phục Quân đội, đeo quân hàm, phù hiệu, lên sân khấu đọc diễn văn và thực hiện trao quà, phần thưởng, tiền cho các NPP xuất sắc của Công ty Liên Kết Việt; trong các sự kiện này, **Lê Xuân Giang** còn mời một số tướng, tá nguyên là cán bộ cao cấp trong quân đội và cán bộ Nhà nước đến dự, trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc gửi lẵng hoa chúc mừng, mời những người này lên sân khấu trao thưởng hoa hồng (tiền) cho NPP.

- Để gây nhầm lẫn cho khách hàng về sản phẩm của Công ty Liên Kết Việt là sản phẩm liên doanh liên kết với các đơn vị uy tín của Bộ Quốc phòng: Ngày 08/03/2013, **Lê Xuân Giang** nhờ ông Nguyễn Thăng Long, Giám đốc Công ty Thanh Hà - Bộ Quốc phòng ký Giấy xác nhận hợp tác giữa Công ty BQP với Công ty Thanh Hà sản xuất máy khử độc Ozone Great- 13. **Lê Xuân Giang** lợi dụng giấy xác nhận này để in dòng chữ "Sản phẩm này của Công ty BQP hợp tác sản xuất với Công ty Thanh Hà, Bộ Quốc phòng" trên các bao bì của Công ty BQP, nhằm tăng thương hiệu cho Công ty BQP, gây ra sự hiểu lầm cho các bị hại là Công ty BQP là công ty của Bộ Quốc phòng, sản phẩm hợp tác với các đơn vị của Bộ Quốc phòng. Các bị can trong Nhóm Ê kíp của Nguyễn Thị Thủy cũng sử dụng giấy xác nhận này để quảng bá sản phẩm của Công ty BQP, gây nhầm lẫn cho khách hàng.

Ngày 05/10/2015, Công ty Thanh Hà có Văn bản số 83/CT-KH gửi Phòng Cảnh sát kinh tế Công an Hà Nội với nội dung "Công ty Thanh Hà có ký Bản xác nhận nhưng sau khi ký, Công ty Thanh Hà không triển khai bất cứ một hoạt động liên doanh, liên kết gì với Công ty BQP". Đây chỉ là xác nhận về ý tưởng để sản xuất máy khử độc Ozone Advanced Great-13 chứ bản chất không phải là hợp tác sản xuất, kinh doanh với Công ty BQP.

- Để thuận tiện cho việc thu tiền, tạo lòng tin cho các bị hại đang tham gia vào hoạt động bán hàng đa cấp công khai, hợp pháp, đúng pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho khách hàng: **Lê Xuân Giang** chỉ đạo nhân viên soạn thảo sau đó Giang ký và đóng dấu không 02 loại hợp đồng gồm "Hợp đồng hợp tác bán hàng" và "Hợp đồng phân phối", chuyển cho các CN, VPĐD, ĐL thu tiền theo các hợp đồng này; nội dung các hợp đồng này đều vi phạm quy định Nghị định 42 về hoạt động bán hàng đa cấp, như: không đúng với mẫu đã đăng ký trước với Bộ Công thương, không có nội dung mua lại sản phẩm. Các bị can

trong Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** cũng sử dụng các hợp đồng này để thuyết trình, quảng bá với NPP, những người quan tâm như là sự bảo đảm về tính pháp lý cho hoạt động đầu tư của họ vào công ty này.

Ngày 15/8/2015, Đài truyền hình Việt Nam đã đưa tin, vạch trần thủ đoạn gian dối của Công ty Liên Kết Việt, đã lợi dụng kinh doanh đa cấp để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của NPP; nhưng sau thời điểm này **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú** vẫn tiếp tục lợi dụng sự cả tin, thiếu thông tin của các bị hại, tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo, lôi kéo thêm nhiều bị hại đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt. Theo số liệu kế toán của Công ty Liên Kết Việt, từ ngày 01/9/2015 đến ngày 03/11/2015, **Lê Xuân Giang** và các đồng phạm vẫn tiếp tục lừa đảo chiếm đoạt được **272.028.322.902 đồng** (tương đương với khoảng 31.000 bị hại); bị can **Nguyễn Thị Thủy** và **Trịnh Xuân Sáng** vẫn tiếp nhận lương và số tiền phát triển doanh số trong tháng 9/2015 là **271.698.000 đồng**.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của **Lê Xuân Giang** số tiền **147.597.966.554 đồng** (trong tài khoản của **Lê Xuân Giang**, tài khoản của những người đứng tên hộ và tại Công ty Liên Kết Việt); kê biên của **Lê Xuân Giang** 01 căn hộ chung cư số 704 Tòa nhà B2, diện tích 70,9m² tại Khu Căn hộ Rừng Cọ, Khu đô thị thương mại và dịch vụ Văn Giang (Ecopark) giao cho bà Trần Thị Yên trú tại 98 An Dương, Q. Tây Hồ- Hà Nội bảo quản;; 01 lô đất diện tích 234,20m² tại khu đô thị Ecopark, giao cho chủ đầu tư là Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị Việt Hưng (Vihajico) bảo quản, 01 căn biệt thự số số VM-105A, diện tích 360 m² khu đô thị Ecopark, giao cho bà Trần Thị Yên bảo quản (Trần Thị Yên là vợ của **Lê Xuân Giang** nhưng không đăng ký kết hôn). Đối với căn biệt thự số số VM-105A, ngày 04/9/2015, Lê Xuân Giang đã chuyển nhượng lại ½ căn biệt thự cho Trần Thị Yên với số tiền hơn 06 tỷ đồng, mục đích để lấy tiền trả cho khách hàng vì khi Công ty Liên Kết Việt bị truyền thông đưa tin có hành vi lừa đảo nên có nhiều NPP đến đòi nợ. Tuy nhiên, Lê Xuân Giang không có giấy tờ gì để chứng minh về việc sử dụng tiền trả cho khách hàng.

Quá trình điều tra còn xác định: Năm 2014, **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** sản xuất Máy khử độc Ozonne Advance Great 13, bao bì sản phẩm in dòng chữ "*Sản phẩm này của Công ty BQP hợp tác sản xuất với Công ty Thanh Hà, Bộ Quốc phòng*"; quá trình buôn bán máy khử độc Ozonne Advance Great 13, các đối tượng này sử dụng Giấy xác nhận số 34/XN ngày 08/3/2013 của Công ty Thanh Hà – Tổng Cục Hậu cần về việc hợp tác sản xuất Máy khử độc Ozonne Great 13 để quảng cáo sai sự thật, gây nhầm lẫn về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa. Thực tế, Công ty Thanh Hà không triển khai bất cứ một hoạt động liên doanh, liên kết gì với Công ty BQP để sản xuất ra Máy khử độc Ozonne Advance Great 13.

Theo quy định tại điểm đ, e khoản 8, Điều 3 Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ, quy định hàng giả là: "*Hàng hóa có nhãn hàng hóa, bao bì hàng hóa giả mạo tên thương nhân, địa chỉ của thương nhân khác ... là hàng hóa có nhãn hàng hóa, bao bì hàng hóa ghi chỉ dẫn giả mạo về nguồn gốc hàng hóa, nơi sản xuất, đóng gói, lắp ráp hàng hóa*"

Hành vi nêu trên có dấu hiệu tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”, quy định tại Điều 192 BLHS năm 2015; tuy nhiên kết quả điều tra cho thấy: Các bị can khi thực hiện hành vi nêu trên mục đích không phải sản xuất Máy khử độc Ozonne Advance Great 13 bán cho nhà phân phối, mà mục đích là để tạo lòng tin với các bị hại, về uy tín, thương hiệu cho Công ty BQP, nhằm lôi kéo bị hại bỏ tiền tham gia mạng lưới đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản đối với họ; do đó hành vi sản xuất Máy khử độc Ozonne Advance Great 13, giả mạo về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa như đã nêu trên, là thủ đoạn, là công cụ, phương tiện để các bị can thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị hại; do đã khởi tố các bị can về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nên hành vi giả mạo có dấu hiệu phạm tội Sản xuất, buôn bán hàng giả như đã nêu trên là một trong những yếu tố cấu thành của tội danh đã khởi tố, nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị can về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”, quy định tại Điều 156 BLHS 1999 (Điều 192 BLHS năm 2015).

Bị can Lê Xuân Giang khai nhận:

- Việc tổ chức đại hội hoa hồng là để quảng bá hình ảnh, xây dựng niềm tin cho nhà phân phối và tạo niềm tin khi NPP chứng kiến và được biết NPP khác được thưởng rất nhiều mức thưởng giá trị. Tất cả các chương trình đại hội, sự kiện, chương trình đào tạo đều do **Nguyễn Thị Thủy** lên chương trình, phụ trách chỉ đạo Nhóm Ê kíp thực hiện.

- Tiền hoa hồng là tiền của người sau trả cho người trước cùng hệ thống, người nào tham gia sớm, tham gia trước sẽ được hưởng hoa hồng sớm và cao nhất; càng nhiều mã số càng nhiều hoa hồng.

- Từ khi hợp tác cùng nhóm Thủy thì doanh thu của Công ty Liên Kết Việt mới phát triển nhanh thông qua các chương trình thi đua, khuyến mại, hoa hồng đại thắng, đến tháng 8/2015 doanh thu lên tới 1.700 tỷ đồng với số lượng hàng chục nghìn người tham gia vào Công ty Liên Kết Việt.

- Các chương trình được **Nguyễn Thị Thủy** và Nhóm Ê kíp tạo lập sau đó Thủy trao đổi với **Lê Văn Tú** về nội dung các chương trình này, Tú tham gia góp ý, đồng thời ký nháy vào một số văn bản trước khi trình Giang ký, tuy nhiên Giang là người kiểm tra, phê duyệt thì Nhóm của Thủy mới triển khai thực hiện được. Các nội dung kinh doanh, khuyến mại là trái với quy định của pháp luật, không được pháp luật cho phép, trái với ND42 của Chính phủ, làm cho người dân nộp tiền tin vào một quyền lợi quá lớn (tỷ lệ chia thưởng, lãi lớn) không có thật, nên đã lôi kéo được hàng chục ngàn người dân nộp tiền vào Công ty Liên Kết Việt, trong đó Giang và nhóm ê kíp đã chiếm hưởng cá nhân hàng trăm tỷ đồng.

- Khi áp dụng tất cả các chương trình thi đua và khuyến mại thì công ty phát triển rất nhanh, thu hút nhiều NPP tham gia tạo doanh thu cho Công ty, khởi nguồn từ chiến lược kinh doanh của **Nguyễn Thị Thủy** đưa ra thông tin không đúng sự thật, không đúng quy định của nhà nước nên các NPP khi tham gia cũng tuyên truyền lại những điều không đúng đó để mời người khác tham gia tạo thành chuỗi giá trị không đúng sự thật. Xuất phát từ chiến lược kinh doanh gồm chương trình thi đua, khuyến mại, các buổi đào tạo thuyết

trình, hình ảnh quảng bá hỗ trợ cho chiến lược kinh doanh nằm ngoài quy định của pháp luật về NPP tin tưởng nộp tiền, ký hợp đồng với công ty tham gia mạng lưới bán hàng đa cấp.

- Để phát triển mạng lưới đa cấp, **Nguyễn Thị Thủy** tạo lập ra một số quy chế quyền lợi, nghĩa vụ của VP, ĐL cấp tỉnh, các NPP đề xuất **Lê Xuân Giang** phê duyệt, quyết định.

- Tổ chức thuyết trình, **Nguyễn Thị Thủy** giao cho **Nguyễn Xuân Trường, Lê Thanh Sơn và Vũ Thị Hồng Dung** chịu trách nhiệm tổ chức các buổi hội thảo nhằm giới thiệu các chương trình thi đua, khuyến mại để khách hàng tham gia. Sau khi NPP tham gia mạng lưới sẽ được dự các buổi đào tạo về kỹ năng bán hàng, kỹ năng tuyển dụng chuyên sâu về sản phẩm.

- Việc **Lê Xuân Giang** nhờ nhà sư Thích Phước Từ ở chùa Linh Sơn làm bằng khen giả, tổ chức lễ đón nhận các bằng khen này tại Thiên đường Bảo Sơn kết hợp tổ chức đại hội hoa hồng của Công ty nên có hàng nghìn người tham gia nhằm với mục đích tạo uy tín, thương hiệu cho Công ty cũng như cá nhân từ đó tạo niềm tin, lòng tin cho NPP khi tham gia mạng lưới bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt.

- Giấy chứng nhận Công ty cổ phần tập đoàn y tế Bộ Quốc phòng là có thật, do Trung ương hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tặng cho BQP và cá nhân Giang, được treo tại Trụ sở Công ty BQP và Liên kết Việt và treo tại 34 văn phòng, đại lý. Khi nhận được giấy chứng nhận danh hiệu này, Giang biết là có nhầm lẫn, nhưng Giang không trả lại hay làm thủ tục đính chính mà treo tại Công ty Liên Kết Việt và BQP, đồng thời treo trên toàn hệ thống văn phòng mục đích tạo ra hình ảnh gây dựng lòng tin cho nhà phân phối và khách hàng nghĩ rằng Công ty BQP là Công ty Bộ Quốc phòng, kết hợp với các chương trình đại hội hoa hồng, Giang và một số khách mời cũng mặc trang phục quân đội để khách hàng tin tưởng nộp tiền tham gia kinh doanh đa cấp.

- Công ty BQP không phải là công ty con của Công ty Liên Kết Việt, việc giới thiệu như vậy tạo hình ảnh quy mô lớn mạnh của hai công ty.

- **Lê Xuân Giang** khai nhờ Nguyễn Thăng Long làm Giám đốc Công ty Thanh Hà thuộc Bộ quốc phòng ký Giấy xác nhận hợp tác trong việc nghiên cứu sản xuất máy khử độc Ozone, thực chất chỉ là hợp tác ý tưởng, còn do Công ty BQP sản xuất, nhờ có Giấy này tăng thương hiệu cho Công ty BQP. Việc **Lê Xuân Giang** cho ghi “Sản phẩm của Công ty cổ phần tập đoàn y tế BQP hợp tác sản xuất với Công ty Thanh Hà – Bộ Quốc Phòng” với mục đích tạo niềm tin cho khách hàng nghĩ rằng Công ty BQP liên doanh, liên kết với Công ty thuộc Bộ Quốc phòng để tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty BQP kinh doanh bán sản phẩm của Bộ Quốc phòng.

3.2. Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Lê Văn Tú - Tổng Giám đốc Công ty Liên Kết Việt (BL 1687 – 1969, 281.018 – 281.021),

Lê Văn Tú là cháu ruột của **Lê Xuân Giang**, được Giang bổ nhiệm là Phó tổng giám đốc Công ty BQP vào năm 2012, đến tháng 1/2014, **Lê Văn Tú** được **Lê Xuân Giang** tiếp tục bổ nhiệm là Tổng Giám đốc Công ty Liên Kết Việt.

Theo sự chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú** đã thuê Nguyễn Tiến Dũng lập trang Website www.lkv.com.vn, viết phần mềm phân phối tiền hoa hồng theo mô hình kim tự tháp (trái pháp luật); chỉ đạo **Trịnh Xuân Sáng** phối hợp với Nguyễn Tiến Dũng viết các phần mềm trả thưởng theo các chương trình khuyến mại, trả thưởng, hoa hồng; đưa các thông tin hoạt động, các chính sách trả thưởng của công ty; tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của Công ty Liên Kết Việt và **Lê Xuân Giang**. Các chương trình Nguyễn Tiến Dũng viết đều phải thông qua Tú trước khi triển khai, thực hiện.

- **Lê Văn Tú** quản lý, điều hành hoạt động các bộ phận trong Công ty Liên Kết Việt, trong đó có Phòng kế toán, Nhóm Ê kíp, Phòng Công nghệ thông tin. Khi **Lê Xuân Giang** thành lập các văn phòng đại diện tại các tỉnh, **Lê Văn Tú** là người tham gia họp hội đồng quản trị và ký biên bản về việc thành lập các VPĐD, ĐL, CN này.

- **Lê Văn Tú** trực tiếp quản lý hoạt động của Phòng kế toán, hàng ngày Phòng kế toán có trách nhiệm tổng hợp số liệu các khoản thu tiền, chi trả hoa hồng cho NPP... rồi gửi vào Email của Tú để báo cáo kết quả cho Tú biết; danh sách những NPP được chi trả hoa hồng được Tú phê duyệt trước khi chi trả. **Lê Văn Tú** quản lý Phòng công nghệ thông tin (IT), phân việc cho các nhân viên trong nhóm IT để quản lý số liệu NPP, tiền NPP nộp, tiền chi trả hoa hồng, kích hoạt mã ID (**BL 1788 - 1818**). **Lê Văn Tú** trực tiếp phụ trách sản xuất hàng hóa (thực phẩm chức năng, máy Ozone, máy vật lý trị liệu), thực tế số lượng hàng hóa mà Công ty BQP sản xuất chiếm một tỷ lệ rất thấp so với số tiền mà NPP nộp mua; là người trực tiếp thuê in bao bì, vỏ hộp đựng sản phẩm với nội dung không đúng sự thật, như: *là sản phẩm hợp tác với Công ty Thanh Hà - Bộ Quốc phòng, máy vật lý trị liệu là sản phẩm hợp tác với bệnh viện 108 của Bộ Quốc phòng.*

- **Lê Văn Tú** cùng với **Nguyễn Thị Thủy** và các bị can trong Nhóm Ê kíp bàn bạc, đưa ra các chương trình trả thưởng hoa hồng, các chương trình khuyến mại ... trên cơ sở nội dung đã thống nhất, các bị can trong Nhóm Ê kíp sẽ xây dựng chi tiết và chuyển lại cho **Lê Văn Tú** qua hộp thư Email của Tú, Tú sẽ duyệt và chỉnh sửa lại trước khi chuyển cho **Lê Xuân Giang** ký, triển khai thực hiện. Theo chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, tất cả các văn bản đều phải thông qua **Lê Văn Tú** để Tú biết và nắm được nội dung, những văn bản trước khi **Lê Xuân Giang** ký đóng dấu, đều phải có chữ ký nháy của Tú hoặc của **Nguyễn Thị Thủy**.

Lê Văn Tú cùng **Nguyễn Thị Thủy** và các bị can trong Nhóm Ê kíp bàn bạc đưa ra các chương trình trả thưởng, các chương trình khuyến mại, quy định trong chương trình khuyến mại "*Sơ đồ hỗ trợ Nhân văn tri ân khách hàng*", khách hàng nộp 7 triệu đồng sẽ được nhận thưởng trị giá tới 204,6 triệu đồng; chương trình "*Hoa hồng đại thắng*", đóng 8,6 triệu sẽ được thưởng tới 35.560.000 đồng; chương trình "*Mã đảo đại thắng*", thưởng căn hộ trị giá 1,8 tỷ đồng, xe ô tô trị giá 01 tỷ đồng, xe máy Vision, xe máy SH ... **Lê Văn Tú** cũng là người trực tiếp đi ký hợp đồng mua 18 căn hộ chung cư của Tập đoàn Hải Phát để tặng thưởng cho các đối tượng có nhiều thành tích lôi kéo các bị hại nộp tiền cho Công ty Liên Kết Việt trong chương trình khuyến mại "*Hoa hồng đại thắng*". Thông qua việc giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá về các chương trình này, đã có hàng chục ngàn bị hại nộp tiền vào Công ty Liên Kết Việt, khi bắt đầu triển khai vào tháng 4/2014 Công ty Liên Kết Việt mới chỉ thu được 3,6 tỷ đồng, nhưng đến tháng 11/2015, đã thu được hơn **2.091 tỷ đồng** từ các bị hại.

VĂN KẾT VIẾT
VIỆT
285890
CÔNG TY LIÊN KẾT VIỆT

- Trong sự kiện đón nhận Bằng khen giả của Thủ tướng do Công ty Liên Kết Việt tổ chức, **Lê Văn Tú** kiểm duyệt kịch bản, điều hành chương trình và **Tú** cũng là người lên sân khấu đón nhận Bằng khen (giả) của Thủ tướng Chính phủ tặng cá nhân **Lê Văn Tú** (ghi tặng **Lê Văn Tú** - Tổng giám đốc Công ty Liên Kết Việt). **Lê Văn Tú** biết rõ mình không đóng góp thành tích gì, không được cơ quan tổ chức nào yêu cầu cung cấp hồ sơ thành tích cá nhân, nhưng vẫn được Thủ tướng tặng bằng khen.

- **Lê Văn Tú** tham gia điều hành một số cuộc họp giải quyết các thắc mắc, khiếu kiện của các đại lý, các NPP đứng đầu nhánh; tham gia duyệt, chỉnh sửa các chương trình, khung kịch bản do Nhóm Ê kíp của bị can **Nguyễn Thị Thủy** xây dựng; tham gia điều hành các chương trình sự kiện, chương trình tôn vinh các NPP, trả thưởng hoa hồng; tham dự và duyệt một số chương trình thuyết trình do **Lê Thanh Sơn, Nguyễn Xuân Trường** thực hiện.

Quá trình điều tra Lê Văn Tú khai nhận: **Lê Văn Tú** là người phụ trách các phòng, ban trong Công ty Liên Kết Việt; thuê lập trang Website, phần mềm và giao cho **Trịnh Xuân Sáng** quản lý; Tú là người phê duyệt kịch bản, tham gia tổ chức các hội thảo, sự kiện, nội dung do Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** đưa ra. Chương trình khuyến mại Hoa hồng nhân văn do **Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng** và **Nguyễn Thị Thủy** đề xuất, chuyển cho Tú ký nháy và trình **Lê Xuân Giang** phê duyệt đồng ý cho thực hiện. **Lê Thanh Sơn** là người đưa ra ý tưởng chương trình khuyến mại này đầu tiên. Chương trình khuyến mại Hoa hồng đại thắng do Sơn, Sáng, Dung, Trường và Thủy bàn với nhau đưa ra sau đó chuyển cho **Lê Văn Tú** ký nháy và trình **Lê Xuân Giang** phê duyệt đồng ý cho thực hiện.

Ngoài những vấn đề nêu trên, căn cứ tài liệu điều tra:

- Từ năm 2014 đến năm 2015, **Lê Văn Tú** nhận từ **Lê Xuân Giang** và kế toán Công ty Liên Kết Việt số tiền là **147.530.217.000 đồng** để mua nguyên vật liệu sản xuất hàng hóa (nguồn tiền thu từ các bị hại), nhưng từ ngày 10/3/2015 đến 15/10/2015, **Lê Văn Tú** đã tự ý lấy **61.900.000.000 đồng** để ký 08 “Hợp đồng góp vốn đầu tư” với Phạm Thanh Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Thương mại, đầu tư và phát triển Công nghệ Quốc tế- IDT (Công ty IDT), để cùng Hải đầu tư vào Công ty CP đầu tư và phát triển Maccadamia (viết tắt là IDMA, công ty này thực tế cũng là của Phạm Thanh Hải). Trong 08 hợp đồng nêu trên, **Lê Văn Tú** đứng tên ký 05 hợp đồng, lấy tên chú rể là Đào Văn Trường đứng tên 02 hợp đồng và lấy tên em trai là Lê Văn Tiếp đứng tên 01 hợp đồng. Tổng giá trị ghi trên 08 Hợp đồng trên là **81.449.500.000 đồng**. **Lê Văn Tú** khai số tiền thực tế Tú góp vốn theo 8 hợp đồng là **61.900.000.000 đồng**, Tú đã nhận được **18.876.900.000 đồng** tiền lãi và tiền thưởng từ việc đầu tư này, tuy nhiên Tú không nhớ, không có tài liệu nào để xác định số tiền này dùng vào việc gì.

Quá trình điều tra, **Lê Văn Tú** khai nhận đã nhận **147.530.217.000 đồng** từ **Lê Xuân Giang**, trong đó Tú góp vốn **61.900.000.000 đồng** vào Công ty IDT (thực chất là đầu tư vào Công ty IDMA) theo chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, nhưng Tú không đưa ra được bằng chứng để chứng minh việc góp vốn là do Giang đã chỉ đạo. **Lê Xuân Giang** cũng nhiều lần khai nhận không được Tú báo cáo việc đầu tư vào Công ty IDT, khi làm việc với Cơ quan CSĐT Công an TP. Hà Nội mới biết việc **Lê Văn Tú** sử dụng

VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC
S 03/2014

61.900.000.000 đồng vào Công ty IDT. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Bộ Công an đã cho tiến hành đối chất giữa **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** (có sự tham gia của 02 Luật sư bào chữa cho **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú**), **Lê Xuân Giang** vẫn khẳng định không chỉ đạo **Lê Văn Tú** góp vốn vào Công ty IDT. Sau khi có kết luận điều tra bổ sung, **Lê Xuân Giang** mới thay đổi lời khai, khai đã chỉ đạo **Lê Văn Tú** đầu tư vào Công ty IDT (thực ra là Tú đầu tư vào Công ty IDMA, chứ không phải là IDT) nhưng không đưa được chứng cứ nào chứng minh việc thay đổi lời khai này; cho thấy lời khai của các bị can là gian dối.

- Liên quan đến vấn đề trên, những người liên quan khai nhận:

+ Phạm Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty IDT (là bị can trong vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Kinh doanh trái phép, do Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hà Nội khởi tố ngày 27/10/2015) khai nhận: Phạm Văn Hải chỉ gặp, tiếp xúc với **Lê Văn Tú**, không quen biết **Lê Xuân Giang**, Lê Văn Tiệp và Đào Văn Trường. Phạm Thanh Hải và **Lê Văn Tú** ký các hợp đồng góp vốn vào Công ty IDMA với tư cách cá nhân, không liên quan đến Công ty IDT, số tiền nhận góp vốn Phạm Thanh Hải dùng để trả tiền gốc, lãi cho các nhà đầu tư và đầu tư vào các công ty khác, hiện không có khả năng trả lại số tiền nêu trên.

- Nguyễn Thị Mỹ Phúc, trợ lý của Phạm Thanh Hải khai: Toàn bộ việc ký kết và thực hiện nộp tiền, thanh toán tiền của 08 Hợp đồng góp vốn đầu tư là do Phạm Thanh Hải thực hiện với tư cách cá nhân, không liên quan gì đến Công ty IDT, tiền thu được không nộp vào Công ty IDT, tiền thanh toán chi trả cũng không phải của Công ty IDT. Vì vậy, cá nhân Phạm Thanh Hải phải chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ theo 08 Hợp đồng này.

+ Lê Văn Tiệp (trú tại thôn Vĩnh Bảo, Vĩnh Khúc, Văn Giang, Hưng Yên) và Đào Văn Trường (trú tại thôn Vĩnh An, Vĩnh Khúc, Văn Giang, Hưng Yên) là những người đứng tên trên các hợp đồng cho **Lê Văn Tú** khai họ không biết gì về hợp đồng này, họ không ký, không góp vốn.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập khách quan trong vụ án, đủ cơ sở kết luận **Lê Văn Tú** tự ý đem số tiền **61.900.000.000 đồng** do **Lê Xuân Giang** đưa để góp vốn vào Công ty IDMA, hiện số tiền này đã bị chiếm đoạt, không có khả năng thu hồi, nên **Lê Văn Tú** phải chịu trách nhiệm bồi thường số tiền **61.910.000.000 đồng** đã chiếm hưởng, sử dụng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 7.397.157 đồng và 18.500 USD của bị can **Lê Văn Tú**.

3.3. Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Thị Thủy- Phó Tổng giám đốc, Trưởng Nhóm Ê kíp Công ty Liên Kết Việt (BL 1970 – 2227, 15842 – 16025, 43541, 43604, 281.022 – 281.028)

Đầu tháng 3/2014, **Nguyễn Thị Thủy**, **Lê Thanh Sơn** và **Trịnh Xuân Sáng** bắt đầu làm việc cho **Lê Xuân Giang**, đến ngày ngày 26/3/2014, bị can **Nguyễn Thị Thủy** đại diện cho Nhóm “*Quản lý phát triển kinh doanh của Doanh nghiệp*” ký Hợp đồng số 11 với **Lê Xuân Giang**. Ban đầu Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** có Thủy, **Trịnh**

Xuân Sáng và **Lê Thanh Sơn**, đến tháng 7/2014, **Nguyễn Thị Thủy** lôi kéo thêm được bị can **Nguyễn Xuân Trường** và **Vũ Thị Hồng Dung**. Ngày 27/6/2014, **Nguyễn Thị Thủy** được **Lê Xuân Giang** bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt, đứng đầu Văn phòng giao dịch Công ty Liên Kết Việt tại Hà Nội.

Nhiệm vụ của **Nguyễn Thị Thủy** và Nhóm Ê kíp là tư vấn cho **Lê Xuân Giang** lên kế hoạch lôi kéo bị hại đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt; đào tạo kỹ năng, thuyết trình lôi kéo bị hại cho các văn phòng, đại lý, chi nhánh công ty và cho chính các bị hại (NPP) để lôi kéo thêm bị hại mới; soạn thảo các chương trình khuyến mại, thưởng, hoa hồng, các chương trình thi đua, tôn vinh, khen thưởng và trả lời thắc mắc phát sinh trong hệ thống đa cấp của Công ty Liên Kết Việt. **Nguyễn Thị Thủy** có nhiệm vụ điều hành Nhóm Ê kíp, cập nhật, nắm bắt, xử lý thông tin và truyền đạt các ý kiến chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú** đến các thành viên của Nhóm Ê kíp, đến các CN, VPĐD, ĐL để triển khai thực hiện; giám sát; điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt; phát triển chi nhánh, đại lý trong hệ thống đa cấp của công ty; tiếp nhận thông tin, báo cáo của đại lý tại các tỉnh; tham gia các hoạt động tổ chức sự kiện. **Lê Xuân Giang** cung cấp phương tiện đi lại, thuê hội trường để Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** thuyết trình lôi kéo bị hại, cấp riêng cho **Nguyễn Thị Thủy** mã số đứng đầu toàn bộ hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt (thu được tối đa hoa hồng, tiền thưởng và hưởng toàn bộ quyền lợi của người đứng đầu hệ thống kinh doanh đa cấp theo mô hình kim tự tháp); mỗi khi hệ thống đa cấp phát sinh thêm bị hại mới đóng 7 triệu đồng (sau là 8,6 triệu đồng) thì **Nguyễn Thị Thủy** được hưởng 90.000 đồng; ngoài ra, hàng tháng **Lê Xuân Giang** còn phải chi trả lương cho Nhóm Ê kíp của Thủy mỗi tháng là 25 triệu đồng (gồm **Nguyễn Thị Thủy**, **Trịnh Xuân Sáng** và **Lê Thanh Sơn**).

Ngay sau ký Hợp đồng số 11, ngày 26/3/2014, **Nguyễn Thị Thủy** và **Lê Thanh Sơn** đã trực tiếp xây dựng hai chương trình khuyến mại và triển khai thực hiện trên toàn hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, là: Chương trình “*Sơ đồ hỗ trợ Nhân văn tri ân khách hàng*”, đóng 7 triệu đồng sẽ được thưởng tới 204,6 triệu đồng, thời gian áp dụng từ 26/3/2014, để lôi kéo các bị hại tham gia đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt; Chương trình “*Tặng tốc khai hoàn*”, thời gian áp dụng từ ngày 01/8/2014, giải thưởng là xe ô tô trị giá 500 triệu đồng, xe máy Vision và đi du lịch Hồng Kông ... để tặng thưởng khích lệ các Trưởng VP, ĐL, CN, NPP đã có thành tích lôi kéo được nhiều người đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt. Tất cả các chương trình trả thưởng hoa hồng, khuyến mại triển khai trong hệ thống Công ty Liên Kết Việt đều được **Nguyễn Thị Thủy** đưa ra các bị can Nhóm Ê kíp bàn bạc, chỉnh sửa, sau đó chuyển cho **Lê Văn Tú** duyệt trước khi **Lê Xuân Giang** ký, ban hành thực hiện trên toàn hệ thống đa cấp của Công ty Liên Kết Việt. **Nguyễn Thị Thủy** chỉ đạo còn bị can **Trịnh Xuân Sáng** phối hợp với **Nguyễn Tiến Dũng** xây dựng công thức, cách tính hoa hồng của từng chương trình khuyến mại, trả thưởng, hoa hồng để xây dựng phần mềm và phối hợp với các nhân viên phòng máy tính đưa các chương trình khuyến mại này lên Website của Công ty Liên Kết Việt và gửi cho các CN, VPĐD, ĐL, để thông báo cho các NPP và khách hàng biết, sử dụng làm công cụ lôi kéo thêm bị hại đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt. Sau khi triển khai các chương trình khuyến mại do Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** xây dựng, đến tháng

7/2014, Công ty Liên Kết Việt đã thu được hơn **90 tỷ đồng** của các bị hại và đến tháng 11/2015 thu được hơn **2.091 tỷ đồng** của hơn 60.000 bị hại.

Ngoài việc điều hành chung hoạt động của Nhóm Ê kíp, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt, **Nguyễn Thị Thủy** cùng với các bị can trong Nhóm Ê kíp lên kế hoạch chiến lược kinh doanh lôi kéo các bị hại, xây dựng các chính sách trả thưởng hoa hồng, chương trình khuyến mại, xây dựng chương trình bốc thăm trúng thưởng, xây dựng các kịch bản để tổ chức các sự kiện, đại hội hoa hồng tôn vinh NPP xuất sắc và các chương trình khác của Công ty. Trực tiếp tư vấn để lôi kéo khách hàng trở thành NPP của Công ty; kiểm tra, kiểm soát danh sách, doanh số, số lượng phát triển của các NPP. Cùng với **Lê Văn Tú** chủ trì tổ chức các cuộc họp với các NPP, các Trưởng CN, VPĐD, ĐL để giải quyết các khiếu nại, thắc mắc về chính sách trả thưởng hoa hồng, khuyến mại theo các chương trình trả thưởng của Công ty.

Hàng ngày, **Nguyễn Thị Thủy** tiếp nhận thông tin của từng thành viên trong Nhóm Ê kíp và phê duyệt các hoạt động của Nhóm Ê kíp; nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin chỉ đạo từ **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú** đến các thành viên Nhóm Ê kíp để triển khai, thực hiện; gọi điện thúc đẩy, kích cầu hệ thống thủ lĩnh trong mạng lưới kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt (các trưởng VPĐD, CN, ĐL); trực tiếp chia sẻ, tư vấn lôi kéo khách hàng; trực tiếp đi phát triển, đào tạo thị trường; tham gia vào các hoạt động tổ chức sự kiện của công ty. Tất cả các nội dung mà các thành viên nhóm Ê kíp thuyết trình, quảng bá, đào tạo cho các khách hàng, NPP là do Nhóm Ê kíp tự biên soạn theo sự phân công của **Nguyễn Thị Thủy** như biên soạn giáo án để đào tạo và xây dựng clip để dùng làm tài liệu thuyết trình, xây dựng các chương trình trả thưởng... được **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** phê duyệt, cho triển khai trên toàn hệ thống của Công ty Liên Kết Việt

Để thu hút nhiều khách hàng tham gia vào mạng lưới bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, tăng doanh số và thu lợi cá nhân theo ý kiến chỉ đạo của **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú, Nguyễn Thị Thủy** và Nhóm Ê kíp đã đề ra chiến lược phân loại khách hàng để thu hút, lôi kéo khách hàng, theo đó *Chiến lược của Công ty đi vào người đầu tư, vào người lười, vào người cơ hội, vào người giàu, người đã từng làm kinh doanh mạng và người chưa từng làm kinh doanh mạng...*; với chiến lược đó, ngoài việc hàng ngày tổ chức đào tạo thuyết trình tại Công ty để thu hút khách hàng, **Nguyễn Thị Thủy** và các bị can trong Nhóm Ê kíp liên tục đề xuất với **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** xây dựng nhiều chương trình khuyến mại hướng đến các đối tượng khác nhau, có mức thưởng khác nhau, tạo sự ganh đua, thi đua trong hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, với tỷ lệ trả thưởng, hứa hẹn trả thưởng cao nhiều lần so với quy định; tổ chức các đại hội hoa hồng mỗi tháng một lần để tuyên dương các NPP xuất sắc (đối tượng đóng nhiều tiền, lôi kéo được nhiều người, được hưởng nhiều hoa hồng, thưởng); tổ chức rầm rộ sự kiện đón nhận Bằng khen giả của Thủ tướng Chính phủ. Nhiều chương trình đại hội trả thưởng hoa hồng, **Nguyễn Thị Thủy** đã chỉ đạo Nhóm Ê kíp tạo dựng kịch bản mời các NPP lên sân khấu nhận hoa hồng với mục đích để những người tham dự thấy có nhiều NPP được chi trả hoa hồng lớn, có người nhận được hơn 10 tỷ đồng/tháng (như Phạm Đắc Toàn – Trưởng VPĐD Hải Phòng, Phạm Văn Tuế - Trưởng VPĐD Hải Dương), để kích lệ, lôi kéo thêm được nhiều bị hại mới tham gia.



Nguyễn Thị Thủy chỉ đạo cho các bị can **Lê Thanh Sơn, Nguyễn Xuân Trường** tổ chức thuyết trình về Công ty Liên Kết Việt, sản phẩm, các chương trình khuyến mại và chính sách trả thưởng hoa hồng tại Văn phòng công ty, các VPĐD, CN, ĐL ở các tỉnh thành nhằm lôi kéo được nhiều người tham gia nộp tiền mua mã. Quá trình hoạt động, Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** đã xây dựng và triển khai được 12 chương trình khuyến mại gồm: “*Khởi động thành công*”, “*Gói sản phẩm mới và gói Đại lý*”, “*Nhân văn tri ân khách hàng*”, “*Tăng tốc khai hoàn*”, “*Quán quân tốc độ*”, “*Sài gòn khởi động*”, “*Lộc xuân thịnh vượng*”, “*Lộc vàng đầu xuân*”, “*Mùa xuân đại thắng*”, “*Hoa hồng Đại thắng*”, “*Mã đảo đại thắng*”, “*Chương trình dành cho NPP xuất sắc*”. Các chương trình khuyến mại này đều không được đăng ký cho phép thực hiện với Bộ Công thương. **Nguyễn Thị Thủy** thừa nhận sau khi có các hoạt động của Nhóm Ê kíp và các chương trình khuyến mại, trả thưởng được ban hành, đặc biệt là chương trình “*Nhân văn tri ân khách hàng*” thì số lượng người ký hợp đồng, đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt tăng nhanh, Công ty thu được rất nhiều tiền (số bị hại tăng cao).

Nguyễn Thị Thủy là người đề xuất với **Lê Xuân Giang** để soạn thảo và ban hành các quy định về thành lập các CN, VPĐD, ĐL tại các tỉnh, để mở rộng mạng lưới, tạo điều kiện cho các đối tượng đứng đầu Trưởng CN, VPĐD, ĐL tuyên truyền, quảng bá, lôi kéo người dân tại các địa phương nộp tiền tham gia vào hoạt động kinh doanh bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt. Bản thân Thủy là người thành lập Văn phòng đại diện Công ty Liên Kết Việt tại tỉnh Vĩnh Phúc, số tiền doanh số mà **Nguyễn Thị Thủy** đã nhận của Văn phòng Vĩnh Phúc là 300 triệu đồng.

Quá trình điều hành hoạt động, là người đứng đầu hệ thống kinh doanh đa cấp trái pháp luật (mô hình kim tự tháp) với chính sách trả thưởng do chính bản thân **Nguyễn Thị Thủy** tham gia soạn thảo, nên Thủy đã chủ động đầu tư vào Công ty Liên Kết Việt tổng cộng 6,3 tỷ đồng để mua mã, do các mã của Thủy đứng đầu hệ thống nên Thủy được hưởng tối đa tiền hoa hồng, tiền thưởng từ các chính sách khuyến mại của công ty (như các mã Ngọc linh 1 đến Ngọc linh 10; Ngocbao đt 1 đến Ngocbao đt 141; Hoa đt 18 đến Hoa đt 38 ...) việc mua các mã này nhằm mục đích để tăng thêm thu nhập tiền phát triển doanh số, tiền hoa hồng, lên cấp và nhận phần thưởng của các chương trình khuyến mại, danh hiệu của Thủy trong hệ thống là Giám đốc Công ty (danh hiệu cao nhất toàn hệ thống Công ty Liên Kết Việt).

Ngày 15/8/2015, khi các phương tiện truyền thông phanh phui thủ đoạn lừa đảo của Công ty Liên Kết Việt, thì đến ngày 05/9/2015, **Nguyễn Thị Thủy** và **Lê Xuân Giang** ký biên bản thanh lý hợp đồng số 11 (tuy nhiên Nhóm này vẫn nhận tiền lương và tiền phát triển doanh số đến hết tháng 9/2015).

Quá trình điều tra xác định, từ tháng 4/2014 đến tháng 9/2015, **Nguyễn Thị Thủy** đã chiếm hưởng số tiền **38.387.669.400 đồng** bao gồm (21.088.744.400 đồng tiền doanh số + 20.257.925.000 đồng tiền hoa hồng - 6.300.000.000 đồng tiền mua mã sản phẩm + 300.000.000 đồng tiền phát triển doanh số hưởng từ Văn phòng Vĩnh Phúc + 200.000.000 đồng tiền tạm ứng + 860.000.000 đồng tiền hàng hóa + 28.000.000 đồng tiền xe máy + 1.800.000.000 đồng tiền thưởng căn hộ chung cư + 153.000.000 đồng tiền lương).

Quá trình điều tra, Gia đình **Nguyễn Thị Thủy** đã tự nguyện nộp số tiền **200.000.000 đồng** để khắc phục hậu quả và Cơ quan điều tra đã thu giữ được 3.414.053 đồng trong các tài khoản ngân hàng của của bị can **Nguyễn Thị Thủy**.

Cơ quan điều tra kê biên lô đất dịch vụ số DV-4-LK-64, diện tích 50m² tại khu Yên Lộ, P. Yên Nghĩa, Q. Hà Đông, Hà Nội, là tài sản của **Nguyễn Thị Thủy**, giao cho anh Nguyễn Việt Anh- con trai **Nguyễn Thị Thủy** bảo quản.

Nguyễn Thị Thủy khai nhận:

- **Nguyễn Thị Thủy** trực tiếp phụ trách công tác tư vấn cho khách hàng; phối hợp với **Lê Văn Tú** và Nhóm Ê kíp xây dựng các chương trình khuyến mại, như: Chương trình gói sản phẩm mới và gói đại lý, Chương trình khuyến mại “Tăng tốc khai hoàn” thưởng xe hơi, xe máy và du lịch ...; chỉ đạo Nhóm Ê kíp làm MC, đào tạo, thuyết trình, lên kịch bản để xây dựng các chương trình xúc tiến thương mại, tuyển người mua hàng và nộp tiền, đào tạo họ trở thành NPP... Thủy giao **Lê Thanh Sơn** phụ trách thuyết trình tại công ty và các chương đại hội khách hàng, đại hội tôn vinh các nhà phân phối xuất sắc; **Nguyễn Xuân Trường** phụ trách công tác thuyết trình và đào tạo kỹ năng về tiếp xúc với khách hàng; kỹ năng giới thiệu về công ty, về MC, về bán hàng; kỹ năng phương pháp đào tạo, chăm sóc hệ thống; **Vũ Thị Hồng Dung** phụ trách công tác đào tạo kỹ năng mềm, khai thác các khả năng tiềm ẩn ở con người nhằm mục đích giúp các NPP tự tin để đào tạo các khách hàng.

- **Lê Văn Tú** trực tiếp chỉ đạo nhóm của Thủy thực hiện các chương trình khuyến mại (các chương trình này được nhóm Thủy dự thảo). **Nguyễn Thị Thủy** duyệt tất cả các nội dung làm việc của Nhóm Ê kíp trước khi trình **Lê Văn Tú** ký nháy hoặc để **Lê Xuân Giang** duyệt; Tú là người giám sát tất cả các nhân viên tại văn phòng công ty.

- Nhiệm vụ của Nhóm ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** là tư vấn để xây dựng lên những chương trình khuyến mại và đề xuất với **Lê Văn Tú** và **Lê Xuân Giang** triển khai nhiều chương trình khuyến mại, chương trình thi đua, thưởng nhà, thưởng xe ô tô, như hoa hồng đại thắng, hoa hồng nhân văn, mã đáo thành công ... được **Lê Xuân Giang** cho triển khai. Khi triển khai các chương trình này doanh thu của công ty đã tăng lên khoảng hơn 100.000 mã và có hàng chục ngàn người dân tham gia nộp tiền vào công ty Liên Kết Việt. Các chương trình trên đều chưa được phép của Bộ Công thương, tuy nhiên Công ty Liên Kết Việt và Nhóm ê kíp vẫn triển khai các chương trình kinh doanh đó và dân vẫn nộp tiền vào Công ty Liên Kết Việt.

- Việc **Lê Xuân Giang** và nhiều người mặc trang phục quân đội trong các buổi hội thảo, **Nguyễn Thị Thủy** biết Giang làm như vậy là để cho người dân hiểu nhầm là Công ty Liên Kết Việt là doanh nghiệp quân đội, từ đó họ tin tưởng và nộp tiền vào Công ty.

- Các chương trình khuyến mại do Nhóm Ê kíp xây dựng, sau khi được **Lê Văn Tú** và **Lê Xuân Giang** phê duyệt, Nhóm Ê kíp đã quảng bá các chương trình này tại Văn phòng công ty, các đại hội hoa hồng và giới thiệu trực tiếp cho các khách hàng. Đối với các chi nhánh và đại lý của công ty thì cũng gửi các chương trình khuyến mại này để họ biết quảng bá tại các VP, CN, ĐL; các VP, ĐL cũng quảng bá tới khách hàng để họ biết và tham gia. Việc ban hành các chương trình khuyến mại là nhằm mục đích khuyến khích,

VIỆN KSNĐ TỐI CAO
VỤ 3
Nhận hồ sơ ngày: 28/5/2015

khích lệ các NPP để họ gắn bó với công ty, họ tích cực tìm được nhiều khách hàng để giới thiệu thành NPP của Công ty.

- Việc tổ chức đại hội hoa hồng là đề xuất của **Nguyễn Thị Thủy** được **Lê Xuân Giang** đồng ý để Nhóm Ê kíp của Thủy thực hiện, mục đích các NPP đưa các khách hàng mới đến các đại hội hoa hồng là để quảng bá về công ty, cho họ xem trực tiếp việc nhận hoa hồng, từ đó để họ tham gia là NPP của Công ty, mục đích của việc tổ chức đại hội hoa hồng hàng tháng là để tôn vinh các NPP, khích lệ những NPP tích cực và để thu hút được nhiều hơn những khách hàng khác trở thành NPP.

- **Nguyễn Thị Thủy** nhận thấy tỷ lệ hoa hồng mà Công ty Liên Kết Việt đã trả cho NPP (42,17% - 288,47%) cao hơn nhiều so với tỷ lệ hoa hồng mà Công ty đã đăng ký với Bộ Công thương 39,2%, là không đúng quy định pháp luật; sau khi đưa ra các chương trình khuyến mại thì số lượng khách hàng tham gia vào Công ty Liên Kết Việt tăng rất nhanh thu được rất nhiều tiền. Việc xây dựng các chương trình khuyến mại là để phát triển hệ thống và tăng thêm thu nhập cho cá nhân nên tôi (Thủy) và các thành viên nhóm vẫn xây dựng các chương trình hoa hồng, khuyến mại này. **Nguyễn Thị Thủy** nhận thức đã giúp **Lê Xuân Giang** thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

3.4. Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Lê Thanh Sơn – thành viên Nhóm Ê kíp của Công ty Liên Kết Việt (BL 2583 – 2940, 281.034 – 281.037)

Lê Thanh Sơn tham gia làm việc tại Công ty Liên Kết Việt và được **Nguyễn Thị Thủy** đưa vào tham gia Nhóm Ê kíp từ ngày 26/3/2014 (đến tháng 9/2015), Sơn làm thuyết trình viên, dẫn chương trình trong các sự kiện, tham gia lôi kéo các bị hại, phát triển mạng lưới bán hàng đa cấp cho Công ty Liên Kết Việt; Sơn được hưởng lương tháng là 8 triệu đồng và được chia 40.000 đồng/ mã số, mỗi khi hệ thống đa cấp của Công ty Liên Kết Việt lôi kéo thêm được bị hại mới.

- Ngay từ khi tham gia vào Nhóm Ê kíp, **Lê Thanh Sơn** đã cùng **Nguyễn Thị Thủy** xây dựng Chương trình “*Sơ đồ hỗ trợ Nhân văn tri ân khách hàng*”, đóng 7 triệu đồng sẽ được thưởng tới 204,6 triệu đồng, thời gian áp dụng từ 26/3/2014; Chương trình “*Tăng tốc khai hoàn*”, thời gian áp dụng từ ngày 01/8/2014, giải thưởng là xe ô tô trị giá 500 triệu đồng, xe máy Vision và đi du lịch Hồng Kông ... để khích lệ các Trưởng VP, ĐL, CN, NPP có thành tích lôi kéo được nhiều người đóng tiền cho Công ty Liên Kết Việt.

Ngoài hai chương trình trên, bị can **Lê Thanh Sơn** còn tham gia cùng **Nguyễn Thị Thủy** và các bị can trong Nhóm Ê kíp xây dựng các chương trình khuyến mại, trả thưởng trái pháp luật khác; chính sách trả thưởng của các chương trình khuyến mại được **Lê Thanh Sơn** đưa vào xây dựng Slide thuyết trình nhằm lôi kéo được nhiều bị hại đóng tiền tham gia hệ thống đa cấp của Công ty Liên Kết Việt.

Thực hiện việc lôi kéo các bị hại, phát triển hệ thống đa cấp trái pháp luật, **Lê Thanh Sơn** đã thực hiện:

- Xây dựng nội dung, phương pháp thuyết trình để lôi kéo bị hại mới (gọi là xây dựng giáo án đào tạo OPP, khách hàng mới, chưa phải là NPP) trình cho **Lê Xuân Giang** và **Nguyễn Thị Thủy** phê duyệt, sau đó triển khai tại Văn phòng Công ty Liên Kết Việt và các VPĐD, CN, ĐL các tỉnh. **Lê Thanh Sơn** trực tiếp thuyết trình cho các khách hàng

AO
/20...

mới, người quan tâm do các NPP giới thiệu đến tại Văn phòng Công ty Liên Kết Việt và đến các địa điểm VPĐD, ĐL (như Nghệ An, Cao Bằng, Hà Nội ...) theo chỉ đạo của **Lê Xuân Giang, Nguyễn Thị Thủy**, gặp các khách hàng mới giới thiệu để thuyết trình cho họ về Công ty Liên Kết Việt, hình ảnh và các sự kiện hoạt động, trong đó có hình ảnh của **Lê Xuân Giang** mặc quân áo bộ đội chụp với một số lãnh đạo Đảng và nhà nước; giới thiệu về sơ đồ trả thưởng hoa hồng; về các chương trình khuyến mại trái pháp luật...

- **Lê Thanh Sơn** là người phụ trách công tác dẫn chương trình (MC), thuyết trình tại các đại hội khách hàng, đại hội hoa hồng, tôn vinh các NPP xuất sắc, nhằm khuếch trương hoạt động kinh doanh trái pháp luật của Công ty Liên Kết Việt; tham gia các cuộc họp của Nhóm E kịp do bị can **Nguyễn Thị Thủy** đứng đầu bàn đưa ra những phương pháp, cách thức, thủ đoạn lôi kéo mới để trình **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** cho triển khai thực hiện trên toàn hệ thống lừa đảo của công ty này.

- **Lê Thanh Sơn** đã phối hợp với **Nguyễn Xuân Trường** xây dựng Slide thuyết trình (được **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** phê duyệt), sử dụng: Hình ảnh các giấy tờ pháp lý thành lập Công ty Liên Kết Việt, BQP, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký bán hàng đa cấp, giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (bằng khen giả), Giấy chứng nhận của hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ tặng Công ty BQP có ghi dòng chữ "*chứng nhận Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế Bộ Quốc phòng đạt danh hiệu thương hiệu sản phẩm Việt Nam phát triển bền vững*"; các hình ảnh về **Lê Xuân Giang** mặc quân phục quân đội chụp với các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, chụp với các tướng, tá quân đội; các hình ảnh về các sự kiện tôn vinh các cá nhân, NPP, trả thưởng, trả hoa hồng, đón nhận bằng khen giả; các chương trình, chính sách trả thưởng, hoa hồng và khuyến mại của Công ty Liên Kết Việt, như chương trình trả thưởng "*Sơ đồ tri ân nhân văn khách hàng*" và "*Tặng tốc khai hoàn*" do chính **Lê Thanh Sơn** xây dựng, đã củng cố, tạo lòng tin cho các bị hại là Công ty Liên Kết Việt, BQP là doanh nghiệp của Bộ Quốc phòng, do các cán bộ của Bộ Quốc phòng quản lý, sản phẩm được liên doanh liên kết với các cơ quan uy tín của Bộ Quốc phòng, là công ty làm ăn uy tín, có lãi suất cao ... nên đã lôi kéo được hàng ngàn bị hại nộp tiền vào Công ty Liên Kết Việt để được hưởng lợi từ chính sách trả thưởng do các bị can đã đưa ra.

- **Lê Thanh Sơn** được **Nguyễn Thị Thủy** phân công phối hợp với **Vũ Thị Hồng Dung** lên lịch thuyết trình; đưa ảnh NPP, ảnh sự kiện, thông tin, thông báo lên website, bảng tin; tham gia ý kiến về chương trình khuyến mại, trả thưởng;. Ngoài những nhiệm vụ nói trên, **Lê Thanh Sơn** còn được **Nguyễn Thị Thủy** giao là người dẫn chương trình (MC), kết hợp với **Lê Xuân Trường** thuyết trình trong các chương trình đại hội hoa hồng, sự kiện của Công ty Liên Kết Việt.

- **Lê Thanh Sơn** phối hợp với **Vũ Thị Hồng Dung** xây dựng các khung kịch bản để tổ chức các sự kiện, đại hội hoa hồng, lễ đón nhận Bằng khen (giả) của Thủ tướng Chính phủ, sự kiện đón nhận thư cảm ơn của Bộ Công thương; dựa trên kịch bản này Sơn viết lời thoại trình **Nguyễn Thị Thủy**, **Lê Văn Tú** và **Lê Xuân Giang** duyệt (chuyên cho **Lê Văn Tú** và **Lê Xuân Giang** qua email Tukt85@gmail.com và iontech1@gmail.com, còn **Nguyễn Thị Thủy**, Sơn và Dung phải trình trực tiếp). Tại các chương trình sự kiện, với vai trò là MC, khi giới thiệu lãnh đạo Công ty Liên Kết Việt và BQP, **Lê Thanh Sơn**

VIỆN KSND TỐI CAO
VỤ 3
Nhận hồ sơ ngày... 28/8/2014

không giới thiệu “nguyên là” cán bộ có chức vụ trong quân đội, mà giới thiệu cấp bậc, chức vụ như còn đương chức trong quân đội, đã làm cho các bị hại, những người quan tâm nhằm tưởng Công ty Liên Kết Việt và BQP là công ty của Bộ Quốc phòng, đang được các cán bộ quân đội đương chức lãnh đạo.

- **Lê Thanh Sơn** cũng như các bị can khác trong Nhóm Ê kíp biết được chính sách trả thưởng mà nhóm này đưa ra rất cao, do các đối tượng này là những người đầu tiên tham gia vào hệ thống đa cấp được xây dựng theo mô hình kim tự tháp, nên đã lợi dụng mua rất nhiều mã với mục đích để được nhận tiền hoa hồng và các chính sách khuyến mại của Công ty Liên Kết Việt; Sơn đã lôi kéo, phát triển hệ thống từ mã ID của mình được 02 nhánh với khoảng 1.000 mã, danh hiệu của Sơn trong hệ thống là Phó giám đốc theo sơ đồ trả thưởng của Công ty Liên Kết Việt.

Quá trình điều tra xác định, số tiền bị can **Lê Thanh Sơn** chiếm hưởng là **8.536.869.375 đồng** (6.696.485.000 đồng tiền doanh số + 2.743.182.375 đồng tiền hoa hồng - 1.046.598.000 đồng tiền mua mã sản phẩm + 7.800.000 đồng tiền nhận hàng hóa (01 máy Ozon và 05 hộp đồng trùng hạ thảo) + 136.000.000 đồng tiền lương).

Quá trình điều tra **Lê Thanh Sơn** đã tự nguyện nộp khắc phục **150.000.000 đồng**.

Bị can Lê Thanh Sơn khai nhận:

- **Lê Thanh Sơn** được **Nguyễn Thị Thủy** đưa vào Nhóm Ê kíp do Thủy là trưởng nhóm, làm việc tại Công ty Liên Kết Việt từ 26/3/2014 đến tháng 9/2015. **Lê Thanh Sơn** và **Nguyễn Xuân Trường** phụ trách việc thuyết trình, làm công việc phát triển thị trường; Sơn còn là MC trong các sự kiện của Công ty. Ngoài mức lương cố định hàng tháng là 8 triệu đồng/tháng, **Lê Thanh Sơn** được thêm tiền phát triển thị trường là 40.000 đồng/mã số.

- Công ty Liên Kết Việt và BQP không phải là Công ty của Bộ Quốc phòng, đều do **Lê Xuân Giang** thành lập, nhưng trong các buổi đại hội và sự kiện Giang đã mời nhiều cán bộ Bộ Quốc phòng tham dự, mục đích nhằm hướng cho khách hàng hiểu Công ty BQP và Công ty Liên Kết Việt là công ty của Bộ quốc Phòng để khách hàng tin tưởng tham gia ký hợp đồng và mua sản phẩm của Công ty.

- Thực hiện chỉ đạo của **Lê Xuân Giang** và **Nguyễn Thị Thủy**, **Lê Thanh Sơn** và **Nguyễn Xuân Trường** xây dựng các SLIDE trên cơ sở những thông tin tài liệu của công ty đã có. Khi soạn xong nội dung Sơn và Trường trình lại cho Giang, Thủy và Tú để chỉnh sửa nội dung để sử dụng thuyết trình trong các buổi hội thảo. **Lê Thanh Sơn** thực hiện thuyết trình tại Văn phòng Công ty Liên Kết Việt và tại các CN, VPĐD, ĐL tại các địa phương (như Cao Bằng, Nghệ An, Hà Nội) cho khách hàng về sơ đồ trả thưởng hoa hồng trực tiếp, gián tiếp; giới thiệu về các chương trình khuyến mại như tri ân khách hàng, hoa hồng đại thắng, thưởng nhà, ô tô, xe máy. Mục đích của việc thuyết trình là để thu hút khách hàng trở thành nhà phân phối của Công ty và nộp tiền mua sản phẩm.

- **Lê Thanh Sơn** biết Công ty Liên Kết Việt phải thực hiện đúng quy định pháp luật về kinh doanh đa cấp, việc thuyết trình phải tuân thủ các văn bản quy định về bán hàng đa cấp, tuân thủ quy định của Nghị định 42/2014 ngày 14/5/2014; nhưng việc thuyết trình tư vấn cho khách hàng điều kiện để trở thành NPP của Công ty Liên Kết Việt khách

hàng phải ký hợp đồng và bắt buộc phải đóng tiền để mua sản phẩm của công ty là vi phạm pháp luật, nhưng vì được Giang trả lương và trả thưởng tiền phát triển thị trường nên **Lê Thanh Sơn** đã thực hiện theo chỉ đạo của Giang; và thuyết trình như vậy để khách hàng tham gia ký hợp đồng hợp tác bán hàng và mua sản phẩm của công ty.

- Để thu hút khách hàng tham gia trở thành NPP và nộp tiền mua sản phẩm thì công ty đã đưa ra chính sách trả thưởng với mức thu nhập rất cao như hoa hồng phó phòng, hoa hồng lương tháng, hoa hồng hoàn vốn và các chương trình khuyến mại thưởng tiền, nhà, ô tô, xe máy; mục đích tăng doanh thu và khách hàng thấy có lợi nhuận sẽ mua sản phẩm của công ty. **Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng** và **Nguyễn Xuân Trường** tham gia soạn thảo về sơ đồ trả thưởng và chương trình khuyến mại theo chỉ đạo của **Lê Văn Tú** và **Nguyễn Thị Thủy**. **Lê Thanh Sơn** là người trực tiếp xây dựng 02 chương trình “*Hoa hồng nhân văn*” và “*Tăng tốc khai hoàn*”; khi được Giang ký ban hành, **Lê Văn Tú** đã thuê Nguyễn Tiến Dũng viết phần mềm triển khai hai chương trình này, sau đó Sơn đã sử dụng để thuyết trình giới thiệu các chương trình khuyến mại này với khách hàng tại các buổi hội thảo, để khách hàng thấy việc trả thưởng cao tham gia nộp tiền; tất cả các chương trình này đều không được đăng ký với Bộ Công thương theo quy định.

- Với vai trò là người dẫn chương trình trong các sự kiện của Công ty, **Lê Thanh Sơn** viết các lời thoại dẫn chương trình theo kịch bản của **Vũ Thị Hồng Dung**, rồi trình **Lê Xuân Giang** và **Nguyễn Thị Thủy** duyệt; mục đích là nhằm thu hút khách hàng tham gia để phát triển kinh doanh, tăng doanh thu cho công ty Liên Kết Việt. Trong các chương trình, sự kiện của công ty **Lê Thanh Sơn** tham gia với vai trò là MC dẫn chương trình, thuyết trình giới thiệu về các chương trình khuyến mại với khách hàng để khách hàng thấy việc trả thưởng cao, tham gia nộp tiền mua hàng.

Lê Thanh Sơn nhận thức mình với vai trò là NPP, Thuyết trình viên và MC của Công ty Liên Kết Việt, Sơn đã có hành vi giúp cho **Lê Xuân Giang** lừa đảo chiếm đoạt tiền của các khách hàng là sai và vi phạm pháp luật. **Lê Thanh Sơn** khai tổng số tiền hoa hồng Sơn đã nhận được từ các mã số đứng tên của Sơn tại Công ty Liên Kết Việt là **2.743.182.375 đồng**; với vai trò là thuyết trình viên và MC trong giai đoạn từ tháng 26/3/2014 đến tháng 9/2015, Sơn khai đã nhận được tổng số tiền doanh số là **6.696.485.000 đồng**.

3.5. Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Trịnh Xuân Sáng - thành viên Nhóm Ê kíp của Công ty Liên Kết Việt (BL 2228 – 2391, 281.032 – 281.033)

Trịnh Xuân Sáng tham gia làm việc tại Công ty Liên Kết Việt và được **Nguyễn Thị Thủy** đưa vào tham gia vào Nhóm Ê kíp từ ngày 26/3/2014 đến tháng 9/2015. Thực hiện chỉ đạo của **Nguyễn Thị Thủy, Trịnh Xuân Sáng** đã thực hiện các công việc cụ thể như: Kiểm tra, rà soát thông tin hoa hồng; thống kê doanh số của mã số NPP (số bị hại và số tiền họ nộp vào Công ty Liên Kết Việt); tham gia với bộ phận IT để nâng cấp website; phối hợp với nhân viên lập trình là Nguyễn Tiến Dũng, xây dựng công thức, cách tính hoa hồng của các chương trình trả thưởng hoa hồng, khuyến mại để Dũng thực hiện viết phần mềm trả thưởng; tham gia đề xuất, xây dựng các chương trình trả thưởng, khuyến mại; đăng ký thông tin cá nhân của khách hàng, các mã kết nối của khách hàng để cập nhật lên hệ thống website khi có yêu cầu; hỗ trợ nhân viên, hướng dẫn nhân viên, các trường đại

lý về các chức năng mới của chương trình và cách thức sử dụng, phân tích và tư vấn về phương thức quản lý và hiển thị cây hệ thống và bảng tính hoa hồng của NPP tương ứng với chương trình đó; hỗ trợ hướng dẫn nhân viên IT về cập nhật các thông tin trên website ...

Theo chỉ đạo của **Lê Xuân Giang** và **Nguyễn Thị Thủy**, **Trịnh Xuân Sáng** đã tập hợp và đưa các thông tin lên trang website để giới thiệu về các hình ảnh, sự kiện, video, sản phẩm của công ty như hình ảnh **Lê Xuân Giang** và nhiều người mặc trang phục quân đội, hình ảnh sự kiện đón nhận bằng khen giả, các chương trình trả thưởng, thi đua, khuyến mại cũng như các quy định về tham gia hệ thống bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt... Trong các chương trình sự kiện, chương trình khuyến mại, trả thưởng, **Trịnh Xuân Sáng** là người cập nhật danh sách các NPP trên hệ thống phần mềm được nhận hoa hồng để chuyển cho **Nguyễn Thị Thủy**; **Sáng** tham gia tổng duyệt các chương trình, nội dung liên quan đến các sự kiện (kịch bản, maket sân khấu, phươn chào mừng...), ký kết hợp đồng với công ty tổ chức sự kiện. Việc đưa những thông tin, hình ảnh không đúng sự thật, những chương trình khuyến mại, hoa hồng trái pháp luật lên website của Công ty Liên Kết Việt của **Trịnh Xuân Sáng**, đã tạo niềm tin không đúng sự thật cho những người quan tâm, các bị hại về Công ty Liên Kết Việt hoạt động đúng pháp luật, lãnh đạo công ty là quân nhân, công ty là doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng, sản phẩm công ty là liên doanh liên kết với các cơ quan uy tín của Bộ Quốc phòng, công ty kinh doanh có lãi cao, có chính sách khuyến mại, hoa hồng cao ... nên đã lôi kéo được họ tham gia và tích cực lôi kéo thêm nhiều người khác cùng tham gia đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt. Website do **Trịnh Xuân Sáng** tham gia xây dựng thực sự là công cụ hiệu quả để **Lê Xuân Giang** và đồng phạm, cùng các Trưởng CN, VPĐD, ĐL sử dụng làm công cụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị hại.

Trong quá trình hoạt động tại Nhóm Ê kíp, **Trịnh Xuân Sáng** nắm bắt được chính sách trả thưởng mà Nhóm Ê kíp đưa ra rất cao, mà bản thân **Sáng** là người trong Nhóm Ê kíp cũng tham gia hợp đưa ra chính sách trả thưởng, xây dựng công thức tính, nên **Sáng** đã lợi dụng mua nhiều mã với mục đích để được nhận tiền hoa hồng và các chính sách khuyến mại. **Trịnh Xuân Sáng** đã dùng tên mã 26.03.14.05; ngoobao13, ngoobao5, ngoobao1, vietnam, locphat phatloc ... đã phát triển được hệ thống đạt tới cấp bậc Phó Giám đốc, được tặng nhà trị giá 1,8 tỷ đồng, nhận hoa hồng hơn 7 tỷ đồng.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 5/2014 đến tháng 8/2015, tổng số tiền **Trịnh Xuân Sáng** đã chiếm hưởng là **17.181.872.108 đồng** gồm (**8.291.665.000 đồng** tiền doanh số + **7.138.607.108 đồng** tiền hoa hồng - **184.400.000 đồng** tiền mua mã sản phẩm + **1.800.000.000 đồng** tiền thưởng căn hộ chung cư + **136.000.000 đồng** tiền lương).

Quá trình điều tra, **Trịnh Xuân Sáng** đã nộp lại **200.000.000 đồng** để khắc phục hậu quả và Cơ quan điều tra thu giữ được trong tài khoản tại ngân hàng mang tên **Trịnh Xuân Sáng** là **5.338.566 đồng**.

Bị can Trịnh Xuân Sáng khai:

- **Trịnh Xuân Sáng** khai là thành viên Nhóm Ê kíp, có nhiệm vụ quản lý, phát triển hệ thống kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt; phối hợp cùng Nguyễn Tiến Dũng viết phần mềm trả hoa hồng, quản lý thu, chi tiền mặt, quản lý gói sản phẩm mới (G8,6 và

G86); đưa ra ý tưởng để Dũng xây dựng công thức tính trả thưởng cho các chương trình khuyến mại, trả thưởng. **Trịnh Xuân Sáng** tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chương trình khuyến mại, trả thưởng; hướng dẫn nhân viên, các trưởng CN, VP, ĐL về chức năng mới của chương trình và cách thức sử dụng; tham gia các cuộc họp của Nhóm ê kíp, NPP và của công ty để thống nhất cách thức triển khai các chương trình; thực hiện thống kê doanh số, mã số NPP, kiểm tra rà soát in hoa hồng hàng kỳ, hàng tháng; tham gia tư vấn lôi kéo thêm NPP tham gia nộp tiền vào Công ty Liên Kết Việt. Tất cả các việc làm của **Trịnh Xuân Sáng** đều thực hiện theo chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú** và sự phân công **Nguyễn Thị Thủy**.

- **Trịnh Xuân Sáng** khai, **Nguyễn Thị Thủy** và Nhóm Ê kíp đã xây dựng chương trình khuyến mại sơ đồ nhân văn, tô chức các chương trình sự kiện, chương trình khuyến mại với các giải thưởng hấp dẫn là để thu hút khách hàng; lý do có nhiều NPP tham gia vào Công ty Liên Kết Việt là vì hàng hóa của Công ty là liên doanh với Công ty Thanh Hà - Bộ Quốc phòng, Công ty có chương trình trả thưởng cao, hấp dẫn

- **Lê Văn Tú** là người xây dựng lên chính sách chi trả hoa hồng sau khi tham khảo tại một số công ty khác, sau đó Sáng là người lập và phân tích chức năng hiển thị cây trên hệ thống theo ý tưởng chỉ đạo của Tú và **Nguyễn Thị Thủy**, để quản lý việc chi trả hoa hồng và cập nhật danh sách NPP.

3.6. Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Xuân Trường – thành viên Nhóm Ê kíp Công ty Liên Kết Việt (BL 2512 – 2582, 281.038 – 281.042).

Nguyễn Xuân Trường vào làm việc tại Công ty Liên Kết Việt từ tháng 7/2014 đến tháng 9/2015, thông qua giới thiệu của **Nguyễn Thị Thủy**. Đến tháng 8/2014, **Nguyễn Xuân Trường** được **Nguyễn Thị Thủy** và **Lê Văn Tú** phân công làm nhân viên kinh doanh, tham gia vào Nhóm Ê kíp làm thuyết trình viên và được hưởng 20.000/ mã sản phẩm mới. **Nguyễn Thị Thủy** đã phân công công việc của **Nguyễn Xuân Trường**: Phối hợp với **Vũ Thị Hồng Dung** lên lịch thuyết trình, đào tạo NPP; trực tiếp thuyết trình, đào tạo, xây dựng giáo án; đưa ảnh NPP, ảnh sự kiện, thông tin, thông báo lên website, lập kế hoạch lên chiến lược kinh doanh, tham gia ý kiến về chương trình về chương trình khuyến mại, soạn tin nhắn thông báo, tin nhắn kích lệ, gửi tin nhắn cho hệ thống; theo dõi thông tin của NPP...

Nguyễn Xuân Trường phối hợp cùng với **Lê Thanh Sơn** xây dựng đưa các hình ảnh về **Lê Xuân Giang**, hình ảnh các giấy chứng nhận, bằng khen, hình ảnh đại hội, sự kiện, các sản phẩm hàng hóa và các chương trình hoa hồng, khuyến mại thành clip để làm tài liệu thuyết trình (Slide), sử dụng lôi kéo bị hại tại Văn phòng Công ty và tại các sự kiện do Công ty Liên Kết Việt tổ chức. **Nguyễn Xuân Trường** đã tham gia cùng **Lê Thanh Sơn**, trực tiếp thuyết trình tại các buổi hội nghị khách hàng tại Văn phòng Công ty Liên Kết Việt (địa chỉ: tầng 4 tòa nhà 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, Q. Cầu Giấy, Hà Nội), mỗi tuần tham gia thuyết trình từ 3 đến 4 buổi; và tham gia thuyết trình 8 buổi đại hội hoa hồng do Công ty tổ chức (tại Trung tâm văn hóa quận Thanh Xuân, Thiên đường Bảo Sơn). Ngoài việc thuyết trình cho khách hàng ở Văn phòng công ty và tại các sự kiện công ty, **Nguyễn Xuân Trường** còn được **Lê Xuân Giang** và **Nguyễn Thị Thủy** phân công

đi đến các VPĐD ở các tỉnh để thuyết trình cho khách hàng và NPP tại các địa bàn như Hải Dương, Hà Tĩnh, Bắc Ninh và Hà Giang.



Tại các buổi thuyết trình, Nguyễn Xuân Trường sử dụng Slide giới thiệu về Công ty Liên Kết Việt là công ty con của Công ty cổ phần tập đoàn thiết bị y tế BQP (thực chất là hai pháp nhân độc lập), đưa hình ảnh Giấy chứng nhận của hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ tặng Công ty BQP có ghi dòng chữ “*chứng nhận Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế Bộ Quốc phòng đạt danh hiệu thương hiệu sản phẩm Việt Nam phát triển bền vững*”; trình chiếu hình ảnh **Lê Xuân Giang** mặc trang phục quân đội đang làm việc, chụp ảnh với nhiều lãnh đạo Đảng, Nhà nước, với các tướng, tá quân đội; chiếu hình ảnh Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ ... đã tạo ra niềm tin cho các bị hại là Công ty BQP là của Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế Bộ Quốc phòng, các lãnh đạo công ty là của Bộ Quốc phòng, sản phẩm của công ty là từ sự liên doanh liên kết với các đơn vị uy tín của Bộ Quốc phòng... nên đã lôi kéo được các bị hại bỏ tiền tham gia vào hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, giúp **Lê Xuân Giang** chiếm đoạt tiền của họ.

Sự kiện “*Lễ đón nhận giấy chứng nhận của Bộ Công thương tôn vinh danh hiệu và đại hội hoa hồng tháng 1/2015*” được **Lê Xuân Giang** và các bị can tổ chức rầm rộ tại Thiên đường Bảo Sơn ngày 07/2/2015, khi giới thiệu về Công ty Liên Kết Việt và BQP, **Nguyễn Xuân Trường** đã sử dụng Slide trình chiếu Giấy chứng nhận của Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tặng Công ty BQP “*Chứng nhận công ty cổ phần tập đoàn thiết bị y tế Bộ Quốc phòng*”; tham gia sự kiện này có đầy đủ các bị can **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú, Nguyễn Thị Thủy, Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng** và **Vũ Thị Hồng Dung**.

Để lôi kéo khách hàng, trong các buổi thuyết trình Lê Xuân Trường đã tư vấn trái pháp luật về lợi ích kinh doanh đa cấp cho khách hàng, giới thiệu chế độ trả thưởng, trả hoa hồng, về các chương trình khuyến mại của Công ty Liên Kết Việt với mức thưởng, hoa hồng cao trên 65%, nêu điều kiện trái pháp luật về việc khách hàng tham gia trở thành NPP của Công ty Liên Kết Việt chỉ phải đóng tiền cho công ty, mà không cần phải lấy hàng. Các buổi thuyết trình, đào tạo của Lê Xuân Trường đã làm cho nhiều khách hàng tin tưởng vào hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt là đúng đắn, đúng pháp luật, có thu nhập cao, họ tin tưởng vào những chính sách mà công ty đưa ra và tin vào những lời lẽ thuyết trình, đào tạo của Trường nên có nhiều người đã nộp tiền vào công ty, sau đó cố gắng tư vấn thuyết phục người khác cùng tham gia để nhận được hoa hồng phát triển hệ thống, để nhận được nhiều phần thưởng khuyến mại như các đối tượng này cam kết, hứa hẹn.

Trong quá trình hoạt động tại Nhóm Ê kíp của Công ty Liên Kết Việt, **Nguyễn Xuân Trường** cũng nắm biết được chính sách trả thưởng mà Nhóm Ê kíp đưa ra rất cao nên đã tham gia đầu tư mua mã với mục đích để hưởng lợi nhuận từ những chính sách này (Trường đứng tên 35 mã sản phẩm: mã dailoc68, dailoc88, dailoc681 đến dailoc691, toanthangLKV 01 đến toanthang LKV 21).

Theo số liệu kế toán Công ty Liên Kết Việt cung cấp, từ tháng 7/2014 đến tháng 7/2015, Lê Xuân Trường đã nhận được **4.080.510.000 đồng** từ việc lôi kéo bị hại bỏ tiền tham gia vào hệ thống kinh doanh đa cấp (mỗi khi họ đóng tiền mua mã Trường được nhận 20.000 đồng/1 mã).

Tuy nhiên Nguyễn Xuân Trường chỉ khai nhận được tổng tiền **1.001.080.000 đồng** vào các tháng 11,12/2014 và tháng 01, 04/2015; còn lại **3.083.430.000 đồng** của tháng 7,8,9,10/2014 và tháng 2,3,5,6,7/2015 do **Vũ Hồng Dung, Lê Thanh Sơn, Nguyễn Thị Thủy và Trịnh Xuân Sáng** ký nhận hộ tại Phòng kế toán Công ty Liên Kết Việt, nhưng Trường khai chưa nhận được. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Lê Xuân Trường với các bị can ký nhận hộ Trường, các bị can đều khai sau khi ký nhận tiền, đều đã chuyển trả đầy đủ phần tiền của Nguyễn Xuân Trường theo đúng quy định của Công ty về doanh số mà Trường được hưởng; việc nhận hộ là diễn ra bình thường, bản thân Trường cũng ký nhận hộ và chuyển lại cho thành viên của Nhóm (**Vũ Thị Hồng Dung**). Lý do mà Nguyễn Xuân Trường khai không được nhận tiền phát sinh doanh số là do tháng đó không hoàn thành nhiệm vụ, nhưng Bảng thống kê doanh số của những tháng mà Trường khai không hoàn thành nhiệm vụ lại thể hiện trong các tháng này doanh số phát sinh rất cao, do các bị can tổ chức nhiều sự kiện dẫn đến lôi kéo được nhiều bị hại nộp tiền tham gia và số lượng mã phát sinh mới đều được **Nguyễn Thị Thủy** trưởng nhóm xác nhận trước khi nhận tiền, nên việc Trường khai như trên là không có căn cứ.

Trên cơ sở kết quả điều tra có cơ sở xác định: Tổng số tiền mà **Nguyễn Xuân Trường** đã chiếm hưởng số tiền **4.131.523.500 đồng** (4.080.510.000 đồng tiền doanh số Ê kíp + 352.413.500 đồng tiền hoa hồng – 299.400.000 đồng tiền đầu tư mua mã sản phẩm).

Bị can Nguyễn Xuân Trường khai nhận:

- Thực hiện sự phân công của **Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Xuân Trường** và **Lê Thanh Sơn** thực hiện thuyết trình tại các buổi hội thảo khách hàng, đại hội hoa hồng và một số văn phòng đại diện công ty tại các tỉnh tổ chức, về: Công ty Liên Kết Việt, về sản phẩm kinh doanh của công ty, về chế độ trả thưởng; về hình ảnh **Lê Xuân Giang** mặc quân áo quân đội chụp ảnh với lãnh đạo Đảng, Nhà nước và của Bộ Quốc phòng; về các chương trình khuyến mại; về đặc điểm phương pháp kinh doanh của công ty ... để khách hàng tin tưởng vào đội ngũ lãnh đạo Công ty Liên Kết Việt, sản phẩm kinh doanh và chế độ trả thưởng của Công ty Liên Kết Việt.

- Khi thuyết trình **Nguyễn Xuân Trường** thuyết trình sử dụng Slide do Trường soạn thảo, đã được **Nguyễn Thị Thủy** xem, duyệt; **Lê Xuân Giang** cũng trực tiếp xem Trường giảng cho khách hàng. **Nguyễn Xuân Trường** tư vấn cho khách hàng điều kiện để trở thành NPP là đóng tiền để mua hàng (giai đoạn đầu 6,999 triệu và sau là 8,6 triệu) thì mã số khách hàng mới được kích hoạt và trở thành NPP, NPP không phải nhận hàng mà chỉ cần đóng tiền.

- **Nguyễn Xuân Trường** còn tham gia đào tạo về hoạt động bán hàng đa cấp, đào tạo cho NPP về phương pháp làm việc và trực tiếp đi gặp khách hàng để mời họ tham gia thành NPP của Công ty.

- **Nguyễn Xuân Trường** khai **Nguyễn Thị Thủy** hoặc **Lê Văn Tú** là người thông báo và phổ biến về các chương trình khuyến mại.

3.7. Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Vũ Thị Hồng Dung - thành viên Nhóm Ê kíp của Công ty Liên Kết Việt (BL 2429 – 2511, 281.043 – 281.048)

Vũ Thị Hồng Dung làm việc tại Công ty Liên Kết Việt từ tháng 7/2014 đến tháng 8/2015, là thành viên Nhóm Ê kíp do **Nguyễn Thị Thủy** là Trưởng nhóm. Khi tham gia Nhóm ê kíp, **Vũ Thị Hồng Dung** thực hiện các công việc do **Nguyễn Thị Thủy**, **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** chỉ đạo, như: Tham gia ý kiến về kế hoạch, chiến lược lôi kéo bị hại mới trong các cuộc họp Nhóm Ê kíp; soạn thảo quy trình, thực hiện quy trình, chuyển giao quy trình về các sự kiện, hội nghị, đại hội, giao lưu, du lịch; đào tạo cách thức kỹ năng lôi kéo cho NPP, NPP cấp cao cho các đại lý; kết hợp với **Lê Thanh Sơn** và **Trịnh Xuân Trường** đào tạo, kỹ năng lôi kéo cho NPP mới; mỗi tháng có ít nhất một buổi đào tạo cho NPP cấp cao; đánh văn bản, thông báo viết bài đưa các thông tin, thông báo lên website, bảng tin; cùng bị can **Lê Thanh Sơn** và **Trịnh Xuân Trường** lên lịch thuyết trình, đào tạo của khách hàng, NPP; cùng **Lê Thanh Sơn** và **Trịnh Xuân Trường** lên nội dung tổ chức các sự kiện; tư vấn chia sẻ với khách hàng và NPP; soạn tin nhắn, truyền tin nhắn xuống hệ thống và ê kíp ...

Vũ Thị Hồng Dung đã tự soạn giáo án và phối hợp với **Lê Thanh Sơn**, **Nguyễn Xuân Trường** thực hiện công tác đào tạo kỹ năng lôi kéo cho NPP mới và NPP cấp cao. Mỗi khi có khách hàng được giới thiệu đến Công ty Liên Kết Việt, họ sẽ được nghe **Nguyễn Xuân Trường** và **Lê Thanh Sơn** thuyết trình, quảng bá tại hội trường Văn phòng công ty (phần thuyết trình này gọi là đào tạo OPP, nghĩa là lôi kéo họ thành NPP, bị hại của Công ty Liên Kết Việt), sau khi họ nộp tiền trở thành NPP thì **Vũ Thị Hồng Dung** sẽ thực hiện công tác đào tạo NPP mới và NPP cấp cao, đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng sống. Mục đích của việc đào tạo kỹ năng mềm là đào tạo cho những người đã trở thành NPP của Công ty Liên Kết Việt có đủ tự tin hơn trong công việc và để cho họ có niềm tin vào công việc kinh doanh đa cấp, tin vào Công ty Liên Kết Việt nơi mình tham gia là đúng đắn, để họ tự tin biết cách thuyết phục lôi kéo người khác tham gia vào hệ thống bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt và để họ có thêm ý chí phấn đấu trở thành một NPP có vai trò cao hơn như lên cấp phó phòng, trưởng phòng, Phó Giám đốc và bảo trợ được nhiều khách hàng tham gia vào hệ thống Công ty Liên Kết Việt sẽ trở thành NPP cấp cao, được hưởng các ưu đãi của Công ty Liên Kết Việt. Ngoài ra, **Vũ Thị Hồng Dung** còn phối hợp với **Lê Thanh Sơn** soạn thảo kế hoạch và nội dung chương trình huấn luyện đã ngoại cho các NPP mục đích để các NPP có tinh thần và niềm tin vào việc kinh doanh cũng như để họ gắn bó với Công ty và lôi kéo thêm được nhiều khách hàng cho Công ty.

Ngoài công tác đào tạo NPP, **Dung** được **Nguyễn Thị Thủy** phân công phối hợp với **Lê Thanh Sơn** trực tiếp soạn thảo nội dung các khung, sườn kịch bản để Công ty Liên Kết Việt tổ chức hội nghị, sự kiện trong từng tháng. Từ tháng 7/2014 đến tháng 10/2015, **Dung** được **Thủy** phân công phối hợp với các bị can trong Nhóm Ê kíp tổ chức 11 sự kiện (trung bình mỗi tháng 01 lần), đây là các chương trình tôn vinh danh hiệu cho NPP, đón nhận Bằng khen Thủ tướng, trao thưởng hoa hồng hàng tháng...

Vũ Hồng Dung còn phối hợp với các bị can trong Nhóm ê kíp tạo lập ra cuốn Catalog sử dụng trong hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, nhằm củng cố niềm tin cho các nạn nhân dựa trên những hình ảnh, thông tin sai sự thật, như sử dụng: Các bằng khen giả, Giấy chứng nhận của Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ tặng Công ty BQP ghi "tặng Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế Bộ Quốc Phòng"; các hình ảnh về hoạt động của Công ty BQP, Liên Kết Việt với hình ảnh **Lê Xuân Giang** mặc quân phục,

SND TỐI
VỤ 3
ngày.../.../20

cùng các tướng lĩnh Bộ Quốc Phòng; giới thiệu các sơ đồ hoa hồng, khuyến mại trái pháp luật ... nhằm lôi kéo các nạn nhân.

Do tham gia với Nhóm Ê kíp của **Nguyễn Thị Thủy** thực hiện lôi kéo các nạn nhân đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt, **Vũ Thị Hồng Dung** được **Lê Xuân Giang** trả **4.080.510.000 đồng** (20.000 đồng/mã sản phẩm mới).

Quá trình điều tra, Dung đã nộp số tiền **100.000.000 đồng** để khắc phục một phần hậu quả.

Bị can Vũ Thị Hồng Dung khai nhận:

- **Vũ Thị Hồng Dung** thực hiện theo chỉ đạo trực tiếp của **Nguyễn Thị Thủy**, làm công tác giảng dạy cho NPP và NPP cấp cao, về kỹ năng mềm hay kỹ năng sống, như kỹ năng giao tiếp, chăm sóc khách hàng, tư duy tích cực; mục đích tạo cho NPP có sự đoàn kết, gắn bó với nhau trong cùng hệ thống đa cấp của Công ty Liên Kết Việt; thực hiện các công việc tư vấn, hỗ trợ đào tạo đại lý Hải Dương và hỗ trợ thị trường Vĩnh Phúc; hỗ trợ, huấn luyện NPP và chuyển giao công nghệ huấn luyện cho hệ thống thủ lĩnh ... các bài giảng của Dung đều được **Nguyễn Thị Thủy**, **Lê Xuân Giang** phê duyệt trước.

- **Vũ Thị Hồng Dung** kết hợp với **Lê Thanh Sơn** và **Nguyễn Xuân Trường** để thực hiện đào tạo cho NPP (những khách hàng trước khi trở thành NPP).

- Ngoài công tác giảng dạy, **Vũ Thị Hồng Dung** còn trực tiếp xây dựng khung kịch bản chương trình sự kiện để **Lê Văn Tú** duyệt; từ tháng 8/2014 đến tháng 8/2015 Dung đã tham gia tổ chức 11 sự kiện, mỗi tháng một lần để trao hoa hồng, trao thưởng khuyến mại, đón nhận Bằng khen giả ...

- **Vũ Thị Hồng Dung** khai tài liệu Dung gửi cho **Lê Văn Tú** ngày 17/1/2015, là tài liệu do **Lê Thanh Sơn** chuyển để Dung để Dung chỉnh sửa, làm tài liệu phục vụ cho việc đào tạo OPP (lôi kéo NPP mới), để quảng bá, giới thiệu với NPP mới về Công ty Liên Kết Việt. Trong tài liệu này có thư ngỏ của **Lê Xuân Giang**, chế độ trả thưởng, các điều kiện gia nhập công ty, các khoản chi hoa hồng, hình ảnh về kết quả kinh doanh trao thưởng nhà, xe ô tô, xe máy ... kêu gọi các NPP nhận thấy việc đầu tư vào Công ty là đúng đắn, sáng suốt với phương châm “dễ làm, dễ hiểu, dễ sao chép”, để biến ước mơ làm giàu thành hiện thực, kèm theo các hình ảnh quảng cáo về chế độ trả 08 khoản hoa hồng: Hoa hồng trực tiếp, hoa hồng gián tiếp, hoa hồng phó phòng, hoa hồng lương tháng, hoa hồng hoàn vốn tạm ứng, hoa hồng quản lý hệ thống, hoa hồng năng động, hoa hồng danh hiệu (danh hiệu trưởng phòng, phó giám đốc, giám đốc) và các hình ảnh nếu huy động được nhiều người tham gia lên đến mức nhất định còn được thưởng xe ô tô trị giá 600 triệu đồng, nhà trị giá 02 tỷ đồng và rất nhiều xe máy... Việc Công ty Liên Kết Việt cho một bộ phận mặc trang phục quân đội tại các buổi lễ tổ chức sự kiện, hội nghị là làm cho các NPP tin rằng Công ty Liên Kết Việt có liên kết, liên doanh với các doanh nghiệp thành viên của Bộ Quốc phòng.

- **Vũ Thị Hồng Dung** cũng xác nhận các văn bản do Dung soạn thảo, chỉnh sửa trình **Nguyễn Thị Thủy** và **Lê Văn Tú** và **Lê Xuân Giang** duyệt trước khi thực hiện, có nhiều nội dung liên quan đến sự kiện thể hiện Công ty Liên Kết Việt trực thuộc tập đoàn y tế - Bộ Quốc phòng.

- **Vũ Thị Hồng Dung** khai từ tháng 7/2014 đến tháng 8/2015, với tư cách là thành viên Nhóm E kịp thực hiện các công việc do **Nguyễn Thị Thủy** giao nhằm phát triển kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt, **Vũ Thị Hồng Dung** đã được nhận khoảng **04 tỷ đồng tiền công**.

4. Lời khai của bị hại

Trong số 68.000 người mà Lê Xuân Giang và đồng phạm đã thu tiền của họ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã tiến hành ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an 49 tỉnh thành phố tiếp nhận đơn, ghi lời khai được 7.227 người (phụ lục 1). Tuy nhiên, chỉ có 6.053 người có đầy đủ thông tin, địa chỉ (phụ lục 2); còn lại 1.174 người không rõ được địa chỉ (phụ lục 3). Về cơ bản, những người này đều thống nhất khai báo như sau: Thông qua người quen, bạn bè giới thiệu, rủ rê nên họ đã đến các CN, VPĐD, ĐL ở các tỉnh hoặc Văn phòng Công ty Liên Kết Việt ở tầng 4 tòa nhà 29T1, Hoàng Đạo Thúy- Q. Cầu Giấy, Hà Nội để tìm hiểu về hoạt động kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt. Ngoài ra, họ còn được Công ty Liên Kết Việt thuê xe đưa đón đến Trung tâm văn hóa quận Thanh Xuân, Thiên đường Bảo Sơn tại Hà Nội để tham dự các chương trình Đại hội hoa hồng, tôn vinh NPP có thành tích xuất sắc. Tại các đại hội này Công ty Liên Kết Việt tổ chức rất hoành tráng, có hàng nghìn NPP tham dự. Khi đến họ thấy trên tường có treo nhiều ảnh của **Lê Xuân Giang** (Hà) mặc trang phục quân đội, chụp với lãnh đạo Đảng và Nhà nước và các sỹ quan của quân đội; có nhiều giấy chứng nhận, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và các đơn vị tặng. Họ được nhân viên Công ty Liên Kết Việt tuyên truyền Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP là Công ty trực thuộc Bộ Quốc phòng; **Lê Xuân Giang** - Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty BQP và Công ty Liên Kết Việt là đại tá quân đội; các sản phẩm hàng hóa của Công ty như máy vật lý trị liệu, máy khử độc Ozone, các loại thực phẩm chức năng là sản phẩm được liên doanh liên kết với các đơn vị của Bộ Quốc phòng (Bệnh viện quân y 108 và Công ty Thanh Hà- Bộ Quốc phòng) và được thử nghiệm tại Học viện Quân y 103, Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương- Bộ Y tế, Bệnh viện Y học cổ truyền- Bộ Quốc phòng) và có công dụng rất tốt cho sức khỏe; nếu tham gia nộp tiền mua mã sản phẩm (7 triệu đồng, sau là 8,6 triệu đồng/1mã) sẽ được hưởng nhiều chính sách hoa hồng, khuyến mại, trả thưởng như: hoa hồng trực tiếp, hoa hồng gián tiếp, hoa hồng lương tháng, hoa hồng lãnh đạo..., đặc biệt được giới thiệu rất kỹ chương trình Hoa hồng đại thắng (NPP nộp 8,6 triệu đồng được nhận tối đa 35.560.000đ) và hoa hồng nhân văn chi ân khách hàng (NPP nộp 8,6 triệu đồng được nhận tối đa 409.400.000đ). Công ty Liên Kết Việt liên tục thông báo ban hành các chương trình Lộc xuân thịnh vượng, Mã đáo đại thắng, Sài Gòn khởi động, Tăng tốc khởi hoàn, Khởi động thành công, quán quân tốc độ, Lộc vàng đầu xuân... khuyến mại nhà chung cư, ô tô, xe máy, ipad, đi du lịch, bốc thăm trúng thưởng tiền, vàng.... Nếu giới thiệu càng nhiều NPP tham gia nộp tiền vào Công ty Liên Kết Việt thì sẽ được nhận càng nhiều tiền hoa hồng.

Ngoài việc họ được nhân viên Công ty Liên Kết Việt và BQP tuyên truyền những nội dung nói trên, họ còn được chứng kiến **Lê Xuân Giang** và rất đông người khác mặc trang phục quân đội, tổ chức chào cờ, hát quốc ca; tổ chức đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trao tặng cho Công ty Liên Kết Việt, Công ty BQP và một số lãnh đạo của Công ty; nhiều NPP lên sân khấu để Công ty trao tặng hoa hồng lên tới nhiều tỷ

đồng, trao tặng nhà, xe, bốc thăm trúng thưởng tiền, vàng.... Chính vì lý do đó, họ tin Công ty Liên Kết Việt, Công ty BQP là của Bộ Quốc phòng, ham lãi suất cao hơn gửi ngân hàng, không phải làm gì cũng có tiền, vừa có tiền vừa có sức khỏe, nên họ đã tham gia nộp tiền vào Công ty Liên Kết Việt và dẫn dụ lôi kéo nhiều người khác là người nhà, bạn bè và người thân cùng tham gia nộp tiền vào Công ty Liên Kết Việt. Khi mới đóng tiền, hàng tháng họ được Công ty trả đầy đủ tiền hoa hồng, sau đó ít dần đến tháng 11/2015 thì Công ty Liên Kết Việt không còn thanh tiền hoa hồng cho họ nữa. Trong số 6.053 bị hại (có đầy đủ thông tin địa chỉ) đã mua 67.209 mã sản phẩm với tổng số tiền đã nộp cho Công ty Liên Kết Việt là 584.642.350.400 đồng, số tiền hoa hồng họ nhận được là 122.691.644.106 đồng, số hàng hóa họ nhận được tương đương số tiền là 61.438.902.032 đồng, số tài sản họ nhận được tương đương với số tiền là 8.752.106.520 đồng, do đó xác định số tiền họ còn bị chiếm đoạt là 391.759.697.742 đồng. Những bị hại nêu trên đều tố cáo Lê Xuân Giang cùng đồng bọn lừa đảo chiếm đoạt tiền của họ và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an điều tra làm rõ và thu hồi, trả lại số tiền họ còn bị chiếm đoạt (BL 280670 – 280.888).

5. Hành vi làm giả Quyết định, bằng khen giả của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND TP. Hồ Chí Minh

Trong quá trình điều tra vụ án xảy ra tại Công ty Liên Kết Việt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã thu giữ được một số các quyết định, bằng khen tặng cho cá nhân, đơn vị tại Công ty Liên Kết Việt, cụ thể như sau:

- Quyết định của Thủ tướng chính phủ số: 209 QĐ/TTg ngày 10/12/2014 số 2050 QĐ/TTg ngày 27/4/2015; số 2051 QĐ/TTg ngày 20/5/2015.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng bằng khen cho 05 cá nhân tại Công ty Liên Kết Việt, BQP; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiết bị y tế BQP - VN, đề ngày 10/12/2014; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng Công ty Cổ phần liên kết sản xuất thương mại Việt Nam, đề ngày 27/4/2015; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng Lê Xuân Hà (**Lê Xuân Giang**), **Lê Văn Tú**, Lê Thanh Tùng và Đào Văn Điện (Tần); Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh tặng Công ty Cổ phần liên kết sản xuất thương mại Việt Nam và Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh (theo Quyết định số 2762/QĐ-UBND ngày 25/11/2014 của UBND TP. Hồ Chí Minh). (BL 13202-13214, 7110-7113, 280426 – 280450)

Kết quả xác minh tại Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội Vụ: Trong năm 2015, Thủ tướng Chính phủ không ký quyết định số 2050 QĐ/TTg; các Quyết định còn lại không phải tặng cho đơn vị, cá nhân của Công ty Liên Kết Việt hoặc Công ty BQP.

Kết quả xác minh tại Ban thi đua khen thưởng, Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh: Quyết định số 2762/QĐ-UBND là Quyết định của UBND TP. Hồ Chí Minh do Chủ tịch UBND TP. Hồ Chí Minh ký tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc tham gia hiến máu tình nguyện 20 lần nhân kỷ niệm ngày “Thế giới tôn vinh người hiến máu tình nguyện” năm 2014, đề ngày 05/6/2014.

Như vậy có căn cứ xác định các quyết định, bằng khen nêu trên là giả.

Về hành vi làm giả tài liệu của nhà sư Phạm Văn Út:

VIỆN KSNĐT TỈNH QUẢNG BÌNH
VỤ 3
285899
Thích Phước Từ

Nhà sư Phạm Văn Út, sinh năm 1972 (hiệu đạo là Thích Phước Từ). Tháng 10/2014, khi gặp **Lê Xuân Giang** đi lễ chùa, Phạm Văn Út khoe có thể giúp Giang làm bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ cho tập thể và một số cá nhân trong Công ty. **Lê Xuân Giang** đã hướng dẫn Phạm Văn Út ghi tại Điều 1 trên các quyết định, bằng khen: “*đã có nhiều thành tích phát triển kinh tế và hoạt động từ thiện xã hội từ năm 2010-2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”. **Lê Xuân Giang** đã đưa cho Phạm Văn Út 31 triệu đồng. Phạm Văn Út khai đã đưa 2,7 triệu đồng cho Nguyễn Duy Hùng- Chủ cửa hàng pho to tại địa chỉ 64A Bạch Đằng, P. 2, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh để nhờ Hùng đánh máy, photo, scan màu; tuy nhiên Nguyễn Duy Hùng khai không thực hiện những việc trên như lời khai của Phạm Văn Út.

Ngày 26/7/2017, Hội đồng trị sự Giáo hội phật giáo Việt Nam đề nghị Cơ quan điều tra để Giáo hội Phật giáo Việt Nam xử lý nội bộ đối với Phạm Văn Út. Do quá trình điều tra Phạm Văn Út khai báo thành khẩn và đã tự nguyện nộp lại số tiền 31 triệu đồng cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả; nên Cơ quan CSĐT Bộ Công an không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nhà sư Phạm Văn Út và có Công văn số 87/C46-P12, ngày 10/01/2018, đề nghị Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam có hình thức xử lý đối với nhà sư Phạm Văn Út. Ngày 11/01/2018, Hội đồng trị sự Giáo hội phật giáo Việt Nam có Văn bản số 009/CV-HĐTS thông báo về việc đã thi hành kỷ luật đối với Đại đức Thích Phước Từ (thế danh Phạm Văn Út).

6. Đối với Trần Thị Yến - người sống chung với Lê Xuân Giang

Trần Thị Yến - hàm Trưởng phòng, kiêm Kế toán trưởng Văn phòng Ban chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương, thường trú tại 98 mới An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội. Từ năm 2011, Trần Thị Yến và **Lê Xuân Giang** đã chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn tại địa chỉ nêu trên. Trong nhiều các sự kiện như các đại hội hoa hồng, sự kiện thành lập các Văn phòng đại diện nhằm quảng bá hình ảnh cho hoạt kinh doanh đa cấp trái pháp luật của **Lê Xuân Giang** và đồng phạm, Trần Thị Yến đều có mặt tham gia, trong đó có sự kiện Công ty Liên Kết Việt tổ chức đón nhận bằng khen giả của Thủ tướng Chính phủ; tại các hội nghị này Trần Thị Yến được giới thiệu là “*phu nhân của Chủ tịch Hội đồng quản trị Lê Xuân Hà, là Chuyên viên cao cấp, Thạc sỹ kinh tế, Trưởng phòng tài chính công tác tại Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương thuộc Ban chấp hành Trung ương Đảng*”. Ngày 11/5/2015, Trần Thị Yến đã cùng các kế toán tại Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản giao, nhận các quyền chứng từ chi, tại biên bản thể hiện Yến là người nhận tiền từ các Kế toán. Ngày 27/5/2015, Trần Thị Yến có thư gửi cho **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú** yêu cầu Giang và Tú phải củng cố lại cách thức điều hành công ty và những vấn đề mà Yến yêu cầu Giang và Tú phải xem xét. Trước và sau khi Công ty Liên Kết Việt bị truyền thông đưa tin vạch trần thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua hoạt động kinh doanh đa cấp, nhiều nhân viên kế toán của công ty bỏ việc (thời điểm 15/8/2014), Trần Thị Yến là người đã lựa chọn một số kế toán đến giúp cho **Lê Xuân Giang** trong việc quản lý nhân viên và quản lý vấn đề thu tiền và chi trả hoa hồng, trong đó có kế toán Nguyễn Thị Kim Yến và kế toán Nguyễn Thị Lan Anh. Theo số liệu kế toán của Công ty Liên Kết Việt, từ ngày 01/9/2015 đến ngày 03/11/2015, **Lê Xuân Giang** và các đồng phạm vẫn tiếp tục lừa đảo chiếm đoạt

thêm được **272 tỷ đồng** (tương đương với khoảng 31.000 bị hại mới). (BL 4099, 4112, 6369, 280.344, 15.879, 281.208-281.220)

Liên quan đến tài sản do Lê Xuân Giang phạm tội mà có: Căn biệt thự VM-105A diện tích 360 m², khu vườn Mai, đô thị Ecopark huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên do Trần Thị Yên và **Lê Xuân Giang** cùng nhau góp vốn mua tháng 27/01/2015 với giá 12,528 tỷ đồng, mỗi người góp khoảng 6 tỷ đồng. Bị can **Lê Xuân Giang** khai đã sử dụng 6,2 tỷ đồng từ chiếm đoạt được của các bị hại để góp 50% tiền mua biệt thự này (ngày 14/7/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra thực hiện kê biên căn biệt thự này).

Ngày 15/8/2015, VTV24 đưa tin Công ty Liên Kết Việt của **Lê Xuân Giang** lợi dụng kinh doanh đa cấp để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của NPP, thì đến ngày 04/9/2015, **Lê Xuân Giang** ký văn bản chuyển nhượng căn biệt thự này cho Trần Thị Yên; Giang khai Trần Thị Yên đã chuyển trả cho Giang **6.230.551.702 đồng**, số tiền này Giang sử dụng trả lại cho NPP nhưng không có tài liệu, chứng từ gì chứng minh. Để có tiền mua căn biệt thự này Trần Thị Yên khai đã vay mượn tiền của con, cháu trong gia đình để đưa cho **Lê Xuân Giang**. Cơ quan điều tra đã xác minh, lấy lời khai của những người cho Trần Thị Yên vay tiền, nhưng những người này và bản thân Trần Thị Yên đều không đưa ra được chứng cứ chứng minh về việc vay mượn này. Khi thực hiện kê khai tài sản (thực hiện theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ), ngày 16/9/2015, Trần Thị Yên kê khai thu nhập của Yên mỗi tháng là 30 triệu đồng, có tài sản tăng thêm là căn biệt thự VM-105A diện tích 360 m², khu vườn Mai, đô thị Ecopark, nhưng khai không xác định được giá trị “*vì không có giao dịch*”. Ngày 04/05/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản trên đất cho Trần Thị Yên đối với lô biệt thự này. Ngày 14/9/2015, Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Đô thị Việt Hưng đã xác nhận việc chuyển nhượng hợp đồng mua bán biệt thự giữa **Lê Xuân Giang** và bà Trần Thị Yên (BL 10.310, 284.852)

Trần Thị Yên khai: Có tham gia một số chương trình sự kiện của Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP với vai trò là vợ của **Lê Xuân Giang**, để tiếp khách giúp Giang nhưng không phát biểu gì; không tham gia điều hành hoạt động của Công ty Liên Kết Việt. Sau khi phương tiện truyền thông phản ánh Công ty Liên Kết Việt lừa đảo chiếm đoạt tài sản vào tháng 08/2015, Nhóm E kíp của **Nguyễn Thị Thủy** và một số nhân viên Kế toán tự ý bỏ việc, nên Trần Thị Yên nói với **Lê Xuân Giang** phải báo Công an để tìm những người đã bỏ việc về để tiếp tục làm việc chứng minh Công ty không lừa đảo và Trần Thị Yên giới thiệu một số kế toán là Nguyễn Thị Kim Yên và Nguyễn Thị Lan Anh giúp cho **Lê Xuân Giang**, vì đây là những người có trình độ về kế toán tài chính.

7. Hành vi của các đối tượng là Trưởng Chi nhánh, Văn phòng đại diện và Đại lý Công ty Liên Kết Việt

Kết quả điều tra cho thấy Công ty Liên Kết Việt có 34 Đại lý (ĐL), Chi nhánh (CN), Văn phòng đại diện (VPĐD) đặt tại 27 tỉnh, thành phố; các đối tượng là Trưởng Chi nhánh, Văn phòng đại diện và Đại lý của Công ty Liên Kết Việt đã thực hiện hành vi trái pháp luật để tuyên truyền lôi kéo các bị hại đồng tiền tham gia hệ thống đa cấp Công ty Liên Kết Việt cụ thể như sau:

Xuân Giang, Lê Thanh Sơn, Nguyễn Xuân Trường, Vũ Hồng Dung, Nguyễn Thị Thủy) trực tiếp thuyết trình. Do đó, tại các VP, CN, ĐL họ lại tiếp tục tuyên truyền như vậy là do lầm tưởng. Việc các VPĐD, ĐL, CN nhận tiền hoa hồng hay chi trả hoa hồng cho NPP là theo chính sách của Công ty Liên Kết Việt; không biết **Lê Xuân Giang** và đồng bọn có hành vi gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của NPP ...

Căn cứ tài liệu điều tra đã làm rõ được hành vi cụ thể của một số lãnh đạo Văn phòng đại diện, chi nhánh, đại lý của Công ty Liên Kết Việt như sau:

7.1. Hành vi của Lê Thanh Tùng - Phó Tổng giám đốc, kiêm Giám đốc phụ trách Chi nhánh Công ty Liên Kết Việt tại miền Nam

Lê Thanh Tùng là cháu ruột của **Lê Xuân Giang**. Từ năm 2011 đến tháng 9/2014, Lê Thanh Tùng làm việc cho Công ty BQP. Đầu tháng 10/2014, Lê Thanh Tùng chuyển đến làm việc cho Công ty Liên Kết Việt. Đến tháng 11/2014, Lê Thanh Tùng được **Lê Xuân Giang** bổ nhiệm làm Giám đốc Công ty Liên Kết Việt phụ trách chi nhánh miền Nam. Từ ngày 08/1/2015 đến tháng 8/2015, Lê Thanh Tùng được **Lê Xuân Giang** bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc Công ty Liên Kết Việt phụ trách chi nhánh Miền Nam. Nhiệm vụ của Lê Thanh Tùng trong thời gian phụ trách chi nhánh miền Nam là thay mặt **Lê Xuân Giang** điều hành mọi hoạt động của chi nhánh như: Thuyết trình, giám sát việc thu tiền, trả hoa hồng...

Ngoài việc thực hiện hành vi tuyên truyền trái pháp luật để lôi kéo bị hại đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt như đã nêu trên, Chi nhánh Miền Nam do Lê Thanh Tùng phụ trách còn xây dựng một quyển Catalog giới thiệu về Công ty Liên Kết Việt để thực hiện thuyết trình với những những thông tin không đúng sự thật là Công ty Liên Kết Việt trực thuộc Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế Bộ Quốc phòng; đưa ra chính sách trả thưởng, hoa hồng, khuyến mại hứa hẹn người dân tham gia làm NPP bán hàng đa cấp cho Công ty Liên Kết Việt khi đóng 8,6 triệu đồng sẽ được các loại hoa hồng, khuyến mại lên tới 65%, được hưởng hoa hồng nhân nhân văn đến hơn 409 triệu đồng; tổ chức 2 hội nghị khách hàng để quảng bá hoạt động kinh doanh đa cấp, thực hiện chi trả hoa hồng, vinh danh những NPP có thu nhập cao nhưng đều không có thông báo đến Sở Công thương TP. Hồ Chí Minh theo quy định. Với thủ đoạn tuyên truyền nêu trên, từ tháng 01/2015 đến tháng 8/2015, tổng số tiền Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh đã thu được hơn **270,6 tỷ đồng** của các NPP.

Sau khi Đài truyền hình Việt Nam, báo chí đưa tin, vạch trần thủ đoạn lừa đảo của Công ty Liên Kết Việt vào thời điểm **15/8/2015**, nhưng thực hiện theo sự chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, Lê Thanh Tùng vẫn tiếp tục điều hành Chi nhánh này đến tháng 11/2015; sau thời điểm **15/8/2015** Chi nhánh vẫn có doanh thu phát sinh tới hơn **19 tỷ đồng**, vẫn tiếp tục vận động những bị hại mới đóng tiền tham gia mạng lưới kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt để được hưởng hoa hồng do công ty cam kết thanh toán cho họ; số tiền thu được hơn **19 tỷ đồng** được chuyển vào **tài khoản của Lê Thanh Tùng**, để Tùng rút ra chuyển cho **Lê Xuân Giang** sử dụng. Đồng thời với việc tiếp tục thu tiền của các bị hại mới tại Chi nhánh, **Lê Xuân Giang** còn trực tiếp chỉ đạo các kế toán Chi nhánh lập các bảng kê để cân đối thu chi, có dấu hiệu làm tròn số liệu thu - chi để nâng không số liệu chi (theo số liệu thì tổng thu là **270,6 tỷ đồng**, nhưng tổng chi cũng là **270,6 tỷ đồng**),

VIỆN KSND TỐI CAO
VỤ 3
Nhận hồ sơ ngày.../28/2016
Số bút lục...

đến tháng 11/2015 hoàn thành số liệu thu chi, nhưng chỉ lưu trong USB; sau đó được Lê Thanh Tùng sử dụng in ra giấy mang nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an (không có chữ ký của kế toán lập, chữ ký của Kế toán trưởng và Giám đốc chi nhánh).

Lê Thanh Tùng khai: Số liệu này Tùng không nắm được, không biết có chính xác không, có phản ánh đúng hoạt động thu chi của Chi nhánh hay không. Số liệu này là do **Lê Xuân Giang** trực tiếp chỉ đạo bộ phận kế toán chi nhánh lập; lập xong phần thu là đến hết tháng 10/2015, lập xong phần chi đến hết tháng 12/2015; thực tế đến đầu tháng 12/2015 Chi nhánh không có hoạt động chi. USB do kế toán Nguyễn Thị Mai Hương chuyển đến nên Tùng tự lấy trong USB in ra. Ngày 09/9/2016, khi Tùng giao nộp các bảng kê kế toán cho Cơ quan điều tra thì các bảng này đều không có chữ ký của kế toán lập, chữ ký của Kế toán trưởng và Giám đốc chi nhánh, nhưng do có mang theo dấu của Chi nhánh nên Tùng đã đóng thêm dấu và ký vào các bảng kê này khi nộp cho Cơ quan điều tra.

Hiện có **51 NPP** tại Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh có đơn đòi bồi thường số tiền họ còn bị chiếm đoạt là **15,4 tỷ đồng**.

7.2. Hành vi của Phạm Văn Tuế- Trưởng Văn phòng đại diện Hải Dương:

Ngày 01/8/2014, **Lê Xuân Giang** ký Quyết định bổ nhiệm Phạm Văn Tuế là Trưởng Văn phòng đại diện Hải Dương. Ngày 06/08/2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho VPĐD Hải Dương, VPĐD Hải Dương do Phạm Văn Tuế lãnh đạo đã lôi kéo các bị hại nộp cho **Lê Xuân Giang** hơn **155 tỷ đồng**, được Tuế đã được Lê Xuân Giang trả cho **7 tỷ đồng** gọi là tiền phát triển doanh số.

Ngoài việc thực hiện hành vi tuyên truyền trái pháp luật để lôi kéo bị hại đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt như các VP, CN, ĐL đã thực hiện như đã nêu trên; Phạm Văn Tuế còn tham gia mua 1.300 mã, nhận hoa hồng số tiền trên 11 tỷ đồng; tổ chức các sự kiện trả hoa hồng trái pháp luật để người dân hiểu sai về lợi ích tham gia bán hàng đa cấp; thuyết trình, tuyên truyền, quảng bá, đưa thông tin không đúng sự thật về Công ty Liên Kết Việt, giới thiệu công ty này là của Bộ Quốc phòng, sản phẩm được liên doanh liên kết với các Công ty của Bộ Quốc phòng ... tổ chức 04 hội nghị khách hàng, nhằm quảng bá hình ảnh của Công ty, tôn vinh các NPP trong tháng có thu nhập hoa hồng cao, các hội nghị này đều không thông báo với Sở Công thương tỉnh Hải Dương;

Phạm Văn Tuế khai nhận: Trong các tài liệu về Công ty Liên Kết Việt, BQP không có tài liệu nào ghi Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP là các công ty của Bộ Quốc phòng; việc thu tiền của khách hàng là không đúng với quy định của Nghị định số 42/NĐ-CP ngày 14/5/2014 của Chính Phủ về quản lý hoạt động kinh doanh đa cấp; mục đích tổ chức liên tiếp các loại hoa hồng, thưởng, khuyến mại ... là để tăng doanh số thu từ các NPP đóng tiền cho công ty; lợi nhuận mà Công ty Liên Kết Việt dùng để trả cho NPP là lấy tiền của người tham gia sau trả cho người tham gia trước. Tuy nhiên, đến ngày 14/8/2015, khi Công ty LKV bị truyền thông đưa tin là có dấu hiệu lừa đảo chiếm đoạt tài

sản Phạm Văn Tuế vẫn tiếp tục thu tiền của khách hàng để chuyển vào tài khoản cho **Lê Xuân Giang**.

Hiện có **351 NPP** tại Chi nhánh Hải Dương có đơn đòi bồi thường số tiền họ còn bị chiếm đoạt là **52 tỷ đồng**.

7.3. Hành vi của Phạm Đắc Toàn - Trưởng VP đại diện Công ty Liên Kết Việt tại Hải Phòng

Phạm Đắc Toàn (HKTT: Xóm 6, xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương), tham gia vào mạng lưới bán hàng đa cấp của Công ty Liên Kết Việt từ ngày 30/4/2014 do được Phạm Văn Tuế giới thiệu. Trước đó Phạm Đắc Toàn đã tham gia bán hàng đa cấp của Công ty Thiên Ngọc Minh Uy. Văn phòng đại diện tại Hải Phòng được thành lập tháng 7/2014, do **Lê Xuân Giang** ký quyết định thành lập.

Với nhiệm vụ giới thiệu, tuyên truyền, thu tiền của NPP chuyển vào tài khoản cho **Lê Xuân Giang** hoặc nộp trực tiếp cho kế toán tại Công ty Liên Kết Việt; VPĐD Hải Phòng do Phạm Đắc Toàn lãnh đạo đã lôi kéo được các bị hại nộp hơn **298 tỷ đồng** cho **Lê Xuân Giang** (chưa tính đến các chi nhánh khác do Phạm Đắc Toàn xây dựng).

Tại Văn phòng Hải Phòng, Phạm Đắc Toàn treo một số ảnh của **Lê Xuân Giang** chụp với Chủ tịch nước, lãnh đạo Bộ Quốc phòng và treo nhiều giấy chứng nhận về sản phẩm do các tổ chức tặng cho Công ty Liên Kết Việt, treo Chứng nhận tặng cho Công ty BQP nhưng ghi dòng chữ tặng "*Công ty Cổ phần Tập đoàn thiết bị y tế Bộ Quốc Phòng*"... tại phòng lễ tân để cho khách hàng dễ dàng nhìn thấy để quảng bá sai sự thật về Công ty Liên Kết Việt, BQP và sản phẩm của các công ty này

Quá trình hoạt động, Phạm Đắc Toàn đã lãnh đạo Văn phòng Công ty Liên Kết Việt tại Hải Phòng đã thực hiện hành vi trái pháp luật tương tự như Phạm Văn Tuế. Đến ngày 14/8/2015, khi Công ty LKV bị truyền thông đưa tin là có dấu hiệu lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Phạm Đắc Toàn biết thông tin này, nhưng tại chi nhánh này vẫn phát sinh doanh thu lên tới hàng trăm triệu đồng của các bị hại mới để chuyển đến cho **Lê Xuân Giang**.

Ngoài chi nhánh Hải Phòng, Phạm Đắc Toàn còn phát triển thêm các Văn phòng đại diện và đại lý tại Thái Nguyên, Quảng Ninh, Đắc Lắc, Thủy Nguyên - Hải Phòng để mở rộng thị trường lôi kéo được nhiều NPP tham gia bán hàng đa cấp cho Công ty Liên Kết Việt và bản thân Toàn cũng được hưởng lợi từ hành vi trái pháp luật này.

Hiện có **1.893 NPP** tại Chi nhánh Hải Phòng có đơn đòi bồi thường số tiền họ còn bị chiếm đoạt là **110 tỷ đồng**.

7.4. Nguyễn Văn Quân- Trưởng Đại lý ký gửi hàng hóa tại Thủy Nguyên - Hải Phòng, Bùi Thị Hiền- Trưởng VP đại diện Bắc Giang, Mông Thị Ngọc Huế- Trưởng VP đại diện tại Cao Bằng, Đặng Thị Dung- Trưởng VP đại diện tại Tuyên Quang, Nguyễn Huy Sâm - Trưởng VP đại diện tại Nghệ An

VĂN KẾT VIỆT 285902
TRƯỜNG HÀ NỘI

Trong các đại hội hoa hồng có hàng ngàn người tham gia và các buổi hội thảo của Công ty Liên Kết Việt tổ chức tại Hà Nội có treo hình ảnh Lãnh đạo Công ty mặc trang phục quân đội, có bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, giấy chứng nhận ghi Bộ Quốc phòng, bao bì các sản phẩm in chữ Bộ Quốc phòng và được **Lê Thanh Sơn** là người dẫn chương trình giới thiệu Tập đoàn thiết bị y tế BQP là của Bộ Quốc phòng, sản phẩm được Bộ Quốc phòng cấp giấy chứng nhận, nên tin Công ty BQP là của Bộ Quốc phòng. (BL 279.823, 279.977, 279.904, 280.047, 279.884).

7.5. Trần Văn Sinh- Trưởng VP đại diện tại Hà Tĩnh, Trương Thị Hạc - Trưởng VP đại diện tại Đà Nẵng

Khi đến Văn phòng Công ty Liên Kết Việt, tham gia một số chương trình, sự kiện do Công ty Liên Kết Việt tổ chức, được **Lê Thanh Sơn, Nguyễn Xuân Trường** thuyết trình Công ty Liên Kết Việt là Công ty của Bộ Quốc Phòng, sản phẩm của Bộ Quốc phòng, được mua tập tài liệu với giá 60.000 đồng thể hiện Công ty là của Quân đội (BL 280.058).

7.6. Đàm Thị Tuyết Chinh- Trưởng VP đại diện Công ty Liên Kết Việt tại Hạ Long

Trong quá trình tham dự các buổi thuyết trình, các sự kiện do Công ty Liên Kết Việt tổ chức tại VPĐD Hải Dương, VP Công ty và Thiên đường Bảo Sơn- Hà Nội, Đàm Thị Tuyết Chinh thấy có nhiều người mặc trang phục quân đội tham gia; được Công ty cho xem các văn bản, tài liệu, bằng khen của Thủ tướng, giấy chứng nhận sản phẩm; được **Lê Thanh Sơn và Vũ Thị Hồng Dung** giới thiệu Công ty Liên Kết Việt thuộc Bộ Quốc phòng, sản phẩm hàng hóa là do Bộ Quốc phòng sản xuất (BL 279.815).

7.7. Đặng Đình Khanh - Trưởng VP đại diện tại Hòa Bình, Nguyễn Thị Thanh-Trưởng VP đại diện Công ty Liên Kết Việt tại Đông Anh-Hà Nội, Bùi Thị Phương Nga-Trưởng VP đại diện tại Thường Tín-Hà Nội

Khi đến văn phòng công ty, hoặc tại một số sự kiện Công ty Liên Kết Việt tổ chức, Nguyễn Thị Thanh được **Lê Thanh Sơn, Nguyễn Xuân Trường, Vũ Thị Hồng Dung** thuyết trình giới thiệu Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP công ty của Bộ Quốc phòng, sản phẩm liên doanh liên kết với Công ty Thanh Hà của Bộ Quốc phòng; được Bộ Công thương cấp Giấy phép kinh doanh, thấy **Lê Xuân Giang** và nhiều người mặc trang phục sỹ quan quân đội nên tin tưởng Công ty Liên Kết Việt là Công ty của Bộ Quốc phòng, sản phẩm là sản phẩm liên doanh liên kết với các đơn vị của Bộ Quốc Phòng. (BL 276.692, 279.925, 279.950).

7.8. Nông Thanh Toàn- Trưởng VP đại diện Công ty Liên Kết Việt tại Bắc Ninh
Được **Nguyễn Thị Thủy, Lê Thanh Sơn, Nguyễn Xuân Trường và Vũ Thị Hồng Dung** giới thiệu Công ty Liên Kết Việt là Công ty của Bộ Quốc phòng, lãnh đạo Công ty là những người thuộc Bộ Quốc phòng, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; Công ty Liên Kết Việt có tổ chức các buổi hội thảo, mời Lãnh đạo cấp cao của Bộ Quốc phòng đến dự; trụ sở Công ty có treo hình ảnh của Lãnh đạo Công ty Liên Kết Việt

SND
VỤ
ngày..

chụp với các Lãnh đạo của Bộ Quốc phòng; Công ty Liên Kết Việt có nhà máy sản xuất ở Văn Lâm, Hưng Yên và liên kết với các đơn vị của Bộ Quốc phòng để sản xuất hàng hóa; trên Giấy chứng nhận của Doanh nghiệp nhỏ và vừa có ghi Công ty Liên kết Việt là doanh nghiệp của Bộ Quốc phòng; Trên bao bì máy sục Ozone có ghi là liên kết với các đơn vị của Bộ Quốc phòng; Trên trang web của Công ty Liên Kết Việt có bài viết ghi là Công ty Liên Kết Việt là doanh nghiệp của Bộ Quốc phòng. Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Công ty Liên Kết Việt, VP đại diện Bắc Ninh phải treo một số ảnh của **Lê Xuân Giang** và Ban lãnh đạo Công ty mặc quân phục; tổ chức các sự kiện theo sự chỉ đạo của Công ty Liên Kết Việt để lãnh đạo công ty trực tiếp giới thiệu, tuyên truyền các nội dung trên với các NPP và các khách hàng (BL 279.891).

7.9. Nguyễn Thị Nghị - Trưởng VP đại diện tại Hà Giang, Đặng Thị Tân-Trưởng VP đại diện tại Sơn La

Khi tham dự các buổi thuyết trình, các sự kiện do Công ty Liên Kết Việt tổ chức, Nguyễn Thị Nghị thấy có nhiều người mặc trang phục quân đội tham gia; được Công ty cho xem các tài liệu, bằng khen của Thủ tướng, giấy chứng nhận sản phẩm; được **Lê Xuân Giang, Nguyễn Xuân Trường và Lê Thanh Sơn** giới thiệu Công ty Liên Kết Việt thuộc Bộ Quốc phòng, sản phẩm hàng hóa là do Bộ Quốc Phòng sản xuất. (BL 279.848, 279.906).

7.10. Bùi Văn Bằng- Trưởng đại lý ký gửi hàng hóa Thạch Thất – Hà Nội – thuộc Công ty Liên Kết Việt, Hà Thanh Quế - Trưởng VP đại diện Công ty Liên Kết Việt tại Phúc Thọ - Hà Nội, Nguyễn Hiệp Cách- Trưởng VP đại diện tại Vĩnh Phúc, Phạm Thị Ánh Đức, Trần Quang Tinh- Trưởng VPĐD Phú Thọ, khai:

Khi đến Văn phòng Công ty để nghe các thuyết trình viên giới thiệu, hoặc tại các đại hội hoa hồng, thấy **Lê Xuân Giang** và nhiều người mặc trang phục sỹ quan quân đội, được các thuyết trình viên giới thiệu Công ty Liên Kết Việt là của Bộ Quốc Phòng, có chính sách trả thưởng hoa hồng cao, hàng hóa là của Bộ Quốc phòng nên tin tưởng tiếp tục tuyên truyền Công ty Liên Kết Việt là của Bộ Quốc phòng. (BL 279.991)

Quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ: Các đối tượng là lãnh đạo Chi nhánh, Văn phòng đại diện, đại lý khi tham gia nộp tiền mua mã, họ được tham dự các đại hội do Công ty Liên Kết Việt tổ chức, được nghe các đối tượng trên Công ty Liên Kết Việt thuyết trình, tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về công ty, về các lãnh đạo của công ty, về hàng hóa, chính sách trả thưởng hoa hồng nên họ đã nộp tiền tham gia và tuyên truyền đúng với những gì họ được nghe để lôi kéo thêm nhiều người tham gia nộp tiền với mục đích để được hưởng nhiều hoa hồng và phần thưởng. Cơ quan điều tra xác định các đối tượng lãnh đạo Chi nhánh, Văn phòng đại diện, đại lý không đồng phạm với Lê Xuân Giang trong việc Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý hình sự đối với các đối tượng này.

8. Lời khai của những người liên quan

Lời khai của những người liên quan tại Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP (tại Hà Nội):

8.1. Lời khai của Đỗ Thùy Linh - Kế toán, hành chính, lễ tân, đánh máy Công ty Liên Kết Việt

Đỗ Thùy Linh (thường gọi là Linh A) làm việc tại Công ty Liên kết Việt từ 3/2014 đến tháng 12/2015, được **Lê Xuân Giang** giao nhiệm vụ thu tiền khách hàng và NPP, trả hoa hồng cho NPP, đặt lịch gặp, trao đổi công việc giữa khách hàng và lãnh đạo Công ty, đánh máy văn bản theo nội dung chỉ đạo của lãnh đạo công ty... Đỗ Thùy Linh khai, tại Công ty Liên Kết Việt:

- **Lê Xuân Giang** là người chỉ đạo điều hành chung và quyết định tất cả các khoản thu, chi tiền.

- **Lê Văn Tú** là Tổng giám đốc, Tú thường xuyên họp bàn với **Nguyễn Thị Thủy**- Trưởng nhóm Ê kíp để duyệt các chương trình trả hoa hồng, tỷ lệ trả hoa hồng, các chương trình thi đua khuyến mại, tổ chức các sự kiện tôn vinh trả hoa hồng do nhóm Ê Kíp xây dựng để trình **Lê Xuân Giang** ký duyệt cho thực hiện. Trong các buổi sự kiện do Công ty tổ chức, **Lê Văn Tú** thường ngồi ở hàng ghế lãnh đạo Công ty, lên sân khấu, trao thưởng hoa hồng cho các NPP xuất sắc; Tú là người thuê Nguyễn Tiến Dũng viết phần mềm và thường xuyên chỉ đạo **Trịnh Xuân Sáng**, Nguyễn Văn Quyền, Nguyễn Tuấn Anh khi bộ phận IT gặp sự cố hay khi khách hàng đến yêu cầu giải quyết vướng mắc về nhập tài khoản của NPP; Tú là người nhận tiền, sản xuất ra hàng hóa ở Công ty BQP. Hàng ngày Cù Thị Thanh Huyền đều báo cáo việc thu tiền của NPP cho **Lê Xuân Giang** và Tú bằng Email. **Lê Văn Tú** là người ký hợp đồng mua nhà của Công ty Hải Phát thường cho khách hàng. Khi khách hàng khiếu nại thì **Lê Văn Tú** cùng **Nguyễn Thị Thủy** là người tiếp và giải đáp thắc mắc.

- **Nguyễn Thị Thủy** là Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh, phụ trách nhóm Ekíp, thường xuyên cùng Nhóm Ê kíp gồm 5 người (**Nguyễn Thị Thủy**, Phó Tổng giám đốc phụ trách nhóm, **Lê Thanh Sơn**, **Nguyễn Xuân Trường**, **Trịnh Xuân Sáng**, Vũ Hồng Dung) xây dựng các chương trình và tổ chức các sự kiện trả hoa hồng, thi đua, khuyến mại, tôn vinh... để xin ý kiến **Lê Văn Tú** rồi trình **Lê Xuân Giang** duyệt. **Nguyễn Thị Thủy** đề xuất **Lê Xuân Giang** phát triển các chi nhánh, văn phòng.

- Ông **Đào Văn Điện** (thường gọi là Tản), Phó Tổng giám đốc Công ty BQP, không có chức danh tại Công ty Liên Kết Việt, trong các buổi sự kiện tôn vinh, ông Tản thường được giao nhiệm vụ đi mua tài sản để trao thưởng như xe máy, vàng, ti vi, Ipad...

- **Đỗ Thùy Linh** được giao nhiệm vụ lập sổ sách kế toán để theo dõi và hạch toán; thực hiện thu tiền của khách hàng nộp tại công ty và trả hoa hồng cho NPP. Khi khách hàng nộp tiền mua mã, Công ty Liên Kết Việt không yêu cầu khách phải lấy hàng, nếu khách có nhu cầu lấy hàng thì lấy bên Công ty BQP, việc giao hàng cho khách do công ty BQP theo dõi, Công ty Liên Kết Việt và cá nhân Đỗ Thùy Linh không theo dõi. Cuối

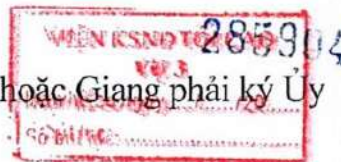
ngày, **Đỗ Thùy Linh** nộp toàn bộ số tiền thu được cho **Lê Xuân Giang** kèm theo báo cáo có nội dung: số người nộp tiền, số gói sản phẩm tham gia, số tiền thu của từng người, tổng cộng số tiền đã thu trong ngày; khi nộp tiền có ký nhận vào quyển sổ. Từ tháng 3/2014 đến tháng 6/2014 Công ty Liên Kết Việt thu của NPP số tiền là **30.232.766.000 đồng**.

Thời gian đầu từ tháng 3/2014 đến khoảng tháng 5/2014 vào các ngày mùng 5 và 20 hàng tháng tại Văn phòng Công ty Liên Kết Việt (tầng 4 toà nhà 29T1 Hoàng Đạo Thúy) việc trả hoa hồng do **Đỗ Thùy Linh** thực hiện theo bảng kê do **Trịnh Xuân Sáng** chuyển đến, trên bảng kê có chữ kí của **Lê Văn Tú** và **Trịnh Xuân Sáng**; khi nhận tiền NPP chỉ việc ký trực tiếp vào bảng chi hoa hồng. Từ tháng 7/2014 đến tháng 6/2015 (có thêm kế toán Nguyễn Thị Linh) việc chi tiền “hoa hồng” được thực hiện từ thứ hai đến chủ nhật, NPP phải khai họ tên, số “mã” để kiểm tra, nếu thấy phù hợp với bảng thống kê tên người, mã, số tiền được nhận do **Trịnh Xuân Sáng** đưa cho Linh và đã có chữ ký duyệt của **Lê Xuân Giang** hoặc **Lê Văn Tú** thì Linh mới viết Phiếu chi, ký mục “người lập phiếu”, yêu cầu NPP ký nhận vào phiếu chi và chi tiền cho họ; cuối ngày, **Đỗ Thùy Linh** lập báo cáo về việc chi hoa hồng trong ngày.

Đỗ Thùy Linh được **Nguyễn Thị Thủy** giao soạn thảo văn bản do Nhóm ê kíp và ban lãnh đạo xây dựng như: Các chương trình thi đua khuyến mại, các kịch bản để tổ chức sự kiện, các thông báo, quy định mở văn phòng.... Sau khi soạn sẽ in ra giấy hoặc gửi Email đến địa chỉ Tú KT85@gmail.com để **Lê Văn Tú** chỉnh sửa (ngày, giờ kích hoạt ban hành), còn các nội dung khác Tú không sửa vì đã thống nhất trước với **Nguyễn Thị Thủy**), sau đó **Lê Văn Tú** ký nháy hoặc trả lời trên Email là đồng ý “OK” thì Linh đem văn bản trình **Lê Xuân Giang** ký đóng dấu để thực hiện (BL 3457 – 3530)

8.2. Lờ khai của Cù Thị Thanh Huyền - Trưởng phòng Hành chính Kế toán Công ty Liên Kết Việt

Từ tháng 7/2014- tháng 8/2015, Cù Thị Thanh Huyền là Trưởng phòng Hành chính Kế toán Công ty Liên Kết Việt. Theo chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, hàng ngày Cù Thị Thanh Huyền và các kế toán thực hiện việc thu, chi tiền mặt và tiền ngân hàng tại Công ty Liên Kết Việt, đến cuối ngày Huyền trực tiếp tổng hợp số tiền thu, chi vào sổ báo cáo ngày và gửi Email cho **Lê Xuân Giang**. Căn cứ vào Hợp đồng mà NPP ký với Công ty Liên Kết Việt thu 7 triệu đồng/01 mã hàng (trong tháng 7/2014, từ tháng 8/2014 đến tháng 8/2015 thu 8,6 triệu đồng/01 mã hàng); ngoài ra, Huyền còn thu tiền của các VP đại diện của Công ty Liên Kết Việt khi Trưởng đại diện VP lên Công ty nộp tiền, thu phí của các NPP mua hồ sơ 50.000 đồng (gọi là thu khác). Khi thu tiền của NPP có viết phiếu thu gồm 03 liên, chuyển liên 3 chuyển bộ phận IT để kích hoạt mã ID cho NPP. Đối với các NPP chuyển tiền mua mã hàng vào tài khoản cá nhân của **Lê Xuân Giang**, thì Ngân hàng chuyển tin nhắn đến để Huyền biết, sau đó NPP có điện thoại lại vào số máy đó để thông báo việc chuyển khoản, khi đó Huyền xác nhận viết Phiếu thu tiền cho NPP và họ sẽ nhận liên 2 của Phiếu thu khi lên Văn phòng của công ty. Số tiền mà NPP chuyển khoản đến



tài khoản của **Lê Xuân Giang** thì chỉ có Giang mới rút được tiền hoặc Giang phải ký Ủy nhiệm chi và ủy quyền cho ai đó mới được rút tiền từ tài khoản.

Số tiền thu được của NPP, theo chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**, Cù Thị Thanh Huyền đã thực hiện chi:

+ Chi các khoản liên quan đến hoạt động hành chính của Công ty như: mua VPP, nộp các loại tiền điện, nước, mua sắm thiết bị văn phòng, chi lương hàng tháng theo bảng lương cho toàn Công ty...;

+ Chi thưởng (hỗ trợ phát triển hệ thống) cho các CN, VP, ĐL của Công ty và nhóm Ê kíp theo quy định về mức chi của **Lê Xuân Giang**; số tiền chi căn cứ vào số liệu của bộ phận IT chuyển đến thể hiện các CN, VP, ĐL có bao nhiêu mã hàng phát sinh trong tháng, nhân với số định mức của Công ty để ra số tiền chi cho CN, VP, ĐL đó và chi cho nhóm Ê kíp. Ngoài ra, chi cho các chương trình khuyến mại do công ty đưa ra, chi hỗ trợ các NPP

+ Chi thưởng hoa hồng cho NPP; chi cho lãnh đạo Công ty là **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú**, **Đào Văn Tần** theo chỉ đạo của Giang.

Cuối mỗi ngày, với số tiền mặt thu được, sau khi đã thực hiện chi các khoản như trên, số tiền còn lại Cù Thị Thanh Huyền chuyển lại cho **Lê Xuân Giang**; nếu trong ngày số tiền thu được thu không đủ chi thì **Lê Xuân Giang** giao tiền mặt cho Cù Thị Thanh Huyền nhập quỹ để thực hiện chi.

Căn cứ vào Báo cáo thu chi ngày của Công ty Liên Kết Việt, Cù Thị Thanh Huyền đã tổng hợp, xác định từ tháng 6/2014 đến tháng 11/2015, Công ty Liên Kết Việt thu tiền từ NPP là **2.061.175.062.838 đồng** (trong đó thu tiền mặt là 840.369.397.355 đồng; chuyển khoản là 1.220.805.665.491 đồng); số tiền này sử dụng như sau: Chuyển cho **Lê Xuân Giang 1.320.331.327.768 đồng**; Chi hoa hồng là **414.100.573.088 đồng**; Chi hội nghị, giải thưởng là **50.506.160.000 đồng**; Chi hỗ trợ đại lý là **55.149.200.000 đồng**; Chi trả lại NPP **17.639.714.501 đồng**; Chi hỗ trợ NPP (thưởng NPP lôi kéo được thêm người nộp tiền cho Công ty Liên Kết Việt) **37.773.237.000 đồng**; Chi hành chính là **36.017.610.489 đồng**; Chi nhóm Ê kíp là: **45.254.834.000 đồng**; Chi **Lê Văn Tú** là **82.620.217.000 đồng**; Chi **Đào Văn Tần** là **1.782.189.000 đồng**).

Về số tiền chi hoa hồng, ngoài việc các kế toán nhận tiền từ Cù Thị Thanh Huyền họ còn nhận tiền từ **Lê Xuân Giang**, nên số tiền này được tổng hợp từ các chứng từ chi của các kế toán (BL 3365 – 3456).

8.3. Lờ khai của Nguyễn Xuân Hòa - Thủ quỹ Công ty Liên Kết Việt

Nguyễn Xuân Hòa làm tại Công ty Liên Kết Việt từ tháng 6/2014 đến tháng 8/2015. Từ tháng 1/2015 - 8/2015, Nguyễn Xuân Hòa làm thủ quỹ Công ty Liên Kết Việt, có nhiệm vụ thu tiền của khách hàng, lập Phiếu thu theo mẫu của Công ty và chi tiền khi có Phiếu chi mà kế toán lập hoặc chi trực tiếp khi **Lê Xuân Giang**, Chủ tịch HĐQT Công ty Liên Kết Việt yêu cầu. Hàng ngày, **Lê Xuân Giang** chỉ đạo các kế toán cùng Nguyễn

Xuân Hòa tập hợp tổng tiền thu trong ngày và trừ những phần chi theo chỉ đạo của Giang để nộp phần còn lại cho Giang. Tổng số tiền Nguyễn Xuân Hòa đã thực hiện chi trong năm 2015 là **282.082.973.449 đồng** (BL 3241 – 3364).

8.4. Lời khai của Nguyễn Thị Linh, Kế toán “chi hoa hồng” tại Công ty Liên Kết Việt

Nguyễn Thị Linh (thường gọi là Linh C) làm kế toán tại Công ty Liên Kết Việt từ tháng 7/2014 đến tháng 8/2015, nhưng không có hợp đồng lao động, được **Lê Xuân Giang** giao nhiệm vụ chi tiền “hoa hồng” cho NPP.

Nguyễn Thị Linh khai: **Lê Xuân Giang** chỉ đạo điều hành chung và quyết định tất cả các khoản chi tiền; **Lê Văn Tú** là Tổng giám đốc; **Nguyễn Thị Thủy** là Phó tổng giám đốc phụ trách Nhóm Ê kíp (gồm **Lê Thanh Sơn, Nguyễn Xuân Trường, Trịnh Xuân Sáng, Vũ Hồng Dung**).

Nguyễn Thị Linh được giao chi tiền “hoa hồng” từ thứ hai đến chủ nhật, tại văn phòng Công ty Liên Kết Việt, theo bảng dữ liệu do Nguyễn Văn Quyền (bộ phận IT) chuyển đến đã được **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú** duyệt chi. Nguyễn Thị Linh có nhiệm vụ viết Phiếu chi, ký mục “người lập phiếu” và yêu cầu NPP ký vào mục “người nhận tiền” trên phiếu chi. Cuối ngày, Nguyễn Thị Linh lập báo cáo chuyển vào Email cho **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú** và Cù Thị Thanh Huyền để xác nhận việc chi. Cuối kỳ Nguyễn Thị Linh lập báo cáo tổng hợp chi “hoa hồng” của kỳ đó chuyển vào Email cho **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú** và Cù Thị Thanh Huyền. Từ tháng 7/2014 đến 15/8/2015, Nguyễn Thị Linh đã nhận **856.220.893.738 đồng** để chi hoa hồng, đã chi “hoa hồng” **852.171.808.603 đồng**.

Nguyễn Thị Linh không mua mã sản phẩm, chỉ nhận lương là 3 triệu đồng/tháng, đến ngày 15/8/2015, Nguyễn Thị Linh làm đơn xin nghỉ việc tại Công ty Liên Kết Việt (BL 3734 – 3752).

8.5. Lời khai của Nguyễn Thị Hồng Linh - Nhân viên kế toán Công ty Liên Kết Việt

Nguyễn Thị Hồng Linh được **Lê Văn Tú** tuyển vào làm tại Công ty Liên Kết Việt từ giữa tháng 5/2014 (thường gọi là Linh B), đến giữa tháng 6/2014, **Lê Xuân Giang** giao cho Linh làm phụ kế toán chi cho Nguyễn Thị Linh, đến tháng 7/2015 nghỉ làm việc tại Công ty Liên Kết Việt (có hợp đồng lao động 2 tháng đầu, sau đó không có).

Phòng Kế toán do Cù Thị Thanh Huyền phụ trách, nhân viên gồm: Nguyễn Xuân Hoà kế toán thu kiêm thủ quỹ, Nguyễn Thị Hồng Linh và Nguyễn Thị Linh (Linh C) chuyên chi “hoa hồng” NPP, đến tháng 8/2015 có thêm ba người nữa. Tổng cộng Nguyễn Thị Hồng Linh đã lập phiếu chi, ký vào mục “người lập phiếu” cho NPP **115.870.460.862 đồng**.

Nguyễn Thị Hồng Linh không mua mã sản phẩm, được nhận lương là 3 triệu đồng mỗi tháng, không được hưởng thêm quyền lợi gì khác (BL 3953 – 4078).



8.6. Lời khai của Nguyễn Thị Lan Anh - Nhân viên kế toán Công ty Liên Kết Việt

Cuối tháng 8/2015, Trần Thị Yên (vợ của **Lê Xuân Giang**) là di của Lan Anh giới thiệu đến Công ty Liên Kết Việt hỗ trợ bộ phận kế toán, thay cho kế toán Cù Thị Thanh Huyền. Nguyễn Thị Lan Anh làm kế toán tại Công ty Liên Kết Việt từ tháng 8/2015 đến 12/2015, đã thực hiện việc thu, chi theo chỉ đạo của của Nguyễn Thị Kim Yên (không nhận lệnh từ **Lê Xuân Giang** và **Lê Văn Tú**).

Từ ngày 01/9/2015 đến ngày 15/12/2015, số liệu do Lan Anh theo dõi xác định được Công ty Liên Kết Việt đã thu **326.049.140.518 đồng**; đã chi 320.940.157.934 đồng; Nguyễn Thị Lan Anh trực tiếp chi cho nhóm Ê kíp 1.542.879.000 đồng (đến hết tháng 9/2015) (BL 4112 – 4117);

8.7. Lời khai của Trần Thị Kiều Anh- Nhân viên kế toán Công ty Liên Kết Việt

Trần Thị Kiều Anh là người nhà của **Lê Văn Tú**, được Tú đưa đến Công ty Liên Kết Việt làm việc từ tháng 8/2015. Từ tháng 9/2015, khi Linh C nghỉ việc tại Công ty Liên Kết Việt, Trần Thị Kiều Anh tiếp nhận công việc chi hoa hồng từ Linh C, được Linh C giao 01 ổ cứng có các file mềm báo cáo chi tiết chi hoa hồng từ tháng 6/2014 đến tháng 8/2015 của Công ty Liên Kết Việt.

Từ tháng 9/2015 đến tháng 12/2015, khi thực hiện chi hoa hồng, Trần Thị Kiều Anh đã lập bảng kê chi tiết mã số NPP được nhận có chữ ký nhận tiền của NPP và lập Phiếu chi theo mẫu của Công ty Liên Kết Việt. Cuối ngày Trần Thị Kiều Anh lập các báo cáo hàng ngày về việc thu, chi tiền chi hoa hồng cho NPP, hàng tháng Kiều Anh có lập các bảng kê báo cáo cụ thể về việc thu, chi hoa hồng. Tổng số tiền từ tháng 9/2015 đến ngày 15/12/2015, Trần Thị Kiều Anh đã nhận từ **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú** và thủ quỹ Công ty để chi hoa hồng cho NPP là **35.000.716.100 đồng** (trong đó chuyển khoản **635.730.100 đồng**) (BL 4287 – 4314).

8.8. Lời khai của Nguyễn Thị Giang - Kế toán Công ty Liên Kết Việt

Nguyễn Thị Giang vào làm kế toán tại Công ty Liên Kết Việt từ tháng 10/2015 đến tháng 12/2015; Nguyễn Thị Giang đã thu tiền “mua mã” tổng cộng 225.800.000 đồng theo chỉ đạo của kế toán Nguyễn Xuân Hoà.

8.9. Lời khai của Nguyễn Tiến Dũng- Người viết phần mềm

Khoảng 11/2013, **Lê Văn Tú** - Tổng giám đốc Công ty Liên Kết Việt gặp Nguyễn Tiến Dũng và cho biết Công ty Liên Kết Việt được Sở Công thương Hà Nội cấp giấy phép kinh doanh đa cấp nên cần thuê Dũng viết phần mềm lập website để khách hành theo dõi tiền thưởng và tiền hoa hồng được nhận (trao đổi và thỏa thuận bằng miệng, không ký Hợp đồng). Lúc đầu **Lê Văn Tú** đề nghị Nguyễn Tiến Dũng viết phần mềm theo sơ đồ nhị phân đến 12 tầng. Đến tháng 3/2014, **Lê Văn Tú** giới thiệu **Nguyễn Thị Thủy** và **Trịnh Xuân Sáng** thuộc Nhóm Ê kíp với Nguyễn Tiến Dũng. Sau đó Nguyễn Tiến Dũng thực hiện việc viết phần mềm theo những yêu cầu do **Trịnh Xuân Sáng** đưa ra (phần

mềm trả hoa hồng theo sơ đồ nhị phân không giới hạn tầng và theo mô hình kim tự tháp). Trước mỗi chương trình, **Trịnh Xuân Sáng** gửi Email cho Nguyễn Tiến Dũng hoặc đưa bản giấy viết tay cho Dũng để Dũng làm theo đúng công thức trả thưởng hoa hồng và thống kê những người đủ điều kiện nhận thưởng theo các chương trình khuyến mại. Nhưng trước khi thực hiện việc này, Nguyễn Tiến Dũng đều hỏi và được **Lê Văn Tú** đồng ý thì mới thực hiện. Cụ thể, **Trịnh Xuân Sáng** đã đưa ra các yêu cầu và hướng dẫn Nguyễn Tiến Dũng viết phần mềm các loại hoa hồng trả thưởng gồm: Hoa hồng trực tiếp; Hoa hồng gián tiếp cấp; Hoa hồng cấp phó phòng; Hoa hồng lương tháng; Hoa hồng tạm ứng hoàn vốn; Hoa hồng quản lý; Hoa hồng lãnh đạo; Hoa hồng nhân văn; Hoa hồng Đại tháng....

Tổng cộng Nguyễn Tiến Dũng đã viết phần mềm chi trả hoa hồng của Công ty Liên Kết Việt với tổng số tiền chi cho NPP là khoảng 65,04%/ tổng doanh thu. Ngoài ra, **Trịnh Xuân Sáng** còn nhờ Nguyễn Tiến Dũng thống kê những người được hưởng trong các chương trình thi đua khuyến mại kích cầu chạy song hành với các chương trình khuyến mại.

Lê Văn Tú đã thanh toán cho Nguyễn Tiến Dũng 40.000.000 đồng (tháng 4/2014), còn thiếu 10.000.000 đồng chưa thanh toán.

8.10. Lờ khai của Nguyễn Văn Quyền - Nhân viên IT

Quyền được giao nhiệm vụ cập nhật thông tin, kích hoạt mã khách hàng trên hệ thống Website của Công ty Liên Kết Việt; thống kê chi trả hoa hồng cho khách hàng; phối hợp cung cấp mã khách hàng cho các chi nhánh. Hàng tháng, Nguyễn Văn Quyền và Cù Thị Thanh Huyền (Kế toán trưởng) có đối chiếu số liệu mã kích hoạt và hoa hồng của NPP với nhau.

Việc chi trả hoa hồng cho các khách hàng được căn cứ trên hệ thống Website của Công ty Liên Kết Việt, Nguyễn Tiến Dũng (người lập phần mềm) có trách nhiệm tổng hợp danh sách các khách hàng được hưởng hoa hồng ra 01 bản danh sách; Nguyễn Văn Quyền dựa trên bảng tổng hợp do Dũng lập để chuyển cho **Lê Văn Tú, Trịnh Xuân Sáng** và các kế toán bằng hình thức gửi mail. Căn cứ vào bảng tổng hợp do Quyền gửi qua mail, các kế toán sẽ tiến hành chi trả hoa hồng cho các khách hàng.

Nguyễn Văn Quyền biết có 01 mã khách hàng có số 001 do **Nguyễn Thị Thủy** đứng tên, vì khi có yêu cầu kiểm tra doanh số thì thường kích hoạt vào mã này để hiển thị các dữ liệu trên phần mềm.

Theo Bảng tổng hợp mã số các văn phòng từ tháng 1/2015 đến tháng 7/2015 có sự chênh lệch, không trùng khớp nhau giữa số liệu của bộ phận IT với bộ phận Kế toán, nguyên nhân như sau: Số liệu từ bộ phận IT có mã khách hàng nhiều hơn số mã khách hàng đã nộp tiền, do **Lê Văn Tú** chỉ đạo Nguyễn Văn Quyền tạm ứng mã PIN cho một Chi nhánh, Văn phòng để Chi nhánh, Văn phòng chủ động kinh doanh; việc tạm ứng bao nhiêu mã đến nay Nguyễn Văn Quyền không nhớ rõ (BL 3022 – 3031, 3073).

8.11. Lời khai của Nguyễn Tuấn Anh - Nhân viên IT

Nguyễn Tuấn Anh làm việc tại Công ty Liên Kết Việt từ tháng 7/2015, dưới sự hướng dẫn của Nguyễn Văn Quyền, nhiệm vụ: Hàng ngày, truy cập vào tài khoản có ID là tuananhLKV@lkv.com.vn, để đối chiếu và kích hoạt tài khoản cho khách hàng (một tài khoản ID tương ứng với số tiền 8,6 triệu đồng). Quy định khách hàng đóng số tiền 8,6 triệu đồng thì được kích hoạt 01 mã tài khoản là do **Lê Xuân Giang** - Chủ tịch HĐQT, **Lê Văn Tú** - Tổng Giám đốc, **Nguyễn Thị Thủy**-Phó tổng giám đốc Công ty Liên Kết Việt ban hành và chỉ đạo.

Khi nhóm Ê kíp gửi mail (**Vũ Thị Hồng Dung** gửi các sự kiện công ty, **Trịnh Xuân Sáng** gửi các phản hồi của khách hàng) Nguyễn Tuấn Anh thực hiện đăng lên Website Công ty. Còn tài liệu về các chương trình hoa hồng thì nhóm Ê kíp gửi cho Đỗ Thùy Linh- nhân viên lễ tân, sau đó Linh gửi mail cho Tuấn Anh để đăng lên Website Công ty.(BL 3032 – 3039, 3063 - 3072).

8.12. Lời khai của Tăng Bá Phúc - Nhân viên IT

Tăng Bá Phúc làm việc cho Công ty Liên Kết Việt từ tháng 4/2014; từ tháng 3/2015 đến tháng 8/2015 làm nhân viên IT tại Công ty Liên Kết Việt, được hưởng lương khoảng 6 đến 7 triệu đồng/tháng. Nhiệm vụ cụ thể được giao là nhập thông tin cá nhân cho khách hàng và kích hoạt tài khoản của khách hàng; tập hợp tổng số mã khách hàng kích hoạt sau đó gửi Email cho **Trịnh Xuân Sáng** và **Lê Văn Tú**. Tùy theo nhu cầu của khách hàng muốn đăng ký bao nhiêu mã khách hàng thì bộ phận IT sẽ nhập và kích hoạt lên hệ thống nhưng phải đảm bảo đóng đủ 8.600.000 đồng/1 mã. Việc này do **Trịnh Xuân Sáng** hướng dẫn trực tiếp theo chỉ đạo của **Lê Văn Tú** - Tổng Giám đốc và **Nguyễn Thị Thủy** - Phó Tổng giám đốc.

Đến tháng 7/2015, Tăng Bá Phúc tổng hợp số liệu mã khách hàng thấy có chênh lệch so với bảng tổng hợp của phòng Kế toán Công ty; Phúc cho rằng nguyên nhân có những mã rỗng là do **Lê Văn Tú**, **Nguyễn Thị Thủy** và **Trịnh Xuân Sáng** đứng ra bảo lãnh cho các văn phòng đại diện được kích hoạt mã tài khoản khách hàng nhưng thực chất khách hàng chưa nộp tiền cho Công ty; một phần có thể là do bên Kế toán nhập sai thông tin của khách hàng dẫn đến sự nhầm lẫn giữa các văn phòng đại diện.

Tháng 8/2015, trong thời gian này, tổng số mã khách hàng do bộ phận IT kích hoạt và quản lý được đối chiếu khớp với phòng Kế toán, không có sự chênh lệch, không có “mã rỗng” nào. Đối với các mã rỗng phát sinh từ trước, Ban lãnh đạo Công ty có yêu cầu anh Nguyễn Văn Quyền, Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Tiến Dũng cùng trong bộ phận IT và anh Nguyễn Xuân Hòa - kế toán, chị Cù Thị Thanh Huyền – kế toán cùng kiểm tra xác minh để tìm ra số lượng và nguyên nhân có mã rỗng nhưng không xác định được cụ thể những mã rỗng này là mã nào, của ai, do ai thực hiện (BL 3052 – 3062).

8.13. Lời khai của Nguyễn Văn Sơn- Nhân viên Công ty Liên Kết Việt

Nguyễn Văn Sơn làm việc tại Công ty Liên Kết Việt từ tháng 6/2015 đến tháng 9/2015, qua giới thiệu của **Nguyễn Thị Thủy**; trong quá trình làm việc, Thủy có nhờ Sơn thay mặt ký nhận tiền doanh số của cá nhân Thủy trong tháng 6, 7/2015 và giao lại đầy đủ cho **Nguyễn Thị Thủy**. Nguyễn Văn Sơn không ký Hợp đồng lao động, không mua sản phẩm và không giới thiệu khách hàng tham gia đầu tư vào Công ty Liên Kết Việt.

8.14. Lời khai của Đào Văn Điện (Tân)- Phó Tổng giám đốc Công ty BQP

Đào Văn Điện là em rể của **Lê Xuân Giang**. Năm 2005, Đào Văn Điện vào làm bảo vệ tại Công ty BQP. Trên giấy đăng ký kinh doanh của Công ty BQP thể hiện Đào Văn Điện góp 200 triệu đồng, thực tế Đào Văn Điện không góp vốn mà do **Lê Xuân Giang** nhờ đứng tên. Năm 2012, Đào Văn Điện được bổ nhiệm là Phó Tổng giám đốc của Cty BQP với nhiệm vụ được **Lê Xuân Giang** phân công thực hiện việc mua sắm thiết bị văn phòng của Công ty, mua một số vật tư phục vụ việc sản xuất máy Vật lý trị liệu và máy Ozone (các vật tư chủ yếu là **Lê Văn Tú** thực hiện), kiêm bảo vệ do buổi tối Đào Văn Điện ngủ tại Công ty. Ngoài ra thỉnh thoảng **Lê Xuân Giang** giao Đào Văn Điện sang trụ sở Công ty BQP ở 80 Trần Duy Hưng và xưởng sản xuất tại 69 Hồ Mễ Trì kiểm tra công nhân sản xuất máy Ozone và máy vật lý trị liệu.

Trên giấy đăng ký kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt thể hiện Đào Văn Điện góp 2,1 tỷ đồng, thực tế Đào Văn Điện không góp vốn mà do **Lê Xuân Giang** nhờ đứng tên. Vì là thành viên Hội đồng quản trị nên Đào Văn Điện đã ký một số giấy tờ có liên quan đến việc họp Hội đồng quản trị; việc thành lập các CN, VP, ĐL của Công ty Liên Kết Việt ở các tỉnh, nhưng thực tế thì Đào Văn Điện không được họp mà chỉ ký các giấy tờ để hoàn thiện theo ý kiến chỉ đạo của **Lê Xuân Giang**. Đào Văn Điện còn được **Lê Xuân Giang** giao đi thuê địa điểm tổ chức sự kiện, mua ti vi, xe máy để tặng các NPP xuất sắc ở các Đại hội hoa hồng; mua vàng để tặng cho các NPP ... Đào Văn Điện đã nhận số tiền **1.782.189.000 đồng** từ kế toán Công ty Liên Kết Việt để chi những việc nêu trên. Trong đại hội hoa hồng ở Thiên đường Bảo Sơn, Đào Văn Điện được **Lê Xuân Giang** chỉ đạo lên sân khấu đón nhận bằng khen của Thủ tướng chính phủ, nhưng Đào Văn Điện không biết là bằng khen giả.

Hàng tháng, Đào Văn Điện được hưởng lương của Công ty BQP với mức 6 triệu đồng/tháng; Đào Văn Điện là NPP của Công ty Liên Kết Việt, tham gia mua 24 mã sản phẩm của Công ty Liên Kết Việt với số tiền là 197.800.000đ, được Công ty Liên Kết Việt trả hoa hồng số tiền là khoảng 200 triệu đồng.

8.15. Lời khai của Dương Công Minh - Phó tổng giám đốc đối ngoại Công ty Liên Kết Việt

Năm 2012, Dương Công Minh được Bộ Quốc phòng cho nghỉ hưu với cấp hàm Đại tá, nguyên là Trưởng phòng kinh tế- Tổng cục Hậu cần- Bộ Quốc Phòng. Ngày 04/11/2014, Dương Công Minh được **Lê Xuân Giang** bổ nhiệm là Phó tổng giám đốc phụ trách đối ngoại Công ty Liên Kết Việt (không ký Hợp đồng lao động) với nhiệm vụ

là tiếp khách cho Công ty, thực hiện nghi thức chào cờ ở các đại hội hoa hồng và được nhận mức lương hàng tháng là 2,5 triệu/ tháng. Trong các buổi đại hội này Dương Công Minh mặc trang phục quân đội, đeo quân hàm, cành tùng, phù hiệu và cuống các huân huy chương và chủ trì thực hiện các nghi thức của quân đội (mặc đại lễ quân đội hô chào cờ, hát quốc ca, người đọc báo cáo, trao phần thưởng, tiền cho các NPP xuất sắc). Đến nay Dương Công Minh mới biết Công ty BQP và Công ty Liên Kết Việt không phải là Công ty của Bộ Quốc phòng. Đến khoảng tháng 10 năm 2015 thì Dương Công Minh tự nghỉ việc do Công ty BQP bị điều tra.

Dương Công Minh nhận thức việc mặc trang phục quân đội, chủ trì thực hiện các nghi thức của quân đội trong các đại hội hoa hồng của Công ty Liên Kết Việt là không đúng với quy định của pháp luật và không đúng với quy định của Bộ Quốc phòng nhưng do mất cảnh giác và không hiểu biết pháp luật nên đã vô tình tiếp tay cho các đối tượng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhân dân, mong cơ quan pháp luật xem xét.

8.16. Lời khai của Lê Văn Tuấn - Nguyên Giám đốc Xưởng sản xuất máy Ozon- Công ty BQP

Năm 2014, Lê Văn Tuấn được Bộ Quốc phòng cho nghỉ hưu với cấp hàm Thượng tá, nguyên là Trưởng Ban Tham mưu kế hoạch- Đoàn 15- Bộ Tham mưu, Tổng Cục kỹ thuật- Bộ Quốc Phòng. Lê Văn Tuấn được bạn bè giới thiệu làm việc tại Công ty BQP từ tháng 7/2014 với nhiệm vụ làm công nhân lắp ráp với mức lương 3,5 triệu đồng một tháng. Đến 9/2014, Lê Văn Tuấn được bổ nhiệm là Giám đốc xưởng sản xuất máy Ozon Công ty BQP. Lê Văn Tuấn có đi dự khoảng 06 đến 07 Đại hội hoa hồng do Công ty Liên Kết Việt tổ chức ở Thiên Đường Bảo Sơn với vai trò là khách mời để trao phần thưởng, tiền cho các NPP xuất sắc của Công ty Liên Kết Việt. Các lần đi dự Đại hội hoa hồng, Lê Văn Tuấn đều mặc đại lễ của quân đội, đeo quân hàm, phù hiệu và lên sân khấu trao quà, phần thưởng cho các NPP xuất sắc. Lê Văn Tuấn nhận thức việc mặc trang phục quân đội, chủ trì thực hiện các nghi thức của quân đội trong các đại hội hoa hồng của Công ty Liên Kết Việt là không đúng với quy định của pháp luật và không đúng với quy định của Bộ Quốc phòng nhưng do mất cảnh giác và không hiểu biết pháp luật nên đã vô tình tiếp tay cho các đối tượng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhân dân.

8.17. Lời khai của Vũ Ngọc Sơn - Phó Giám đốc Xưởng sản xuất máy Ozon- Công ty BQP

Năm 2011, Vũ Ngọc Sơn được Bộ Quốc phòng cho nghỉ hưu với cấp hàm Trung tá, nguyên là Trưởng kho - Đoàn 15- Bộ Tham mưu, Tổng Cục kỹ thuật- Bộ Quốc Phòng. Từ tháng 11/2014 Vũ Ngọc Sơn vào làm việc tại Công ty BQP, là công nhân lắp ráp máy Ozon, đầu năm 2015 được bổ nhiệm là Phó giám đốc Xưởng sản xuất máy Ozon- Công ty BQP. Vũ Ngọc Sơn khai có tham dự khoảng 06 đến 07 Đại hội hoa hồng do Công ty Liên Kết Việt tổ chức ở Thiên Đường Bảo Sơn. Trong các lần dự Đại hội hoa hồng, Vũ Ngọc Sơn đều mặc đại lễ của quân đội, đeo quân hàm, phù hiệu và lên sân khấu trao quà,

VIỆN KSNĐTÔI
VỤ 3
Số hồ sơ: 33/2015/PT-TH
Số bút lục:

phần thưởng cho các NPP xuất sắc. Đến khoảng tháng 10 năm 2015 thì Vũ Ngọc Sơn tự nghỉ việc do Công ty BQP bị điều tra.

Vũ Ngọc Sơn nhận thức việc mặc trang phục quân đội, thực hiện các nghi thức của quân đội trong các đại hội hoa hồng của Công ty Liên Kết Việt là không đúng với quy định của pháp luật và không đúng với quy định của Bộ Quốc phòng nhưng do mất cảnh giác và không hiểu biết pháp luật nên đã vô tình tiếp tay cho các đối tượng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhân dân.

8.18. Lời khai của Trình Mạnh Tường - Phó Giám đốc kinh doanh Công ty Liên Kết Việt

Năm 2011, Trình Mạnh Tường được Bộ Quốc phòng cho nghỉ hưu với cấp hàm Đại tá, nguyên là Trưởng phòng Kỹ thuật ô tô Quân sự thuộc Viện kỹ thuật cơ giới Quân sự- Tổng cục Kỹ thuật - Bộ Quốc Phòng. Đầu tháng 11/2014, Trình Mạnh Tường đã tham gia là NPP của Công ty Liên Kết Việt nhưng không phát triển được khách hàng nào. Đến ngày 01/8/2015, được **Lê Xuân Giang** bổ nhiệm là Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt (không ký Hợp đồng lao động), do không thực hiện công việc của Công ty Liên Kết Việt nên đến ngày 21/9/2015 bị miễn nhiệm chức danh này.

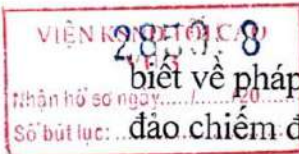
Trình Mạnh Tường đã tham gia Đại hội hoa hồng do Công ty Liên kết việt tổ chức khoảng 06 đến 07 lần. Trong các buổi Đại hội hoa hồng, ông Tường đều mặc lễ phục Quân đội và thực hiện trao phần thưởng, tiền cho các NPP của Công ty Liên Kết Việt do Ban tổ chức giới thiệu.

Trình Mạnh Tường nhận thức việc mặc lễ phục Quân đội đi tham gia các Đại hội hoa hồng là không đúng với quy định của Bộ Quốc Phòng, do nhận thức đơn giản, không hiểu biết về pháp luật nên đã bị **Lê Xuân Giang** lợi dụng hình ảnh là sỹ quan Quân đội để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhân dân.

8.19. Lời khai của Nguyễn Văn Tùng- Nguyên Phó tổng Giám đốc Điều hành sản xuất Công ty BQP

Năm 2013, Nguyễn Văn Tùng được Bộ Quốc phòng cho nghỉ hưu với cấp hàm Đại tá, nguyên là Trưởng Ban Chính trị của Bộ tham mưu- Binh chủng pháo binh- Bộ Quốc Phòng. Đầu tháng 11/2013, **Lê Xuân Giang** chủ động gọi điện thoại mời Nguyễn Văn Tùng làm Phó tổng giám đốc Công ty BQP, đến ngày 30/11/2013, **Lê Xuân Giang** ký quyết định bổ nhiệm Nguyễn Văn Tùng làm Phó Tổng giám đốc Công ty BQP phụ trách điều hành sản xuất với mức lương là 5 triệu đồng/tháng. Nguyễn Văn Tùng không tham gia mã sản phẩm và cũng không giới thiệu ai tham gia vào Công ty Liên Kết Việt.

Nguyễn Văn Tùng đã tham gia Đại hội hoa hồng do Công ty Liên Kết Việt tổ chức khoảng 06 đến 07 lần, các lần Đại hội hoa hồng Nguyễn Văn Tùng đều mặc lễ phục Quân đội, đọc Báo cáo và thực hiện trao phần thưởng, tiền cho các NPP của Công ty Liên Kết Việt. Nguyễn Văn Tùng nhận thức việc mặc lễ phục Quân đội đi tham gia các Đại hội hoa hồng là không đúng với quy định của Bộ Quốc Phòng, do nhận thức đơn giản, không hiểu



biết về pháp luật nên đã bị **Lê Xuân Giang** lợi dụng hình ảnh là sỹ quan Quân đội để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhân dân.

8.20. Lời khai của Phan Văn Huân - Cháu họ Lê Xuân Giang

Ngày 18/11/2015, **Lê Xuân Giang** nhờ Phan Văn Huân đứng tên trên sổ tiết kiệm gửi số tiền 20 tỷ đồng tại Ngân hàng Maritime bank. Hiện Cơ quan điều tra đã tạm giữ sổ tiết kiệm này. Phan Văn Huân không biết mình có tên trong danh sách những người được nhận bằng khen theo theo Quyết định số 2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 Thủ tướng chính phủ, không được ai trao bằng khen và không lên sân khấu nhận bằng khen trong các sự kiện do Công ty Liên Kết Việt tổ chức.

8.21. Lời khai của Đào Văn Trường- Nhân viên Công ty BQP

Đào Văn Trường là em rể của **Lê Xuân Giang**, là nhân viên lắp ráp máy Ozone của Công ty BQP từ tháng 9/2014. Đào Văn Trường không tham gia góp vốn vào Công ty IDT, không biết gì về việc đứng tên góp vốn vào công ty IDT. Ngày 18/11/2015, **Lê Xuân Giang** nhờ Đào Văn Trường đứng tên trên sổ tiết kiệm gửi số tiền 20 tỷ đồng tại Ngân hàng Maritime bank. Hiện Cơ quan điều tra đã tạm giữ sổ tiết kiệm này.

8.22. Đối với những cá nhân vay tiền của Lê Xuân Giang

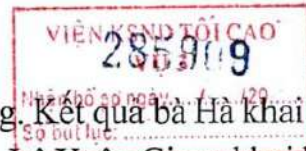
Trong thời điểm từ ngày 07/02/2015 đến ngày 20/7/2015, **Lê Xuân Giang** cho một số cá nhân vay tiền là anh Lê Minh Sơn ở Phòng 510 chung cư 5B, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội 150 triệu đồng, Trịnh Quang Minh địa chỉ số 10, tổ 7, ngách 1, ngõ 89, Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội 200 triệu đồng, Nguyễn Xuân Khánh ở số 33 Khương Trung, phường Khương Trung 11,9 tỷ đồng, Lê Thanh Tùng cháu của Lê Xuân Giang 1,8 tỷ đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh về những người vay tiền của Lê Xuân Giang và tiến hành cho đối chất giữa Lê Xuân Giang với Lê Thanh Tùng, Nguyễn Xuân Khánh. Giang khai nhận số tiền Giang cho các cá nhân vay là tiền của cá nhân Giang nên không đủ căn cứ để yêu cầu những người này phải nộp lại số tiền đã vay của Giang.

8.23. Lời khai của Đoàn Tiến Quyết (con nuôi của Lê Xuân Giang)

Được **Lê Xuân Giang** nhờ ký tên trên một số giấy giao tiền (ngày 20/05/2015, 10/8/2015, 02/11/2015, 11/12/2015), Quyết khai không có quan hệ với các cá nhân người nhận tiền và không biết nguồn gốc số tiền Giang đưa là như thế nào.

8.24. Đối với việc chuyển tiền cho bà Phan Thị Thu Hà

Ngày 14/7/2015, **Lê Xuân Giang** chuyển cho bà Phan Thị Thu Hà (địa chỉ 30 Yên Ninh, phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Hà Nội) 5.500.000.000 đồng; ngày 16/10/2015, chuyển 3.470.000.000 đồng để góp tiền mua đất với bà Hà, **Lê Xuân Giang** viết giấy ủy quyền cho bà Hà nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Bà Hà khai mục đích Giang chuyển tiền để mua nhà đất chung với bà Hà nhưng đứng tên Giang và bà đã trả lại tiền cho **Lê Xuân Giang** nhưng không ghi giấy tờ ký nhận. Quá trình điều tra, Cơ quan điều



đã tiến hành đối chất giữa Phan Thị Thu Hà và Lê Xuân Giang. Kết quả bà Hà khai đã trả lại tiền cho Lê Xuân Giang nhưng không ghi giấy tờ ký nhận. Lê Xuân Giang khai không nhớ cụ thể sử dụng số tiền này như thế nào (BL 281.163).

9. Về việc sử dụng số tiền 2.091.408.828.846 đồng thu được của hơn 68.000 bị hại.

Lê Xuân Giang chỉ đạo bộ phận kế toán gồm Cù Thị Thanh Huyền - Trưởng phòng hành chính - kế toán; Nguyễn Xuân Hòa - Thủ quỹ và 08 nhân viên kế toán gồm: Đỗ Thùy Linh, Nguyễn Thị Linh, Nguyễn Thị Hồng Linh, Trần Thị Kiều Anh, Nguyễn Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Thu, Vũ Thị Như Quỳnh, Nguyễn Thị Giang thực hiện chi tổng số tiền 2.091.408.828.846 đồng như sau:

- Chi cho các NPP, hoạt động của Công ty 1.113.058.376.468 đồng, gồm:
 - + Chi hoa hồng: 869.343.285.478 đồng;
 - + Chi hội nghị, giải thưởng cho NPP: 50.506.160.000 đồng;
 - + Chi cho hoạt động của Công ty (hành chính, văn phòng, lương cho nhân viên, lương cho Nhóm Ê kíp Thủy, Sáng, Sơn): 36.017.610.489 đồng;
 - + Chi cho các VPDD, CN, ĐL: 55.149.200.000 đồng;
 - + Chi trả lại NPP, thanh lý hợp đồng: 17.639.714.501 đồng;
 - + Chi Lê Văn Tú sản xuất hàng hóa 82.620.217.000 đồng;
 - + Chi Đào Văn Tần- Phó tổng giám đốc Công ty BQP mua huy hiệu, vàng để trả phần thưởng cho NPP là 1.782.189.000 đồng.
- Lê Xuân Giang trực tiếp chi cho Lê Văn Tú 61.910.000.000 đồng tiền mặt để phục vụ sản xuất. Lê Văn Tú tự ý sử dụng số tiền này để góp vốn đầu tư Công ty CP đầu tư và phát triển Maccadamia Quốc tế (Công ty IDMA).
- Lê Xuân Giang chi cho Phạm Văn Út để làm các bằng khen giá: 31.000.000 đồng.
- Chi tiền 44.960.834.000 đồng cho việc Nhóm E kíp của Nguyễn Thị Thủy trong khoảng thời gian từ tháng 05/2014 đến tháng 9/2015, đã thu tiền của các bị hại tương ứng với 208.932,5 mã sản phẩm (thu khoảng 1.462 tỷ đồng đến 1.800 tỷ đồng).
- Số tiền Lê Xuân Giang sử dụng cá nhân: 862.447.086.858 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: Các khoản thu, chi tiền, liên quan đến các tài khoản Ngân hàng đứng tên Lê Xuân Giang và tài khoản Công ty Liên Kết Việt để các bị hại chuyển tiền vào các tài khoản này, gồm (TK số 03201010933866 tại Ngân hàng Maritimebank-Chi nhánh Thanh Xuân, TK số 13022205174420 tại Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Trung Yên và TK số 1302005244086 tại Ngân hàng Agribank- Chi nhánh Cầu Giấy), Cơ quan điều tra đã yêu cầu các ngân hàng phong tỏa các tài khoản trên và chuyển toàn bộ số tiền có trong các tài khoản về tài khoản tạm giữ của Bộ Công an mở tại kho bạc thành phố Hà Nội (BL 11990- 12003, 12057-12113). Tài liệu điều tra xác định có 1.876.138.403.537 đồng được chuyển vào 03 tài khoản của Lê Xuân Giang (gồm 7.948 giao dịch), trong đó có rất nhiều khoản tiền ghi “nộp tiền” hoặc “chuyển tiền” cho Lê



Xuân Giang hoặc Công ty Liên Kết Việt, không thể hiện rõ các khoản tiền này do NPP nộp mua sản phẩm hay nộp tiền cho các hoạt động khác (thu đào tạo, bán tài liệu, sửa thông tin, trả nợ vay cá nhân ...), sau đó Lê Xuân Giang mới ký thủ tục rút tiền từ tài khoản cá nhân đem nộp Công ty Liên Kết Việt. Mặt khác, Công ty Liên Kết Việt không mở sổ sách theo dõi và hạch toán theo đúng quy định của Luật Kế toán; trước khi vụ án được khởi tố, Lê Xuân Giang và đồng bọn có hành vi tẩu tán, tiêu hủy tài liệu, chứng từ nên quá trình điều tra đã không thu thập được đầy đủ tài liệu chứng từ kế toán tại Công ty Liên Kết Việt nên không thể làm rõ chính xác từng khoản thu, chi trong các tài khoản ngân hàng nêu trên. Cơ quan điều tra thu giữ tổng số tiền 148.295.094.330 đồng trong các tài khoản Ngân hàng của các bị can, tài khoản của Công ty Liên Kết Việt, Công ty BQP và số tiền do các bị can nộp để khắc phục hậu quả.

Đồng thời, Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an đã lấy lời khai và phong tỏa một số tài khoản tại Ngân hàng của 40 đối tượng có liên quan (Trưởng các CN, VP, ĐL và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan như Trần Thị Yến...) tại một số ngân hàng với số tiền là 3.230.420.626 đồng (có Bảng kê kèm theo). Các ngân hàng đã tiến hành rà soát sao kê số tiền trong từng tài khoản của những đối tượng có liên quan và tiến hành hủy bỏ phong tỏa đối với những tài khoản theo yêu cầu của Cơ quan điều tra (BL 284.729 – 284.813)

10. Đối với việc xác minh, kê biên tài sản

10.1. Về kê biên 13 căn hộ được Công ty Liên Kết Việt trao thưởng cho 13 NPP:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành kê biên 13 căn hộ chung cư tại Tòa CT3 thuộc dự án THE PRIDE khu đô thị An Hưng, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội do Công ty CP Hải Phát làm Chủ đầu tư, các căn hộ này được Công ty Liên Kết Việt trao thưởng cho 13 NPP theo chương trình trả thưởng “Mã đáo đại thắng”, là: Nguyễn Hồng Cương, Phạm Văn Công, Lưu Thị Huyền, Đặng Thị Ngọc Lý, Nguyễn Thị Thắm, Nguyễn Thị Loan, Trịnh Xuân Sáng, Nguyễn Thị Thủy, Đỗ Mạnh Cường, Phạm Đắc Tôn, Chu Thị Duyên, Nguyễn Văn Quân, Lê Thanh Bình. Cơ quan CSĐT Bộ Công an đã tiến hành kê biên đối với 13 căn hộ, cụ thể: (BL 10786) (Có bảng kê kèm theo).

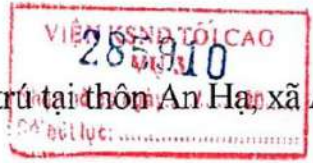
+ Căn hộ số 1501 và số 1810 giao cho vợ chồng ông Phạm Văn Giảng và bà Phạm Thu Hương trú tại Khu 15, P. Bình Hàn, TP. Hải Dương bảo quản;

+ Căn hộ số 1505 giao cho Lê Đình Kiên, trú tại thôn Bồng Lai, xã Ninh Hải, huyện Ninh Giang, Hải Dương bảo quản;

+ Căn hộ số 1509 giao cho bà Lưu Thị Huyền, trú tại P. Bình Tân, TP. Hải Dương, Hải Dương bảo quản;

+ Căn hộ số 1510 giao cho ông Đặng Ngọc Việt, trú tại thôn Vũ Thịnh, xã Chân Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái bảo quản;

+ Căn hộ số 1511 giao cho bà Nguyễn Thị Thắm, trú tại P.Đông Quốc Bình, Q. Ngô Quyền, TP.Hải Phòng bảo quản;



+ Căn hộ số 1512 giao cho bà Nguyễn Thị Loan thường trú tại thôn An Hạ xã An Thượng, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội bảo quản;

+ Căn hộ số 1515 và số 1516 giao cho vợ chồng ông Đỗ Tiến Phúc và bà Hoàng Thị Đạt, trú tại xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, Hà Nội bảo quản. Đối với căn số 1515, trong danh sách nhận căn hộ không có tên Trịnh Xuân Sáng, nhưng hợp đồng đứng tên Trịnh Xuân Sáng và căn số 1516, trong danh sách nhận căn hộ không có tên Nguyễn Thị Thủy, nhưng hợp đồng đứng tên Nguyễn Thị Thủy. Theo Quyết định số 506-2015/QĐ/LKV của Công ty Liên Kết Việt người đứng tên nhận thưởng căn hộ 1515 là Xuân Lâm 260314.05 (đây chính là mã ID của bị can Trịnh Xuân Sáng trong hệ thống đa cấp của Công ty liên Kết Việt) và thực tế Sáng là người ký hợp đồng với Công ty Hải Phát mua căn hộ này.. Người đứng tên nhận thưởng căn hộ 1516 là Ngọc Linh 260314.01 (đây là mã ID của bị can Nguyễn Thị Thủy trong hệ thống đa cấp của Công ty liên Kết Việt) và thực tế Thủy là người ký hợp đồng với Công ty Hải Phát mua căn hộ này. 02 căn hộ này, Trịnh Xuân Sáng và Nguyễn Thị Thủy đã chuyển nhượng lại cho vợ chồng ông Đỗ Tiến Phúc và bà Hoàng Thị Đạt.

+ Căn hộ số 1519 giao cho vợ chồng ông Nguyễn Văn Vinh trú tại thị trấn Sao Đỏ, huyện Chí Linh, Hải Dương bảo quản;

+ Căn hộ số 1801 giao cho ông Phạm Đắc Tôn, trú tại xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương bảo quản; Đối với căn hộ này, theo Quyết định số 506-2015/QĐ/LKV của Công ty Liên Kết Việt người đứng tên nhận thưởng căn hộ này là Phạm Đắc Toàn. Toàn khai có mượn tiền của bố đẻ là Phạm Đắc Tôn nên Toàn đề nghị Công ty Liên Kết Việt để ông Tôn đứng tên mua căn hộ này. Ngày 27/4/2015, Công ty Hải Phát ký hợp đồng mua bán trị giá là 742.326.542 đồng với ông Phạm Đắc Tôn, trú tại xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, Hải Dương. Hiện ông Tôn đang quản lý căn hộ này.

+ Căn hộ số 1811 giao cho ông Nguyễn Văn Quân, trú tại xóm 2, xã An Thắng, huyện An Lão, Hải Phòng bảo quản;

+ Căn hộ số 1820 giao cho ông Lê Thanh Bình, trú tại số nhà 258, đại lộ Trần Hưng Đạo, P. Ngọc Châu, TP. Hải Dương, Hải Dương bảo quản. Đối với căn số 1820, theo Quyết định số 506-2015/QĐ/LKV của Công ty Liên Kết Việt người đứng tên nhận thưởng căn hộ này là Phạm Thanh An (mã ID của Phạm Thị Hương, tức Hương Vip). Ông Bình đã nhờ Phạm Thị Hương đặt mã tên là Phạm Thanh An nên ông Bình được nhận thưởng căn hộ này. Hiện tại ông Bình là người quản lý căn hộ này.

Danh sách các căn hộ nêu trên cùng tình trạng pháp lý được nêu cụ thể trong Bảng kê kèm theo Cáo trạng này.

10.2. Về xác minh và kê biên các tài sản liên quan đến bị can Lê Xuân Giang (có Bảng kê kèm theo):

+ 01 căn hộ chung cư số 704 Tòa nhà B2, diện tích 70,9m² tại Khu Căn hộ Rừng Cọ, Khu đô thị thương mại và dịch vụ Văn Giang (Ecopark) giao cho bà Trần Thị Yến trú tại 98 An Dương, Q.Tây Hồ- Hà Nội bảo quản.

+ 01 căn biệt thự số VM-105A, diện tích 360 m² khu đô thị Ecopark, giao cho bà Trần Thị Yến bảo quản.

V
Nhậ
Số 1

+ 01 lô đất diện tích 234,20m² tại khu đô thị Ecopark, giao cho chủ đầu tư là Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị Việt Hưng (Vihajico) bảo quản.

+ Đối với lô đất 200m² trong tổng diện tích 1.734,2m² mà Lê Xuân Giang nhận chuyển nhượng của bà Đặng Thị Thu Nga (địa chỉ: 121 Trần Đăng Ninh, Hà Đông, Hà Nội) với giá 200 triệu đồng ở tại xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội, tài liệu điều tra xác định một phần lô đất này nằm trong quy hoạch, không được chuyển nhượng, việc mua bán chỉ được Lê Xuân Giang thỏa thuận và ký bằng giấy biên nhận (không có công chứng), bà Nga không chỉ được vị trí cụ thể phần diện tích đất 200m² đã chuyển nhượng cho Lê Xuân Giang; do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở kê biên đối với lô đất trên. (BL 284872 - 284882)

10.3. Đối với 05 tài sản có liên quan đến bị can Nguyễn Thị Thủy, gồm:

+ Căn hộ số 1209 nhà 25T2 Lô đất N05, khu đô thị Đông Nam đường Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội hiện đứng tên bà Đỗ Thị Thu Hiền, trú tại 243 Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất (GCNQSDĐ) số CD 674151 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Hà Nội (Sở TN&MT Hà Nội) cấp ngày 7/3/2016; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) Chi nhánh Đông Anh xác định: Ngày 30/6/2016 bà Đỗ Thị Thu Hiền ký hợp đồng thế chấp số 349/TC/2016 với Agribank Chi nhánh Đông Anh, để vay 4,25 tỷ đồng. Ngày 15/7/2016, Agribank Chi nhánh Đông Anh đã giải chấp căn hộ nêu trên. Ngày 14/9/2016, bà Hiền đã ký hợp đồng tín dụng số 16/KHTN-BDS-MNDA/1193 với Ngân hàng ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Sở giao dịch để thế chấp vay số tiền 3,7 tỷ đồng với tài sản thế chấp là căn hộ nêu trên.

+ Căn hộ số 1901 nhà 25T2 Lô đất N05, khu đô thị Đông Nam đường Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội hiện đứng tên ông Nguyễn Văn Trọng và bà Nguyễn Thị Vi trú tại Mỗ Đoạn, xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương theo GCNQSDĐ số CB 532075 do Sở TN&MT Hà Nội cấp ngày 05/9/2015;

+ Căn hộ số 407- N5D, khu đô thị Trung Hòa- Nhân Chính, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội hiện đứng tên ông Đoàn Văn Nhượng, trú tại Mỗ Đoạn, xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương theo GCNQSDĐ số CB 532310 do Sở TN&MT Hà Nội cấp ngày 14/9/2015; Cơ quan điều tra đã xác minh, ông Nhượng không có mặt tại địa phương. Tài liệu điều tra cho thấy: Ngày 29/5/2012, Nguyễn Thị Thủy mua căn hộ số 407- N5D của bà Nguyễn Thị Điềm, trú tại 318B2 tập thể Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội, với giá ghi trên hợp đồng là 100 triệu đồng. Ngày 18/8/2015, Nguyễn Thị Thủy ký hợp đồng (có công chứng) bán căn hộ nêu trên cho ông Đoàn Văn Nhượng, trú tại Mỗ Đoạn, xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, Hải Dương với giá ghi trên hợp đồng là 500 triệu đồng. Ngày 14/9/2015, Sở Tài nguyên và Môi trường TP Hà Nội cấp GCNQSDĐ số CB532301 cho ông Đoàn Văn Nhượng. Cơ quan điều tra xác định thời điểm Nguyễn Thị Thủy mua nhà và nguồn gốc số tiền mua căn hộ nêu trên không phải do phạm tội mà có. Việc Nguyễn



Thị Thủy chuyển nhượng căn hộ cho ông Đoàn Văn Nhượng là hợp pháp nên không tiến hành kê biên căn hộ này.

+ Căn nhà số 18A, ngõ 12, tổ 5, đường Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội tại thửa đất số 145, tờ bản đồ số 43 hiện đứng tên bà Đỗ Thị Thu Hiền, trú tại 243 Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội, theo GCNQSDĐ số CC 216188 do Sở TN&MT Hà Nội cấp ngày 03/2/2016.

+ Lô đất dịch vụ số DV-4-LK-64, diện tích 50m² tại khu Yên Lộ, P. Yên Nghĩa, Q. Hà Đông, Hà Nội, giao cho anh Nguyễn Việt Anh - con trai **Nguyễn Thị Thủy** bảo quản.

10.4. Tài sản liên quan đến bị can Trịnh Xuân Sáng:

Căn hộ 1401 nhà N2D Khu đô thị Trung Hòa- Nhân Chính giao cho vợ chồng ông Nguyễn Đức Tiến trú tại 650 Hà Huy Tập, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội bảo quản.

10.5. Tài sản có liên quan đến bị can Lê Văn Tú:

Căn nhà số 1 tổ 2 đường Giáp nhất, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội hiện đứng tên ông Đặng Đình Hương và bà Phạm Thị Bảy theo GCNQSDĐ số BS 057710 do Sở TN&MT Hà Nội cấp ngày 31/3/2015 và xác nhận của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Quận Thanh Xuân ngày 25/12/2015.

10.6. Tài sản có liên quan đến bị can Nguyễn Xuân Trường:

Căn hộ số 1207-N2E, khu đô thị Trung Hòa- Nhân Chính, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội hiện đang đứng tên bà Nguyễn Thị Dũng, trú tại xóm 3, thôn Lâm, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, theo GCNQSDĐ số CB 532094 do Sở TN&MT Hà Nội cấp ngày 10/9/2015.

10.7. Tài sản có liên quan đến bị can Vũ Thị Hồng Dung:

Căn hộ số 806-N2E, khu đô thị Trung Hòa- Nhân Chính, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội, hiện đứng tên bà Vũ Thu Hiền, trú tại 63 Mạc Hiến Tích, khu 14 P. Hải Tân, TP. Hải Dương, Hải Dương, theo GCNQSDĐ số CB600274 do Sở TN&MT Hà Nội cấp ngày 19/10/2015.

Quá trình điều tra, ngày 08/11/2016, Cơ quan CSĐT- Bộ Công an có công văn số 4042/C46-P12 gửi Sở Tư pháp thành phố Hà Nội và Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội ngăn chặn giao dịch đối với các tài sản liên quan đến các bị can trong vụ án (có Bảng kê kèm theo Cáo trạng):

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có đủ cơ sở :

KẾT LUẬN

1. Đối với hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị can Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú, Nguyễn Thị Thủy, Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng, Vũ Thị Hồng Dung và Nguyễn Xuân Trường

Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế BQP (viết tắt Công ty BQP) và Công ty Cổ phần Liên kết sản xuất Thương mại Việt Nam (viết tắt là Công ty Liên Kết Việt) đều do **Lê Xuân Giang** thành lập và điều hành hoạt động. Lợi dụng Công ty Công ty Liên Kết Việt được cấp giấy phép kinh bán hàng đa cấp với hàng hóa do Công ty BQP sản xuất, trong khoảng từ tháng 3/2014 đến tháng 11/2015, **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú, Nguyễn Thị Thủy, Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng, Vũ Thị Hồng Dung** và **Nguyễn Xuân Trường** đã sử dụng thủ đoạn gian dối tạo dựng và cung cấp thông tin sai lệch cho các bị hại để tạo lòng tin về hoạt động kinh doanh của Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP, như: Công ty Liên Kết Việt là công ty con của Công ty BQP; Công ty BQP là Công ty Cổ phần tập đoàn thiết bị y tế Bộ Quốc phòng, là công ty của Bộ Quốc Phòng, **Lê Xuân Giang** và các lãnh đạo của công ty là cán bộ của Bộ Quốc phòng; các sản phẩm kinh doanh là sản phẩm liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp, cơ quan uy tín của Bộ Quốc Phòng, đã được thử nghiệm, đưa vào sử dụng tại các bệnh viện trung ương; Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP là những doanh nghiệp kinh doanh đúng pháp luật, có lợi nhuận cao, có nhiều đóng góp với xã hội nên được Lãnh đạo Nhà nước, được các Cơ quan có thẩm quyền đánh giá cao, ghi nhận qua việc được Thủ tướng Chính phủ và UBND TP. Hồ Chí Minh tặng Bằng khen cho công ty và cho các lãnh đạo của công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện ... thực chất các bằng khen, giấy chứng nhận đều do chính **Lê Xuân Giang** đặt làm giả.

Sau khi tạo lòng tin về Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP, về hàng hóa kinh doanh đa cấp và uy tín trong hoạt động kinh doanh của các công ty này, **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú, Nguyễn Thị Thủy, Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng, Vũ Thị Hồng Dung** và **Nguyễn Xuân Trường** đã sử dụng những thủ đoạn gian dối, trái pháp luật để lôi kéo các bị hại bỏ tiền tham gia vào hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, nhằm được hưởng hoa hồng, tiền thưởng cao do chế độ trả thưởng, các chương trình khuyến mại trái pháp luật do các bị can này đặt ra. Để lôi kéo, chiếm đoạt được nhiều tiền của các bị hại đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt, đã đặt ra những quy định trái pháp luật về hoạt động bán hàng đa cấp như: Chỉ cần đóng tiền vào Công ty Liên Kết Việt mà không cần lấy hàng hóa ra để kinh doanh là có thể trở thành nhà phân phối của công ty, một người có thể đứng tên nhiều mã hàng; **Lê Xuân Giang** và các đồng phạm đặt ra mô hình trả thưởng theo mô hình kim tự tháp, lấy tiền của người tham gia sau trả cho người tham gia trước, từ tiền lôi kéo người tham gia mới, từ những khoản tiền của những người tham gia trong mạng lưới đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, mà không phải từ hoạt động kinh doanh bán hàng đa cấp, với số tiền thưởng, tiền hoa hồng hứa hẹn sẽ trả cho các nạn nhân lên tới trên 65% tổng số tiền thu được của chính các bị hại. Cùng với việc thuyết trình, quảng cáo tạo lòng tin sai sự thật về Công ty Liên Kết Việt như đã nêu trên, bị can **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú, Nguyễn Thị Thủy, Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng, Vũ Thị Hồng Dung** và **Nguyễn Xuân Trường** còn đặt ra và đưa vào triển khai liên tục



trên toàn hệ thống kinh doanh đa cấp 15 chương trình thi đua khuyến mại kích cầu chạy song hành với việc chi trả hoa hồng, đưa ra những khoản khuyến mại lớn như nộp vào Công ty Liên Kết Việt 7 triệu đồng (sau là 8,6 triệu đồng) sẽ nhận được tiền thưởng lên tới 409 triệu đồng, nếu lôi kéo được nhiều người tham gia sẽ nhận được quà thưởng là ô tô trị giá tới 1 tỷ đồng, nhà trị giá 1,8 tỷ đồng, tặng đi du lịch nước ngoài, được lên chức phó phòng, trưởng phòng, giám đốc được hưởng lương tháng, được ăn chia phần trăm số tiền thu được do các bị hại nộp vào tới 10 tỷ đồng mỗi tháng ... mở rộng mạng lưới lôi kéo được nhiều bị hại đóng tiền tham gia vào hệ thống kinh doanh đa cấp của Công ty Liên Kết Việt, **Lê Xuân Giang**, **Lê Văn Tú** và **Nguyễn Thị Thủy** còn cho mở các đại lý của Công ty Liên Kết Việt tại các tỉnh, thành phố, trong đó quy định về quyền lợi áp dụng cho các Trưởng Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đại lý để khuyến khích các đối tượng này lôi kéo thêm nhiều bị hại tham gia tại các địa phương.

Với cách thức, phương pháp, thủ đoạn như trên, sau một năm hoạt động, đến tháng 11/2015, **Lê Xuân Giang** và đồng phạm đã mở rộng mạng lưới phát triển được 34 CN, VPDD, DL tại 27 tỉnh, thành, lôi kéo được hơn 68.000 người tại 49 tỉnh, thành phố, tham gia vào hệ thống kinh doanh đa cấp.

Về số tiền chiếm đoạt và trách nhiệm dân sự:

Tổng số tiền mà Lê Xuân Giang và đồng phạm đã thu của hơn 68.000 bị hại là 2.091.408.828.846 đồng, sau khi trừ đi số tiền Lê Xuân Giang đã Chi hoa hồng: 869.343.285.478 đồng, Chi trả lại NPP, thanh lý hợp đồng 17.639.714.501 đồng, Chi cho Lê Văn Tú sản xuất hàng hóa 82.620.217.000 đồng, tiền thu các loại phí của NPP 9.186.924.770 đồng (tiền làm thẻ, mua tài liệu ...), các khoản tiền này được xác định Lê Xuân Giang đã chi phí thực tế, nên tổng số tiền Lê Xuân Giang và đồng phạm đã Lừa đảo chiếm đoạt của hơn 68.000 bị hại là 1.121.805.611.867 đồng (2.091.408.828.846 đồng - 9.186.924.770 đồng - 869.343.285.478 đồng - 17.639.714.501 đồng - 82.620.217.000 đồng). Như vậy, các bị can phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền đã chiếm đoạt là 1.121.805.611.867 đồng.

Tài liệu điều tra mới xác định được 6.053 người là bị hại trong vụ án, có đầy đủ thông tin địa chỉ, những người này đã nộp cho Công ty Liên Kết Việt là 584.642.350.400 đồng. Sau đó, họ được hưởng số hoa hồng là 122.691.644.106 đồng, số hàng hóa họ nhận tương đương số tiền là 61.438.902.032 đồng, số tài sản họ được nhận thưởng tương đương với số tiền là 8.752.106.520 đồng; còn lại số tiền Lê Xuân Giang và đồng phạm chiếm đoạt thực tế của họ là 391.759.697.742 đồng (Phụ lục 2). Do đó, buộc Lê Xuân Giang bồi thường cho 6.053 người bị hại số tiền 391.759.697.742 đồng. Đối với những bị hại khác, nếu có yêu cầu bồi thường, sẽ giải quyết bằng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

- Buộc các bị can có tên sau phải nộp lại số tiền đã chiếm hưởng bất hợp pháp từ số tiền Công ty Liên Kết Việt thu được của hơn 68.000 bị hại, cụ thể:

- + Nguyễn Thị Thủy phải nộp lại 38.387.669.400 đồng;
- + Lê Thanh Sơn phải nộp lại 8.536.869.375 đồng ;

- + Trịnh Xuân Sáng phải nộp lại 17.181.872.108 đồng
- + Nguyễn Xuân Trường phải nộp lại 4.131.523.500 đồng;
- + Vũ Thị Hồng Dung phải nộp lại 4.080.510.000 đồng
- + Lê Văn Tú phải nộp lại 61.910.000.000 đồng ;

Số tiền thu được của các bị can trên để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án về bồi thường đối với bị can Lê Xuân Giang.

Trong vụ án này:

- **Lê Xuân Giang** là đối tượng chủ mưu, cầm đầu; đã chỉ đạo thực hiện toàn bộ hành vi, thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tiền của các bị hại như đã nêu trên.

- **Nguyễn Thị Thủy** là người cố vấn cho **Lê Xuân Giang**, trực tiếp đưa ra những cách thức, thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tiền của các bị hại; Thủy cũng là người tham gia tổ chức thực hiện.

- **Lê Văn Tú** là người giúp **Lê Xuân Giang** trực tiếp quản lý Công ty Liên Kết Việt, tham gia xây dựng cách thức, thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tiền của các bị hại; Tú cũng là người tổ chức thực hiện.

- **Lê Thanh Sơn** là người trực tiếp thực hiện hành vi lôi kéo bị hại, trực tiếp xây dựng cách thức, thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tiền của các bị hại.

- **Nguyễn Xuân Trường** là người trực tiếp thực hiện hành vi lôi kéo bị hại, tham gia thực hiện các thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tiền của các bị hại.

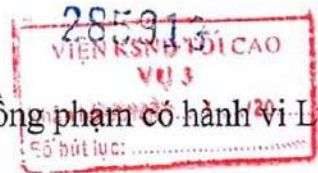
- **Trịnh Xuân Sáng** là người giúp sức cho các bị can tạo ra và quản lý công cụ phục vụ cho mục đích lừa đảo (tham gia xây dựng và quản lý Website trái pháp luật và xây dựng Catalog với nội dung không đúng sự thật, sử dụng để tuyên truyền lôi kéo bị hại); tham gia thực hiện các thủ đoạn lôi kéo chiếm đoạt tiền của các bị hại.

- **Vũ Thị Hồng Dung** là người trực tiếp thực hiện hành vi lôi kéo bị hại, tham gia thực hiện các thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tiền của các bị hại.

2. Đối với các đối tượng có liên quan trong vụ án

Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án đã nhiều lần yêu cầu điều tra và điều tra bổ sung để làm rõ hành vi đồng phạm với **Lê Xuân Giang** của các đối tượng là trưởng Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đại lý và các đối tượng là nhân viên Công ty Liên Kết Việt nhưng kết quả điều tra không đủ căn cứ để kết luận hành vi của các đối tượng Trưởng Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đại lý và các đối tượng là nhân viên Công ty Liên Kết Việt có hành vi đồng phạm với **Lê Xuân Giang**. Tuy nhiên, để làm rõ có hành vi, trách nhiệm, vai trò giúp sức cho **Lê Xuân Giang** và đồng phạm trong vụ án, trong quá trình xét xử cần triệu tập các đối tượng này ra phiên tòa để làm rõ.

Đối với các đối tượng là nhân viên Công ty BQP, gồm: Đào Văn Điện (Tần) - Phó Tổng giám đốc; Nguyễn Văn Tùng- Nguyên Phó tổng Giám đốc Điều hành sản xuất; Lê Văn Tuấn - Nguyên Giám đốc Xưởng sản xuất máy Ozone- Công ty BQP; Vũ Ngọc Sơn - Phó Giám đốc Xưởng sản xuất máy Ozone- Công ty BQP, đều là người làm thuê cho Lê



Xuân Giang và Lê Văn Tú, không biết Lê Xuân Giang và các đồng phạm có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

Nhà sư Phạm Văn Út hiện đang tu hành tại chùa Linh Sơn - TP Hồ Chí Minh (đạo hiệu là Thích Phước Từ) đã có hành vi làm giả bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và của UBND TP Hồ Chí Minh có dấu hiệu phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan Nhà nước. Ngày 26/7/2017, Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam đề nghị Cơ quan điều tra đề Giáo hội Phật giáo Việt Nam xử lý nội bộ đối với Phạm Văn Út. Do quá trình điều tra Phạm Văn Út khai báo thành khẩn và đã tự nguyện nộp lại số tiền 31 triệu đồng cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả; ngày 10/01/2018, Cơ quan CSĐT Bộ Công an có Công văn số 87/C46-P12 đề nghị Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam có hình thức xử lý đối với nhà sư Phạm Văn Út. Ngày 17/01/2018, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã có hình thức xử lý đối với Nhà sư Phạm Văn Út theo quy định của Giáo hội Phật giáo Việt Nam; nên Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an thống nhất với đề nghị Giáo hội Phật giáo Việt Nam là không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nhà sư Phạm Văn Út.

4. Về vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án

4.1. Về vật chứng

Vật chứng do Cơ quan CSĐT Bộ Công an và Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh thu giữ (theo Bảng kê vật chứng tại BL 283871) đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội.

4.2. Về tài sản đã thu giữ

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tổng số tiền 148.295.094.330 đồng của các bị can và người liên quan, số tiền này đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.9078293.00000 của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và tham nhũng mở tại Kho bạc nhà nước thành phố Hà Nội và 18.500 USD đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số 0021370000027 của Kho Bạc Nhà nước TP Hà Nội mở tại Ngân hàng ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Hà Nội để giải quyết theo vụ án. Toàn bộ số tiền 148.295.094.330 đồng và 18.500 USD đã được Cơ quan CSĐT Bộ Công an chuyển đến tài khoản số 3949 của Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội. (BL 283883), gồm:

- Số tiền **77.584.492.085 đồng** trong các tài khoản tại các ngân hàng của bị can **Lê Xuân Giang**, Công ty Liên Kết Việt và Công ty BQP;

- Số tiền **1.433.900.000 đồng** tại Công ty Liên Kết Việt (số 80 Trần Dung Hưng - Q. Cầu Giấy - Hà Nội);

- Số tiền **186.500.000 đồng** tại Văn phòng Công ty Liên Kết Việt (19T1 Hoàng Đạo Thúy- Hà Nội);

- Số tiền **21.134.258.785 đồng** trong tài khoản ngân hàng của Phan Văn Huân;

+ Số tiền **21.129.407.842 đồng** trong tài khoản ngân hàng của Đào Văn Trường;

+ Số tiền **21.129.407.842 đồng** trong tài khoản ngân hàng của Lê Văn Tiệp;

- + Số tiền **5.000.000.000 đồng** do ông Lê Quang Hùng tự nguyện nộp;
- + Số tiền **31.000.000 đồng** do ông Phạm Văn Út tự nguyện nộp;
- + Số tiền **7.397.157 đồng** và **18.500 USD** của bị can **Lê Văn Tú**;
- + Số tiền **3.414.053 đồng** trong các tài khoản ngân hàng của của bị can **Nguyễn Thị Thủy**;
- + Số tiền **205.338.566 đồng** của bị can **Trịnh Xuân Sáng** (tự nguyện nộp 200.000.000 đồng và thu giữ trong tài khoản tại ngân hàng 5.338.566 đồng);
- + Số tiền **100.000.000 đồng** do bị can **Vũ Thị Hồng Dung** tự nguyện nộp;
- + Số tiền **150.000.000 đồng** do bị can **Lê Thanh Sơn** tự nguyện nộp.
- + Số tiền **200.000.000 đồng** do anh Nguyễn Việt Anh (con trai **Nguyễn Thị Thủy**) tự nguyện nộp.

Tiếp tục phong tỏa số tiền **3.230.420.626 đồng** tại các tài khoản của 40 đối tượng là Trưởng các Chi nhánh, Văn phòng, Đại lý và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

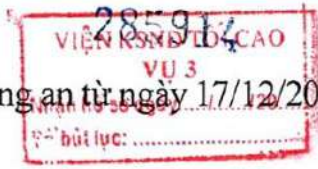
Tiếp tục kê biên đối với các tài sản của các bị can **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú, Nguyễn Thị Thủy, Trịnh Xuân Sáng, Lê Thanh Sơn, Nguyễn Xuân Trường, Vũ Thị Hồng Dung** và 13 căn hộ tại tòa nhà CT13 thuộc dự án THE PRIDE khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội do Công ty CP Hải Phát làm chủ đầu tư.

Về các tài sản nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật, đảm bảo thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, tài sản do phạm tội mà có.

Như vậy đã có đủ cơ sở để truy tố các bị can có lý lịch sau đây:

LÝ LỊCH BỊ CAN

1. Họ và tên: **Lê Xuân Giang**, giới tính: Nam;
- Tên gọi khác: Lê Xuân Hà; Sinh ngày: 07/5/1971, tại: Hưng Yên;
- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số 98, An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội;
- Nghề nghiệp: Chủ tịch HĐQT Công ty Liên Kết Việt;;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;
- Đảng, đoàn: *Ngày 05/12/1992, Lê Xuân Giang được kết nạp vào Đảng, năm 2001, Lê Xuân Giang xuất ngũ nhưng không sinh hoạt tại tổ chức cơ sở Đảng nào, theo quy định Lê Xuân Giang không còn là Đảng viên.*
- Con ông: Lê Văn Uyên, sinh năm: 1939;
- Con bà: Chu Thị Nhị, sinh năm: 1940;
- Vợ cả: Hoàng Thị Bích Vân, sinh năm: 1975 (hiện đã ly hôn năm 2010);
- Con: có 01 con chung sinh năm 1999 (hiện ở với mẹ);
- Vợ: Trần Thị Yến, sinh năm: 1965 (không đăng ký kết hôn);
- Tiền án, tiền sự: Không;



Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an từ ngày 17/12/2015.

2. Họ và tên: **Lê Văn Tú**, giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/10/1985, tại: Hưng Yên;

- Nơi đăng ký HKTT: Thôn Chi Quan, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội;

- Chỗ ở: Số 10, ngõ 80, Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;

- Nghề nghiệp: Tổng Giám đốc Công ty Liên Kết Việt;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;

- Đảng, đoàn: Không;

- Con ông: Lê Xuân Hiệu, sinh năm: 1963;

- Con bà: Nguyễn Thị Thành, sinh năm: 1964;

- Vợ: Phạm Thị Thu Thủy, sinh năm: 1989 (hiện đã ly hôn)

- Con: có 03 con chung, lớn nhất 5 tuổi, nhỏ nhất 2 tuổi;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an từ ngày 29/01/2016.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thủy**, giới tính: Nữ;

- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 24/8/1970, tại: Hải Dương;

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Phòng 407-N5D Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội;

- Nghề nghiệp: Phó Tổng Giám đốc Công ty Liên Kết Việt;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;

- Con ông: Nguyễn Công Chúc, sinh năm: 1935;

- Con bà: Nguyễn Thị Linh, sinh năm: 1947;

- Chồng: Nguyễn Đức Bằng - đã chết năm 2010;

- Con: có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2001;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an từ ngày 25/12/2015.

4. Họ và tên: **Lê Thanh Sơn**, giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/8/1988, tại: Hà Nội;

- Nơi ĐKKHKT: Số 18, tổ 9, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, TP. Hà Nội;

- Chỗ ở: Phòng 1005, tầng 10 V2 chung cư Victoria Văn Phú, phường Văn La, quận Hà Đông, TP. Hà Nội;

- Nghề nghiệp: Thành viên nhóm phát triển thị trường Công ty Liên Kết Việt;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;
- Đảng, đoàn: Không;
- Con ông: Lê Văn Thủy - đã chết;
- Con bà: Nguyễn Thị Oanh, sinh năm: 1965;
- Vợ: Trần Thanh Dung, sinh năm: 1989;
- Con: có 01 con, sinh năm 2013;
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an từ ngày 29/01/2016.

5. Họ và tên: **Trịnh Xuân Sáng**, giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 17/9/1975, tại: Hà Nội;

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Thái Bình, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, TP Hà Nội;

- Nghề nghiệp: Thành viên nhóm phát triển thị trường Công ty Liên Kết Việt;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;
- Đảng, đoàn: Không;
- Con ông: Trịnh Xuân Phúc, sinh năm: 1954;
- Con bà: Lưu Thị Thanh, sinh năm: 1955;
- Vợ: Vũ Thị Tú Oanh, sinh năm: 1977 (hiện đã ly hôn);
- Con: có 01 con chung, sinh năm 2003
- Tiền án, tiền sự: Không

Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an từ ngày 29/01/2016.

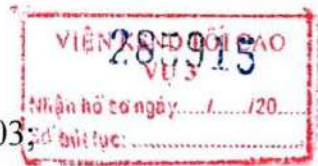
6. Họ và tên: **Nguyễn Xuân Trường**, giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04/12/1967, tại: Hải Dương;

- Nơi đăng ký HKTT: Xóm 2, thôn La Tĩnh Bắc, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

- Chỗ ở: Phòng 1207-N2E, khu Trung Hòa – Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội;

- Nghề nghiệp: Thành viên nhóm phát triển thị trường Công ty Liên Kết Việt;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;
- Đảng, đoàn: Không;
- Con ông: Nguyễn Văn Lâm - đã chết;
- Con bà: Nguyễn Thị Dũng, sinh năm: 1940;



- Vợ: Trần Thị Kim Dung, sinh năm: 1970
- Con: có 02 con chung, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2003;
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an từ ngày 29/01/2016.

7. Họ và tên: **Vũ Thị Hồng Dung**, giới tính: Nữ;

- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 28/01/1974, tại: Hải Dương;
- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Phòng 806 –N2E, khu Trung Hòa – Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội;
- Nghề nghiệp: Thành viên nhóm phát triển thị trường Công ty Liên Kết Việt;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;
- Đảng, đoàn: Không;
- Con ông: Vũ Xuân Quy, sinh năm: 1945;
- Con bà: Vũ Thị Ngà, sinh năm: 1952;
- Chồng: Triệu Khắc Long, sinh năm: 1977, đã ly hôn năm 2014;
- Con: có 01 con, sinh năm 1999;
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an từ ngày 29/01/2016.

Hành vi phạm tội như đã nêu trên của bị can **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú, Nguyễn Thị Thủy, Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng, Nguyễn Xuân Trường, Vũ Thị Hồng Dung** đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, quy định tại khoản 4, Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999. Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

Điều 139 : Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm hoặc tù chung thân:

- a. Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm trăm triệu đồng trở lên;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố các bị can **Lê Xuân Giang, Lê Văn Tú, Nguyễn Thị Thủy, Lê Thanh Sơn, Trịnh Xuân Sáng, Nguyễn Xuân Trường** và **Vũ Thị Hồng Dung** có lý lịch và

hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999.

2. Phân công Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố và Kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

3. Chuyên Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội các tài sản, vật chứng do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ trong quá trình điều tra vụ án.

Cáo trạng này thay thế Cáo trạng số 28/CTr-VKSTC-V3 ngày 25/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 3).

Kèm theo Cáo trạng là toàn bộ hồ sơ vụ án được đánh số bút lục từ 01 đến 1

Nơi nhận: *lin*

- Cơ quan CSĐT BCA(C46);
- VKSND, TAND thành phố Hà Nội;
- Bị can; người bào chữa,
- Thông báo cho bị hại;
- HSVA, HSKSĐT;
- Lưu V3.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Văn Quảng